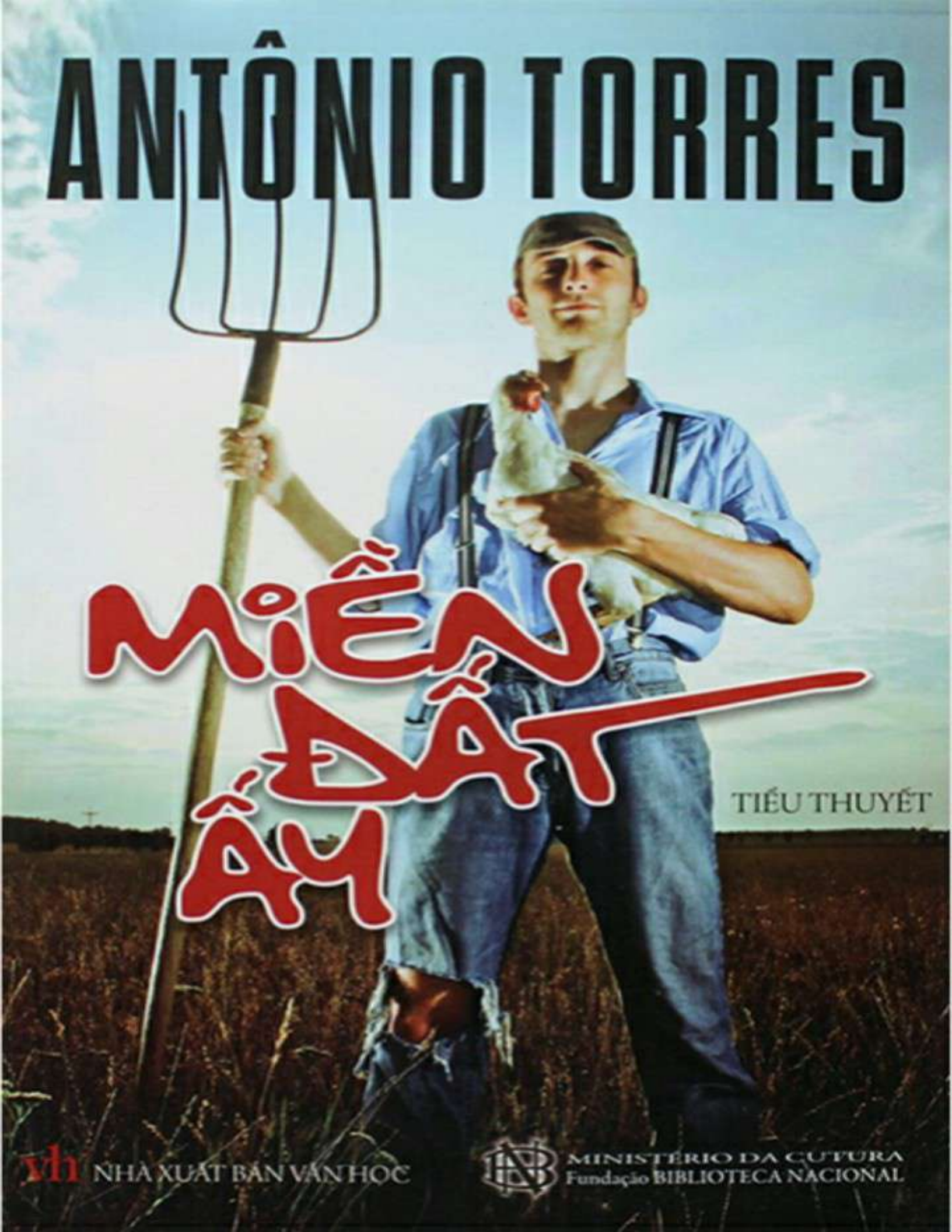


ANTÔNIO TORRES

A man wearing a blue button-down shirt, blue jeans with a tear at the knee, and a baseball cap stands in a field. He holds a large pitchfork in his right hand and a white chicken in his left arm. The background shows a field of dry grass under a cloudy sky.

MIỀN ĐẤT ẦY

TIỂU THUYẾT

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



MINISTÉRIO DA CULTURA
Fundação BIBLIOTECA NACIONAL

MIỀN ĐẤT ẤY



Nguyên tác: Cette terre

Tác giả: Antônio Torres

Người dịch: Hiệu Constant

Nhà xuất bản Văn học - 2013

ebook©vctvegroup

17-09-2018

“Với tác phẩm Miền Đất Ấy, Antônio Torres miêu tả sự giằng xé tâm can về danh phận của những người di cư từ vùng Nordeste tới São Paulo, ông phác hoạ lại chặng đường đưa những người di cư đi từ cái vòng tròn luẩn quẩn truyền thống của vùng nông thôn hoang sơ đến sự nặc danh của ngành công nghiệp. Sự gián đoạn ấy làm nảy sinh một cuộc khủng hoảng cũng mang tính danh phận hết như tính gia đình và thế hệ, nhưng cũng là phương diện xã hội và kinh tế. Nhưng trên hết đó là một cuộc khủng hoảng về ngôn ngữ và sự biểu cảm diễn đạt tính bạo lực bất ngờ tấn công từ bên ngoài... Văn phong của Torres cũng rất đặc biệt, không hề giống bất kỳ nhà văn cùng thời nào hay trước đó : có rất nhiều câu chuyện và được kể bởi nhiều nhân vật trong tác phẩm, nhiều yếu tố đan xen pha trộn lẫn nhau, giữa hư cấu và thực tế, nhiều thời kỳ, quá khứ, hiện tại và tương lai hoà quện, quần quýt, ... Ông phối hợp tài tình giữa câu chuyện lịch sử, được tra cứu tư liệu cực kỳ kỹ lưỡng với một loạt cấp độ trong tình tự kể chuyện : Từ tự truyện, đến tiểu sử, rồi lại nhật ký...”

• **Expresse**

“Dù là tiếng kêu hay một lời than, thì đó cũng là một tiếng gọi rồi rít truyền tới một cộng đồng hay đến đấng cứu thế. Với Antônio Torres, giữa ảo ảnh

và hiện thực, thì còn có khoảng tĩnh lặng để viết...”

• **Libération**

“Miền đất mà từ đó những con chữ rút ra được tính dữ dội ngầm của chúng, tính thơ ca trữ tình phập phồng hồi hộp để diễn đạt niềm say mê được là người Brésil.”

• **La quinzaine Littéraire**

“Chẳng bao giờ có trận đấu nào khái hoàn cả. Chúng thậm chí còn chưa được bắt đầu. Chiến trường chỉ chứng minh cho con người thấy sự điên khùng và tuyệt vọng của chính họ, còn chiến thắng chẳng hơn gì một ảo tưởng của các nhà triết học và những con người khùng điên.”

• **FAULKNER**

Tiến động và cơ thịnh nộ

Giới Thiệu

Antônio Torres sinh năm 1940 tại Junco, trong khu heo hút của vùng rừng gần như nguyên sinh của miền Bahia. Chúng ta có thể hiểu là: ông thuộc về thế hệ các nhà văn mới đã bén rễ trong vùng Nordeste^[1] của quốc gia Brasil.

Độc giả của Graciliano Ramos, của Jorge Amado hay Rachel de Queiroz, những bậc thầy của “tiểu thuyết xã hội xứ Nordeste” trong những năm ba mươi, sẽ nhận ra rằng miền đất dữ dội ấy không ngừng nuôi dưỡng sự tưởng tượng và sáng tạo nghệ thuật. Và những ai đã từng tin rằng dòng máu mang tính địa phương chủ nghĩa đã bị cạn kiệt cùng với sự thâm nhập tài tình của João Guimarães Rosa mà tác phẩm của ông đã biến hóa sự phong phú về chủ đề và ngôn ngữ địa phương bằng một tác phẩm cách tân mang tầm toàn cầu, sẽ nghe thấy những tiếng kêu với các trọng âm cấp thiết hơn của miền đất này mà hiện giờ đang trong cơn biến động.

Junco không vang lên bên tai chúng ta như những cái tên khiến ta mê hoặc như Salvador, như Recife, Porto Seguro. Junco chẳng có gì khác biệt, không có gì đặc sắc, nó cũng tựa như hàng ngàn những ngôi làng bị hủy diệt bởi sự hoang tàn ảm lị của sự đói nghèo và thi thoảng lại bị nạn hạn hán hoành hành. Và trên hết, Junco ngày nay là một vùng đất bị chính những đứa con mình bỏ rơi, những đứa con đó đã ra đi hoặc mơ mộng sẽ ra đi tới những thành phố của “phép màu công nghiệp”, như Rio de Janeiro, Sao Paulo... Phải chăng sự phản bội ấy là nguyên nhân của tai họa mà nó hình như đè nặng lên những đứa con của vùng đất đã hy sinh vì sự tiến bộ?

Mở Đầu

1

– Nếu nó còn sống thì một trong những ngày tới đây nó sẽ về thôi, đó chính là điều ta vẫn luôn nói đấy.

– Hãy nhắc lại những điều bác đã nói đi.

Ngay lúc ấy, tôi chắc có thể vẽ được một đường thẳng từ đầu mình đến mặt trời và, hết như một con khỉ đang đi trên một sợi dây, leo lên tận Đấng Tối Cao – tôi, người vốn chẳng bao giờ để tâm đến giờ giấc.

Lúc này là giữa trưa và tôi biết là giữa trưa chỉ đơn giản bởi tôi đang bước đi trên một cái bóng bằng đúng kích thước cái mũ đội đầu của tôi, dấu hiệu duy nhất của cuộc sống trên quảng trường vẫn luôn tồn tại từ xưa đến giờ, nơi mà chẳng kẻ nào thò đầu ra vào giờ này vì sợ bị thiêu chết mất. Trừ tôi và một gã điên khùng khác, gã nhà quê ngồi trên lưng con ngựa đầm đìa mồ hôi, hần bất ngờ lộ ra tựa như ma quỷ hiện hình giữa một đám mây bụi mù mịt, khiến định mệnh tôi tạm dừng lại dưới nôi hơi hăm hập của đức Chúa Trời.

– Bất kỳ ai trong khu này đều có thể làm chứng. Bất kỳ ai có ký ức trong đầu và sự liêm sỉ trên mặt. Ta hả, suốt cả đời ta vẫn nói: một trong những ngày tới đây nó sẽ trở về. Thì đó, nó đã trở về rồi, đúng không?

– Bác nói đúng đấy.

– Thế nó có thay đổi nhiều không hả? Ta hy vọng ít ra thì nó cũng không quên con đường dẫn về nhà chúng ta chứ. Chúng ta có chung một dòng huyết quản mà.

– Anh ấy đã không quên đâu ạ, đương nhiên là không rồi, bác ời. - Tôi đã trả lời với niềm tin vững chãi rằng tôi mang lại sự đảm bảo cần thiết này không phải chỉ cho riêng một người đàn ông, mà còn cho toàn bộ một tầng lớp dân chúng, mà với họ sự trở về của anh trai tôi hình như còn quan trọng hơn nhiều cái ngày thầy Dantas Hunior đã tới thông báo rằng miền đất của chúng tôi đã có mặt trên bản đồ thế giới nhờ tài xử sự và ăn nói của ông ta, một dân biểu liên bang đã được bầu với số phiếu cao. Hôm đó là một ngày rất thú vị, cũng thú vị như những ngày diễn ra cuộc bầu cử, do tất cả đều xảy đến bất ngờ, chẳng ai được thông báo trước. Vị dân biểu đã leo lên một khán đài được dựng vội ở chợ, ông ta huơ cái áo vét phủ đầy bụi của mình lên trước toàn thể chúng tôi và nói rằng Junco kể từ đây là một thành phố, trung thành và hiếu khách. Kể từ đây chúng tôi sẽ nằm trong tay vận mệnh của chính mình mà không phải thừa gởi lại với Inhambupe nữa – và chính phần này của bài diễn văn đã được mọi người đánh giá cao hơn cả. Ấy thế mà cái ngày hôm đó đã bị xóa sạch khỏi ký ức của chúng tôi do chẳng còn gì khác xảy đến kể từ dạo ấy.

Cái gì đã thực sự không thay đổi đây, đó chính là cái làng đất nện này, nền vách, ngói và vôi, nhưng chuyện bây giờ là liệu anh trai tôi có còn nhớ tất cả những bà con họ hàng mà anh đã để lại cùng những bụi cây gai ở quê nhà, từng người từng người một. Anh, kẻ vốn chẳng được thừa hưởng bất kỳ tấc đất nào để khi chết còn lấy chỗ mà chôn, một hôm đã leo lên một chiếc xe tải và đi khắp thế gian, để rồi biến đổi, một cách kỳ diệu, thành một người đàn ông điển trai và giàu có, với những chiếc răng vàng, bộ com lê ba mảnh bằng cachemire, cặp kính raybans, chiếc đài bán dẫn – nói năng duyên thuyên hết như một gã đàn ông bị cấm sừng – và một chiếc đồng hồ còn long lanh hơn cả ánh sáng ban ngày. Một công trình nghệ thuật bằng xương bằng thịt. Một ví dụ sống chứng minh rằng miền đất của chúng tôi

cũng như những nơi khác thôi, có thể sinh ra những vĩ nhân – và phận sự của tôi, thậm chí còn chưa đề khi anh ấy ra đi, là phải lôi được nhà vĩ nhân ấy ra khỏi cơn ngủ vùi hai thập kỷ nay, bởi vị vĩ nhân ấy hình như trở về chỉ để ngủ. Đứng dậy đi, đồ cún già, trước khi lũ dơi vào ăn anh đó. Dậy đi anh, trước khi linh hồn khốn khổ của cụ tổ đòi anh đi thắp tùng cụ thật sự đấy. Nhanh lên đi, cụ đang ra khỏi mả của cụ rồi kìa để đến đập nhẹ vào lưng anh đó: - Caboco Septante chết tiệt. Với những người ở đây thì cháu đáng tuổi bảy mươi đó. – Tại sao thế hả cụ? – Bởi cháu đã biết đến bốn tiểu bang của đất nước này rồi còn gì, đúng không, cháu nội của ta?

Tôi đột nhiên nổi ham muốn cực độ muốn đi tắm trong cái bể nước cổ (nơi mà tất cả chúng tôi sẽ bị chết đuối hết ấy) và tôi muốn anh trai cùng đến đó, tôi nghĩ có thể moi ra được một con ngựa cái – con hăng nhất có thể - sao cho nó khiến chàng Nelo tuyệt vời này quên hẳn tình yêu muôn thuở của anh.

– Hãy nói với nó rằng nó đã được sinh ra tại đây nhé. – Bác tôi chỉ bài giết gia súc.– Cũng nói với nó rằng ta đã công kênh nó trên vai đấy.

– Bác à, Nelo nhớ tốt tuốt ấy mà. Cháu chưa bao giờ biết có một trí nhớ nào tốt như thế. - Tôi nhấn mạnh, cố không để bất kỳ nỗi ngờ vực nào còn bám lại trong tâm trí bác ấy. Không nói thế thì ông chắc sẽ không cho phép tôi đi tiếp con đường của mình.

– Đấy chính là những gì khiến ta hài lòng. – Bác tôi mỉm cười, theo kiểu kín kẽ của một ông già nghiêm túc, và con ngựa đã phủ trùm lên tôi một đám mây khác.

Đôi xăng đan giẫm lên cái bóng của tôi: tôi tiến về phía trước trong thứ thời tiết đông cứng và câm lặng, như thể gió đã biến khỏi thế gian này. Đó có thể là một điềm báo trước về một bất hạnh, về một bất hạnh vô cùng thế lưỡng mà nó đang sắp xảy đến.

Anh Nelo à, – tôi kêu tướng lên từ giữa phố. – Đến bày cho em biết làm thế nào để bơi trên một thân cây mulungu đi. Mọi người đã kể cho em biết rằng anh làm trò này giỏi lắm. - Tôi không nghe thấy anh đáp lại, bởi trên thực tế làm gì có câu trả lời. Không một câu đáp lại, nhưng dẫu sao cũng có

trả lời. Trên nông trường người ta đã nói với tôi về một con chim đêm điềm gở, nó vừa quấy rầy một thiếu nữ, mỗi khi cô gái đến khu terreiro^[2], vào bất kỳ giờ nào trong đêm. Đó có thể là anh trai tôi vừa huýt sáo gió vào tai tôi, bởi mỏ của con chim đêm này là vô hình, điều mà tôi chưa bao giờ tin. Bàng hoàng, tôi rảo bước và đến gõ cửa, chỉ cần một cú gõ thôi cửa đã bật mở - và tôi là người đầu tiên nhìn thấy cổ anh tôi treo lủng lẳng bằng một sợi dây vông.

– Thôi ngay cái trò này đi, anh Nelo. - Tôi dùng bàn tay xòe to của mình tát vào mặt bên trái của anh và tôi chắc đã tát rất mạnh, bởi đầu anh nảy sang phía bên kia và lại gục xuống bên phải. – Thôi đi, vì tình yêu của Chúa. – Tôi lặp lại, trong lúc tát tiếp vào má bên kia, nhưng đầu anh lại một lần nữa nảy sang phía kia và tiếp tục gục xuống.

Thế đấy.

Tôi hẳn sẽ không bao giờ còn muốn leo lên một sợi dây chằng để đi thẳng đến bên Chúa nữa.

Và chính trong ngữ cảnh ấy mà một nơi, đã bị thời gian lãng quên trong vùng sâu heo hút, bỗng thức dậy khỏi sự lười biếng cố hữu của mình để làm dấu cầu nguyện.

Làng Junco: một tổ chim cheo đỏ tên là Soffré đã học hát Quốc ca. Một con gà mái tây, được gọi là Soufreuse, đã học cách che giấu những cái tổ của nó. Một con bò cày ruộng, con Souffrant^[3]. Dưới cùng một ách cả thôi: mùa đông đến, mùa hè đi. Buổi bình minh đẹp nhất thế gian và buổi hoàng hôn dài nhất trên đời. Mùi thơm của hương thảo và của hoa loa kèn đỏ.

Còn tôi thì chưa bao giờ nhìn thấy hoa loa kèn đỏ. Những mảnh vỡ: của ngôi, của thủy tinh. Tiếng ồn của búa đang rèn cuốc, khúc ca đơn điệu của những người chăn bò trên các con đường mòn, những người đàn ông đang cố gạn lọc từng giọt sữa từ đất. Mẹ tôi nhớ bã thuốc, những lời phản nản căm lạnh của bố, những bông hồng đỏ và trắng của bà. Những bông hồng của tình yêu dịu êm:

- Anh sẽ yêu em cho đến khi chết. Chính miền đất này đã sinh ra tôi.
- Lampiã đã đi qua đây đấy.
- Thật á, không phải đâu. Ông ấy đã gửi một bức thư nói rằng ông sẽ đến, nhưng ông ấy đã không đến.
- Tạo sao Lampiã lại không ghé qua đây chứ hả?
- Này, ông ta mà có thời giờ để ghé qua vùng đất khi ho cò gáy này ư?

Những cô gái ngồi bên cửa sổ nhà họ, ánh mắt quay ra đường, hình như cũng đồng tình với ý này: ở đây, đúng là vùng khi ho cò gáy thật. Các nàng đang mơ đến những chàng trai đã bỏ quê đến thành phố Sao Paulo và đã

không bao giờ trở về tìm các nàng. Các nàng chờ đợi các gã nhân viên nhà băng Alagoinhas và những người đàn ông trong tập đoàn Petrobas^[4]. Các nàng chờ đợi. – Một gã nhà quê lực điền trong thôn ư, không đời nào, nhưng các chàng trai thành phố, thì có đấy. Các nàng sẽ chết trong ngôi nhà tồi tàn của mình, bị điên, những tấm mạng nhện phủ đầy cái lỗ để gánh chịu những lời nói xấu của họ, nói rằng để trả thù những kẻ độc thân bức mình. Bức mình ư, thật là một từ xấu xí đấy: có quỷ sứ trong câu này. Giống như tội lỗi và tất cả những từ đao to búa lớn khác: chim, chuột và đồ con hoang. Một con bò cái, một con bò tơ, một con ngựa cái, một con la cái, tất cả lũ chúng cũng đều có một cái lỗ. Ai mà chẳng sẽ chọc khít những cái màng mạng nhện.

– Ngay cả đám phụ nữ đã có chồng thì cũng phát điên rồi lôi kéo chồng và con gái mình tới các thành phố. – Mọi người phàn nàn trong quán rượu của Pedro Infante, nơi lánh mình của tất cả những lời đả kích. Hàng đông các ông chồng ra đi rồi lại quay về đây, một mình với hai bàn tay trắng. Số phận của người tròng trượt là trên cánh đồng kia.

Ngạo nghễ và vững chãi, Junco sống sót qua những vết bầm giập thống khổ của mình, với niềm tin chắc chắn của những ai đã từng biết đến nỗi trầm luân khốn khó nhất, và dẫu cho tất cả những gian truân bất hạnh của mình thì nó vẫn đứng hiên ngang, để kể lại câu chuyện của mình. Vào năm 1932, nơi đây thiếu chút nữa thì đã bị chuyển tên mình từ tấm bản đồ của tiểu bang Bahia sang địa phận của địa ngục, nhân vụ hạn hán khủng khiếp nhất chưa từng có đã được chứng thực trong địa phận này, ngày nay nó đã được cung kính hết như tất cả lũ đầu bò cứ bám chặt lấy mấy cây cọc để thu hút con đường tốt lành suôn sẻ.

– Mọi người gã gục, chết vì đói vì khát, tất tật giống như đàn súc vật. Cảnh tượng thật náo lòng náo ruột.

Những cơn mưa đầu tiên năm 33 hứa hẹn thời kỳ tạm yên, nhưng đó lại chỉ là một hứa hẹn thôi. Điều mà ta nhìn thấy sau đó là trận đại hồng thủy, là sốt nóng và sốt rét: lần này thì mọi người lại gã gục, chết vì run và vì lạnh. Tệ hại nhất, đó là trong cuộc chiến tranh, khi đứa con trai khóc nhưng

cha nó lại không nhìn thấy – Caetano Jabá nói, ông vốn không phải là người duy nhất đi theo Antonio Conselheiro^[5], nhưng lại là người duy nhất sống sót trở về, để kể lại câu chuyện đời tòng quân của ông, rằng ông đã dùng con dao nhíp vẫn sử dụng để cắt thuốc lá, xọc đứt cổ một người lính để cướp lấy khẩu phần ăn của anh ta, khi anh ta đang bình thản ăn mẩu thịt sấy với bột sắn bên bờ suối. Thay bằng được nhận một mẻ đay, thì người ta đã gắn ngay cho ông một biệt hiệu Jabá^[6] và một lưỡi cuốc trong tay. Lưỡi cuốc mà ông vẫn sử dụng đến tận bây giờ để làm kế sinh nhai, khi ông đã sống đến trăm tuổi có lẽ.

Vào năm hai ngàn, cái thế giới cũ xưa này sẽ bị đốt cháy bởi một hòn lửa và sau đó ngày cuối cùng cũng sẽ là ngày phán xét – theo như Jabá, người thích giao giảng Kinh thánh và như vậy, theo ông là chuộc tội cho cái chết mà ông đang đeo trên vai mình. – Và ta biết rằng cái ngày đó đang rất gần chúng ta. Các người hãy nghe cho rõ đây: tổ tiên chúng ta đã có rất nhiều bãi chôn thối, cha ông chúng ta thì có chút ít và đến đời chúng ta thì chả còn tí nào. - Những người khác lắng nghe Caetano Jabá rất chăm chú, - ông cụ đã trải qua những thực nghiệm cuộc sống. – Cả điều ấy cũng đã được nói tới trong Kinh thánh. Rất nhiều bãi chôn thối, ít đặc quyền giám mục^[7]. Rất ít đầu người, rất nhiều mũ đội. Duy nhất một người mục đồng cai quản một bầy gia súc duy nhất.

– Xem này, đó là lũ nhà quê ở Junco đấy. – Những người ở Inhambupe nói.

Họ đã từng nghe nói thế. Ngày xưa. Khi chiếc xe tải trum bạt chở những người làm thuê theo mùa thu hoạch đến dừng trước cây xăng của khách sạn Rex – đội ngũ hàng năm đến Notre-Dame-de-Candeias. Ngày nay con đường đi qua biển. Những người ở Inhambupe chẳng còn ai để mà thóa mạ nữa.

Chúng ta hãy cùng cầu nguyện cho Antonio Conselheiro quá cố. Chúng ta phải ơn cụ quá nhiều. Khi cụ đến Inhambupe, cụ đã bị người ta ném đá không hề tiếc tay, không một chút thương hại. Do cụ đã tiên đoán một tai ương:

- Miền đất này sẽ mọc ra như cái đuôi một con vật.

Mọi người đã hỏi:

- Thế một cái đuôi con vật mọc như thế nào?
- Về phía dưới.
- Nhưng cái đuôi nào mà chả mọc như thế.
- Trừ đuôi của con vật mà nó vốn có một ông chủ, ông chủ này cắt khi đuôi con vật mọc dài. Để khiến cho con vật của ông ta có giá trị hơn.

Con đường nhựa từ Paulo Afonso không kéo đến tận đây được, nhưng nó cũng đã tách khỏi Inhambupe. Miền đất này mọc ra hết như cái đuôi của một con vật.

Tất cả phần còn lại chỉ sống trong sự chờ đợi, dưới một bầu trời không sao.

- Một trong những ngày sắp tới, Antéchrist sẽ xuất hiện. Đó sẽ là lời cảnh báo đầu tiên. Sau đấy mặt trời sẽ lớn dần, và sẽ chuyển biến thành một hòn lửa to như một cái bánh xe đẩy và khi ấy thì sẽ kết thúc. – Bố đã nói thế, mẹ nói thế và tất cả mọi người đều nói thế.

Dù gì đi nữa thì cũng không một ai nói rằng liệu sự xuất hiện của Ancar đã được dự tính chưa. Ancar: nhà băng đã đến bằng xe jeep, vào một chủ nhật giữa lúc đang diễn ra lễ mi-xa, để cho tất cả những ai có vài mảnh đất mượn tiền. Những người đi trên xe jeep đã có mặt ngay trong nhà thờ và họ đã đề nghị cha xứ giới thiệu họ là ai, ngay trong bài thuyết giáo của cha. Cha xứ đã nói. Cha nói về sự tiến bộ, cha nói về sự tốt đẹp của tất cả mọi người. Nhà băng đã được Tổng thống bảo lãnh.

- Nếu như Tổng thống đứng ra bảo lãnh, thế có nghĩa là tốt rồi. – Người đầu tiên đã mở miệng để ủng hộ đám người đi xe jeep, người này đứng trước mặt họ, ở ngưỡng cửa quán rượu. Nhưng rồi đã xẹp ngay khi nghe thấy lời cổ vắn mà chính ông ta không hề chờ đợi:

- Hãy trồng cây sọi đi. Cây này mang lại rất nhiều lợi nhuận.

Cây sọi ư, chẳng ai biết trồng loại này bao giờ. Đây mới là điểm mấu chốt. Những gã ở nhà băng đã tranh luận, đã giải thích, đã hứa cho mượn

máy móc và tiền của, và tất cả những trợ giúp khác có thể.

Một thời gian sau, cỗ xe jeep quay lại, nó mang đến tất cả những hồi phiếu có kỳ hạn. Chính lúc đó – và lần đầu tiên trong đời họ - một số người dân ở Junco đã bắt đầu hiểu rằng một cha xứ cũng có thể nhầm.

Nelo phát hiện ra ý định muốn ra đi vào hôm anh nhìn thấy những người đàn ông trên cỗ xe jeep. Khi ấy anh mới 17 tuổi. Anh còn phải mất hơn ba năm nữa mới có thể đau lòng mà dứt khỏi bàn tay dìu dắt của cha mình. Ba năm để hàng đêm hàng đêm mơ mộng về cách ăn mặc và ứng xử của những người nhân viên nhà băng – cách ăn và cách nói của những người mà chắc chắn rằng họ đã gây được nhiều sóng gió trước phụ nữ.

Hai mươi năm phía trước mặt, hai mươi năm phía sau lưng. Tôi đứng ở giữa, hết như hai cái kim thời gian không bao giờ chập nhau, đã bị dừng lại để đánh dấu sự chia cắt của những sự kiện – tựa như một chiếc đồng hồ quả lắc đã mất đi nhịp điệu và khoảng cách chia các giờ trên mặt đồng hồ từ lâu. Đây, tôi nhìn thấy tôi như thế đấy, và không chỉ bây giờ tôi mới biết toàn bộ câu chuyện này sẽ kết thúc thế nào đâu.

Vậy là tôi đang đứng trước mặt người đàn ông ấy, trên ngưỡng cửa một nhà trọ mà chủ nhân của nó gọi là khách sạn, một người đàn ông không có gốc gác ở làng tôi. Người đàn ông này không biết ông ta. Ông chủ cố nài để anh vào nhà và đi xem phòng ngủ, phòng tắm, xem tất cả đều sạch sẽ. Ông ta sẵn sàng mở vòi nước và chỉ ra màu sắc của nước, được lọc qua lọc lại nhiều lần trước khi chảy vào bình chứa. Trong veo và sáng rõ, hết như hình ảnh trên đài truyền hình luôn luôn mở, từ sáu giờ đến mười giờ tối, dù gì thì cũng vào tất cả những buổi tối khi máy phát điện không bị hỏng. Chính ông chủ hiệu thuốc tây đã nói cho tôi biết người đàn ông này là ai mà phần đông dân chúng không nhận ra khi anh ta đi về hướng khách sạn. Tôi bước tới và chặn ngang lời chiêu hàng thường nhật, chân thành của ông chủ khách sạn. Không kém phần chân tình, nụ cười tủm của người mới đến khi anh ta bắt tay tôi. – Rất hân hạnh, - anh ta nói. Trang phục của những miền khác, tôi nhủ thầm trong lúc hất nhẹ đầu, sững sờ. Chỉ thiếu chút nữa thì tôi đã đáp lại rằng: - Cám ơn. – Hết như những người đàn ông nhà quê vẫn làm khi một người xa lạ chào hỏi họ. Đó là một cuộc gặp gỡ bất ngờ, và lạ lùng cho một cuộc gặp gỡ giữa hai anh em trai. Vào lúc đó, tôi vẫn còn chưa biết rằng tôi vừa băng qua một cây cầu để kết thúc một thời kỳ.

Đương nhiên là chính chúng tôi cũng không biết nhau, và đấy chính là sự bối rối của tôi. Tôi chỉ nhận ra là đã cảm thấy mình rất ngốc nghếch, chẳng biết phải nói gì, trừ một lời chào đón anh trở về. Rất hân hạnh – câu này liệu có đủ để tóm lược mọi điều không? Chỉ một câu đơn giản thế như để xóa nhòa đi hai mươi năm hoài niệm ư? Vụng về, bản năng, bàn tay tôi đưa về phía trước, tự nguyện tiến về phía quai va li, nó vẫn giữ cảm giác của mồ hôi lạnh từ tay anh toát ra. Tay lạnh tim nóng, tôi thậm chí đã nghĩ thế, vừa làm động tác vừa tự hỏi liệu anh có đúng như hình ảnh mà tôi đã tưởng tượng về anh không, liệu tôi có một chiếc chăn phủ giường và một tấm drap sạch không, có đủ bánh để ăn tối không, đủ thức ăn cho bữa trưa ngày hôm sau, và ngày hôm sau nữa không, và sao anh không báo trước là anh sẽ về nhỉ, anh sẽ ở lại trong bao lâu, tất cả những điều mà chúng tôi sẽ không nói cho bố mẹ biết để họ khỏi bị coi là những kẻ không được chào đón. Thực ra mà nói, tôi thấy mình không đủ điều kiện để anh ở nhà mình. Ấy thế nhưng tôi đã nói với anh:

- Anh chả cần tốn tiền để ở khách sạn làm gì.
- Anh đã không biết mình còn có một đứa em trai đang ở đây. – Anh đẩy tay tôi ra khỏi quai va li và nói thêm: - Để đó đi. Anh có thể xách được.

Chiếc va li khiến tôi nghĩ đến bưu điện và đến những bao thư dày ngày xưa, tháng nào chúng cũng được gửi đến. Tôi cũng nhớ đến mẹ: - Giá mà ta đã có một thằng con trai khác giống nó. Chỉ cần một đứa thôi.

Nelo, Nelo, Nelo.

Một bức ảnh cũ đã nhạt màu trong ngày lễ ban bánh thánh đầu tiên của anh.

Nelo, Nelo, Nelo.

Một bài hát ru, một khúc ngâm, một ca khúc trữ tình.

Nelo, Nelo, Nelo.

Một ảo tưởng của cảnh hoàng hôn, mặt trời của chúng tôi nấp đằng sau dãy núi, biến mất trong những vùng heo hút của thế gian.

Nelo, Nelo, Nelo.

Sao Paulo ở đằng sau dãy núi xa xa kia, hãy theo gương anh trai mi.

Nelo, Nelo, Nelo.

Chúng tôi tất thảy là mười hai đứa, kể cả người chị gái đã chết. Chỉ có anh là được tính đếm thôi.

Nelo, Nelo, Nelo.

Cái bóng râm giữa trưa của chúng tôi, cây cổ thụ mỗi ngày của chúng tôi.

– Ê! Hãy xem ai đã đến này.

Vào đi, hãy tự nhiên nhé.

Rất hân hạnh!

Cháu nội đầu tiên, đứa cháu nội đầu tiên – có thể là anh đang nghĩ đến chính điều đó trong lúc đi thăm toàn bộ ngôi nhà, từng phòng một, từng gian một. Hiện giờ anh đã đến gian bếp, ngồi trên một cái chảo gỗ cũ, anh lặng nhìn mà không hiểu cái bếp gaz tôi đang sử dụng đây, chính nó đã từng được dùng để nấu cho ông nội tôi những tách nước hãm cuối cùng. Mười tám anh em trai và mười tám đứa em rể tranh cãi khối tài sản của ông trong lúc chờ đợi chúng được kiểm kê rõ ràng. Tôi sống một mình ở đây, bởi tôi không phải trả tiền gì hết. Với đồng lương làm việc ở tòa thị chính thì tôi chỉ có thể sống được nếu tôi không phải trả tiền thuê nhà. Tôi cũng đã từng ở Feira de Santana, nơi tôi đã học trung học cơ sở, nhưng chuyện ấy chẳng đi đến đâu cả.

Anh nhóm dậy và cứ đứng như thế, ngay trên ngưỡng cửa dẫn ra sân sau. Anh càu càu. Những bông hoa đang chết dần. Nếu như bà nội chúng tôi mà còn sống, thì chúng hẳn sẽ không đang chết dần chết mòn đâu. Anh hỏi tin tức về bố.

– Bố đã bán những khu đất trồng trọt, ngôi nhà ngụ trong đó và cả ngôi nhà trong làng rồi, ông đã thanh toán hết nợ nần, và đốt sạch phần còn lại vào cachaça, rồi sau đó bố chuyển đến Feira de Santana ở. Anh không biết à?

Đương nhiên rồi, anh đã biết hết các chuyện ấy.

– Ông già khốn khổ. - Anh nói, rồi hỏi tin tức về mẹ.

– Bà là người ra đi trước tiên để đưa chúng em vô trường trung học cơ sở. Ông già thì ở lại đây chèo chống với những khó khăn vất vả, để rồi suốt ngày phàn nàn hết chuyện này đến chuyện khác. Thi thoảng ông có đến Feira. Nhưng ông cũng ngấy những chuyến đi dạo vất vả, ông bắt đầu đổ đốn rượu chè và cà khịa với tất cả mọi người. Một hôm, không chịu nổi nữa ông đã biến mất trên đường, nhảy lên một chuyến xe tải đi miết, trong lúc miệng cứ thốt ra tiếng kêu gào thợ chèn bó của mình.

– Ông già khốn khổ. - Anh lặp lại câu ban nãy, rồi hỏi tin tức về lũ em.

– Có ba đứa sống ở Feira. Những đứa nhỏ nhất ấy. Những đứa khác thì ở rải rác khắp nơi. – Vừa nói tôi vừa dang hai cánh tay về hướng bắc và hướng nam. – Anh sẽ buộc phải đi rất nhiều nếu như anh muốn thu lượm từng đứa một. Nhưng anh cũng không cần phải đi xa hơn vùng Salvador đâu.

– Anh thấy tội cho bố quá. – Giọng anh phát ra cùng âm điệu như khi anh nói: Ông già khốn khổ. Anh mang vẻ của một người luôn lo toan, lại càng có vẻ lo toan hơn khi anh hỏi: - Số tiền anh gửi về, đủ chứ hả?

Tôi nghĩ rằng đó là lần duy nhất mà chúng tôi đã nhìn thẳng vào nhau, trong suốt tất cả những ngày chúng tôi ở bên nhau. Bốn tuần gia ỡn đã chứng tỏ cho tôi thấy sự vĩnh cửu đúng là có tồn tại trên đời thật sự. Bất kỳ ai đều có thể làm thử nghiệm này. Chỉ cần có một người anh trai ở bên cạnh mình mà không biết phải làm gì với anh ấy. – Nếu như ngần ấy mà đã đủ, - tôi đáp.

– Thế còn bố, ông không cho gì sao?

Tôi không trả lời anh. Chính xác hơn là tôi đã không mở miệng. Tôi chỉ hực hực đầu mà thôi – và chính tại thời điểm này trong tôi đã nảy ra ý tưởng về cái đồng hồ quả lắc bị chạy loạn hướng. Tôi căn môi và ý thức về những gì mà tôi đang làm và đang cảm nhận, bởi tôi không thể che giấu nỗi niềm cay đắng của mình được nữa. Nói cho nhanh, tôi chỉ còn nhìn thấy khuôn mặt của chính mình đang bị day dứt. Tôi nhìn thấy nó ngay cả khi

mà thực ra thì tôi chẳng nhìn thấy gì cả, ngay cả khi không có gương soi trên tay. Tôi những muốn nói với anh trai tôi:

– Hãy nói cho em nghe những điều khả quan đi. Ngồi lại gần em và nói cho em nghe về anh. Hãy kể cho em nghe những gì thú vị, tất cả những cuộc phiêu lưu kỳ thú mà anh đã trải qua: - chuyện rơm củi gì đó để nuôi dưỡng những ước mơ của tôi. Nhưng anh cố nài, cứ hỏi liên hồi, cứ lải nhải, vừa nói vừa bẻ ngón tay, bồn chồn luống cuống, sự bồn chồn luống cuống của anh lây cả sang tôi.

– Thế còn những đứa khác, chúng cũng không cho gì à?

Chuyện cứ như thế anh đã nói: anh sẽ phải gánh nợ đến hết đời anh hay sao?

Câu trả lời của tôi là vâng. Đúng thế, ông anh Nelo của tôi ạ, vâng. Những người kia còn nhọc nhằn ghê gớm lắm mới kiếm ra thứ bỏ miệng và cả chính tôi đây, tôi đã khắc một chữ thập trên tường và đã lấy nó ra mà thề rằng sẽ không bao giờ cho cái gia đình khùng điên này bất kỳ một đồng một chĩnh nào nữa, ngay cả khi tôi đầy tiền. Họ có thể sống trong cảnh túng quẫn nghèo nàn thế nào ngay trước mắt tôi thì tôi cũng mặc xác họ, tôi thậm chí sẽ không thèm để ý đến tang lễ của họ đâu. Do tất cả những gì họ đã làm với tôi trong suốt cuộc đời, và nhất là những gì họ đã làm với tôi trong suốt những năm tháng mà tôi cần tới họ nhất, trong thời kỳ tôi đang học trung học cơ sở. Những người khác cũng nghĩ hệt như tôi thôi, tôi chắc chắn là thế. Trong gia đình chỉ có một ngôi sao tỏa sáng. Điều đó được trả giá, bằng vàng là thích nhất. Tất cả đều khắc sâu trong não bộ tôi. Nghe này:

– Chẳng ai làm gì cho tôi cả. Không một ai trợ giúp tôi hết.

Anh nhận ra cái giọng nói này chứ? Hãy nghe nữa này. Nghe này:

– Tôi có những mười hai đứa con và tôi cảm thấy cô độc vô cùng. A, nếu mà tôi đã không có Nelo...

– Không có chuyện tao phải là quần áo cho mày đâu. Tao không phải là con hầu của mày.

Còn bây giờ, cẩn thận nhé:

– Đứa nào không hài lòng thì chỉ cần biến đi là xong.

Đây là lý do tại sao em lại biến đi đấy. Anh muốn một lời khuyên hữu ích ư? Vậy hãy tự anh đến mà xem đi. Hãy sống với họ một thời gian ngắn. Như thế anh sẽ không cần những lời giải thích của em. Hãy thử khám phá khi phải sống trong một cái lồng toàn mèo với một cái lỗ dưới đáy thì như thế nào. Lúc mèo bước vào lồng, cào cấu nhau và dần dần tụt xuống dưới đáy lồng. Em đã ăn những miếng rơi miếng vãi trong khả năng mình có thể, và bây giờ...

Không còn thời gian để nói hay để nghĩ gì nữa. Ngôi nhà chẳng mấy chốc đầy người là người và anh ngay lập tức đã trở nên tươi cười rạng rỡ, thay đổi đến mức tôi buộc phải tự hỏi anh là người đàn ông dạng nào mà có thể chuyển từ buồn bã sang vui sướng như thế chỉ qua một cái ôm hôn. Tại sao lại chối bỏ anh? Tôi cảm thấy một kiểu vui thích kỳ lạ, khi nhìn anh với dáng vẻ của một con cừu non thất lạc khỏi bầy, mỗi câu trả lời của tôi là một lần trêu chọc anh.

– Chớ quên là chính ta đã khuyên cha mi để mi ra đi đó nhé. – Vị khách đầu tiên đến truy lĩnh số tiền lãi của một khoản vay nợ dài hạn, lên tiếng.

– Bố thậm chí đã không muốn nghe nói về chuyện ấy.

– Một chuyến trở về như thế này, phải ăn mừng chứ nhỉ. - Một giọng nói khề khà, vẻ thích lễ lạt vang lên, đề nghị nổ pháo, hát hò và đề nghị một ban khiêu vũ.

– Cậu mời một châu chứ hả? Tớ muốn xem màu đồng tiền của Sao Paulo như thế nào. – Những người họ hàng nháo nhào đảo mắt tìm kiếm chiếc va li.

– Thế không có chút quà kỷ niệm cho các em của cháu sao? Cháu sẽ không nói là cháu không nhận ra dì nữa chứ?

Dì tôi. Chúa ơi: dì đã kịp biết chuyện rồi.

– Hãy xem thằng ni này: nó giống cháu như đúc đó. Nó thông minh như quý ấy. –Dì vỗ vỗ lên đầu thằng nhỏ giống quý. Nó là một thằng con rất

ngoan (không phải là con của dì, đương nhiên rồi). – Nói xem nào, đã bao năm rồi cháu gửi tiền về cho mẹ cháu, hả Nelo?

– Làm sao mà cháu biết được chứ? – Anh nói, anh đã tỏ ra rất khác hồi này. Đúng hơn là có vẻ rất tự hào về câu chuyện đứa con ngoan.

– Này, nói đi Nelo! Cậu giàu lắm, đúng không?

– Chỉ đủ sống thôi. - Anh đáp lại. – Những câu nói của anh không xua tan được những ảo tưởng của chúng tôi.

– Nó sinh ra thì đã có số may rồi. Nó đã luôn luôn gặp may, ngay từ khi còn nhỏ xíu.

Một bà dì khác cũng đã đến, một bà dì mà chúng tôi buộc phải gọi bằng dì, và cứ hễ gặp là lại phải cầu bà ban phước, dầu rằng chúng tôi chạm mặt bà cả mười lần trong ngày.

– Nhỏ này, chính cháu đã đi viễn xứ rất xa đó hả?

Những con đường ra đi và không quay trở lại, giọng nói của kẻ tha hương qua ngàn dặm thì biến mất trong những khoảng cách của một trí tưởng tượng.

– Vâng, thưa dì, chính cháu đây ạ. - Anh nói mà gần như chực khóc, vì niềm vui quá đổi trào dâng.

– Nhỏ, lại gần chút nào. – Và đột nhiên giọng nói của bà làm con đường ngắn lại, rút gần khoảng cách về phía bà, rất gần bà, cho đến tận trái tim bà.

– Hiện giờ tất cả đều phải dừng lại trên mảnh đất này, ông khốt Nelo ạ. - Một bộ mặt chơi bời trác táng lên tiếng, và một số giọng khác cùng hòa theo, đó là lời thông báo một sự kiện: cuối cùng là một buổi tối không phải là vô ích.

Và thế là họ rùng rùng chuyển động, hết như một đàn súc vật dẫn nhau đi về phía máy nước, vào giờ giải khát.

Còn tôi, tôi đi theo họ, bị nắm tay, bị lôi kéo theo đàn. – Chúc mừng em, chúc mừng em nhé. – Họ không ngừng nhắc đi nhắc lại với tôi, như thể tôi đã trúng số độc đắc vậy.

– Lại thêm một gã chết tiệt bị đày xuống địa ngục rồi! – Alcino đã thốt ra sự lên án này ở cửa nhà thờ.

Mọi người nói rằng Alcino đã bị điên do đòi bại. Nhưng lần này, không một ai hỏi han xem liệu hắn có chút gì đó trong bàn tay tội lỗi của hắn không. Tất cả đều biết rằng Fêlé^[8] đã nói lên sự thật. Kẻ nào tự nộp mình cho cái chết là một kẻ chết tiệt bị đày xuống địa ngục.

– Quý dữ đã thắt sợi dây thòng lọng còn Chúa Trời thì lại không cắt sợi dây đó đi. Chúa Trời không cừ mang một kẻ phạm tục không tôn giáo. Hãy nhìn xem, các người, những kẻ bị đày xuống địa ngục. - Alcino biết hắn không nói một mình, vào những giờ dài lê thê của các hồi chuông cầu kinh Đức Bà.

– Amen, - tất cả những con tim đồng thanh cất lên.

Amen, Amen!

Chính ở tại quán rượu chúng tôi tất cả đều được ban phước, như thế chúng tôi đang ở trong một tu viện, gian phòng của các vị thánh vào các đêm túc trực bên người chết. Và mong sao Chúa Trời thả cho chúng ta những câu: mỗi một hơi thở hắt ra là một cơn gió nhẹ nhàng mơn chớn, kìm giữ, phát ra, tỏa mùi thơm dầu cọ, mùi thuốc lá cuộn, mùi thuốc tẩy uế và mùi cachaca.

– Alcino này, hãy hát cho tụi này nghe bài hát về Mi-Blanche đi. - Một giọng nói văng qua quảng trường rộng lớn. Người đàn ông vừa mới đến quay ngay vào phía trong quán rượu. Tất cả mọi người cười bả lả. Không còn ai nghĩ đến người chết nữa. Fêlé muôn năm!

– Mi-Blanche, là nửa-vàng trắng. Nửa-ngôi nhà, nửa- con phố. Những con phố vắng tanh, từ thăm sâu tim tôi. – Pedro Infante vừa nói vừa cười bả lả, Pedron là chủ quán rượu. Nói cho nhanh, hắn đã tới được nơi mà chúng ta muốn: những câu thơ ấy được Alcino sáng tác vào đúng ngày con ngựa cái Mi-Blanche chết.

Một người khác đã đi giải quyết được nỗi buồn trong mình, liền thư giãn:

– Hãy rót vào ly này nữa đi, Pedro. Anh ghi sổ cho tôi nhé.

Quán rượu sôi động lên: cái chết nấn ná ngoài bậc cửa.

– Thế còn đàn bà thì sao hả Pedro? Tại sao đàn bà lại không bao giờ được đặt chân vào cái nhà này vậy?

– Bởi vì đây là nơi nghiêm túc.

Nhón chân với theo một ly rượu: một cơ thể huých háng gợi ý một cơ thể khác. Uống cạn một lèo, người đàn ông cất tiếng hát:

Đàn bà làm bếp ế ê/ đàn ông làm việc kiếm tiền í i/chuyện này chỉ có ở vùng sertao!

Những người khác có vẻ như chẳng hiểu sự bùng phát vui vẻ này. Nhưng nó lây sang họ, cho dù họ muốn hay không.

– Thế gã Fêlé ấy đã giải quyết việc đó của hắn thế nào nhỉ, khi mà giờ con ngựa cái của hắn đã ngoẻo rồi hả? – Người uống cachaça lên tiếng hỏi, bàn tay xòe xoay quanh chiếc ly. Và đột nhiên đến lượt anh ta cũng lầm rầm hát: - *Mi-Blanche, là nửa - vàng trắng.*

– Đừng nói vớ vẩn nhé. Tớ có vợ đàn ông đấy.

– Với con la Mimosa à? – Bầy chó săn hếch mép, muốn ngoạm mẩu xương.

– Ê này! Vừa cười ở nhà thờ lại vừa chim chuột. Anh nào ả ấy, cũng xứng thôi.

– Zô đi, hãy ném hòn đá đầu tiên đi. Ném đi. – Kẻ bị buộc tội nhìn đáy cốc của mình. Sẵn sàng gọi tiếp ly khác. – Chưa hết đâu nhé, cơ mà tôi muốn biết gã Fêlé đã xoay xở như thế nào. Con ngựa cái của hắn đã chết, thế thì sao hả?

- Chính thế, không phải chính từ hôm đó hăn đã bắt đầu giảng đạo sao?
- Dẫu sao thì cũng chẳng phải lỗi của tớ nếu như con ngựa cái của hăn đã nghèo chứ hả?
- Có ai nói đó là lỗi của cậu.
- Thế thì tại sao tớ lại buộc phải nghe gã Fêlé? Đầu tớ vốn có nhiều thứ phải suy nghĩ rồi.
- Còn tệ hơn thế kia, các anh cứ nhớ lại người đàn bà đã muốn làm vợ hăn thì rõ.
- May là cô ta đã kịp thời hối lỗi đó.
- Con Mi-Blanche cũng đã hối lỗi, trong dạ dày của lũ chim ưng rồi.
- Anh nghĩ thế à. Con ngựa cái của hăn ấy, nó chết mà miệng rên rĩ. Nếu loài vật mà biết nói, thì con Mi-Blanche trước khi nhắm mắt sẽ thốt lên rằng: “Alcino ơi, tôi chết mà rất hạnh phúc. Bởi vì tôi chưa bao giờ biết một kỵ sĩ nào giống như anh”. - Đúng thế đấy, nó đã chẳng biết ai hết.

Những lời nói vớ vẩn phảng phất trong luồng gió nóng ban chiều. Cuộc đời người khác là một cơn gió mát trong các miệng lưỡi nhoe nhoét nhầy nhụa. Hôm nay chúng tôi rửa ráy tâm hồn mình trên lưng Fêlé. Ngày mai sẽ là một kẻ khác, nhưng quan trọng gì đâu. Chúng tôi vẫn còn đang sống.

- Một lần, tôi bất ngờ chạm mặt Alcino leo lên nó. - Người này tiếp tục.
- Con ngựa cái đang nhai cành cây và nghiền răng kèn kẹt, nó hài lòng vô cùng. Ở thời ấy, gã Fêlé vẫn còn chưa bị hãm đầu và khi hăn nhìn thấy tôi, hăn nói: “Này, đồ trơ tráo mặt dày. Tao không thèm để tâm đến việc mi đang nghĩ gì, tao đâm b... vào mặt mi đó”.

Cả quán rượu giật nảy lên: - Thế anh đã nhìn thấy kích cỡ cái của hăn không?

- Không. Tôi đã bỏ chạy mất dép.

Dãy chai rung bần bật trên giá đỡ. Pedro Infante cố gắng giữ cho chúng khỏi đổ.

Chỉ cần một tiếng cười phá lên là đủ để cả thế giới sụp đổ.

- Cậu chắc giống cô nàng mà muốn thành hôn với hăn.

Tất cả mọi người đều nhớ, làm sao mà không nhớ chuyện đó được chứ?

Một người đàn bà đang luồn lủi trong một cánh đồng sắn, còn nhanh hơn cả tia chớp nữa. Đuổi sau cô ta là một người đàn ông đang trong cơn khùng điên, mình trần như nhộng, bùng bùng và vướng chân vào những cành nhánh của đám cây sắn, và là nạn nhân của chính cái “nhánh” của mình. Có thể nói họ như hai kẻ mắc bệnh điên vậy. Người đàn bà hình như còn điên hơn và nhanh nhẹn hơn. Cô ta nhảy vù qua thanh chắn và chạy biến dạng, không ai còn gặp lại cô ta nữa. Còn hăn thì kêu toáng lên: - Hượm đã, hượm đã nào. Đừng bỏ đi như thế. Bình tĩnh lại đi em. - Đêm đã trả thù người đàn ông và người đàn bà ấy qua miệng của đám trẻ ranh trên phố: - Cố lên, hãy tóm lấy cô ấy đi. – Lũ chúng nó đã rình rập ngay từ đầu rồi, những cặp mắt cứ dán vào các khe hở cửa sổ còn tai thì dán vào tường. Chúng muốn biết mọi chuyện ấy sẽ diễn ra như thế nào. Bọn chúng đã chẳng phải đợi lâu.

Cuộc hôn thú của Alcino đã không kéo dài quá đêm tân hôn. Và đã kết thúc vào đúng lúc hăn cởi bỏ áo quần và nằm trên giường, bụng phơi trong gió. Trong cơn bối rối, hăn đã quên tắt nển, hoặc thảng như hăn có một ý tưởng riêng mà chỉ mình hăn biết. Có thể hăn muốn nhìn thật gần cơ thể một người đàn bà để xem nó như thế nào. Và chính cái luồng ánh sáng được hăn thả lên đó là nguyên nhân gây ra nỗi bất hạnh của hăn. Người đàn bà thậm chí còn chưa kịp làm động tác nào để cởi bỏ áo quần. Vừa nhận ra những gì đang được dành cho mình, cô ta đã liền bỏ chạy ngay. Theo lời đồn thì hăn đã bị điên ngay từ đêm đó.

Mọi người ai nấy đều biết Alcino cũng cương lên như bất kỳ ai. Và họ biết được là bởi hăn có thói quen không mặc quần xi-líp, hơn nữa hăn luôn luôn vận chiếc quần vải mỏng, rất nhẹ, được cột cứng vào xanh tuya bằng một sợi dải rút, như thế đó là một chiếc pijama vậy. Hăn tự biến mình khác người ngay cả trong cách ăn mặc: quần hăn, bó sát người và không bao giờ dài quá bắp chân. Không bao giờ và không bao giờ những người đàn bà nhìn xuống quá dưới thắt lưng hăn cả. Hớ hênh hơn, bọn đàn ông thì rỉ tai nhau rằng hăn là con lừa đực giống.

Những ngày không trăng, hắt ửng tác những từ khó mà ai hiểu nổi. Không ai biết cái gã quỷ xứ Alcino đã có thể học được những từ khó nhường ấy ở đâu. Nhưng cũng khá lâu rồi chúng tôi đã chẳng ai để ý đến chuyện đó nữa.

– Pedro, cho tôi mượn con ngựa cái của anh nhé. Hôm nay tôi phải chở sữa.

– Anh định trả tiền thuê bao nhiêu?

– Anh muốn thế nào cũng được.

– Xùy tiền ra đi.

– Cứ ghi sổ nợ cho tôi.

Tất cả diễn ra hết sức suôn sẻ đến nỗi cứ ngỡ như đã chẳng có chuyện gì xảy ra, rằng cuộc sống thì vẫn hết như nó vốn thế, thi thoảng có một buổi lễ mi-xa, tuần nào cũng có chợ phiên, hàng năm đều có một buổi lễ thánh Saint Mission, một mùa thu hoạch khi đông tới, và nào, rót thêm cho tứ thứ đó nữa đi, rồi bỗng nhiên một người đàn ông bước vào, vẻ trầm trọng, dè xẻn ngôn từ, nghĩa là dè xẻn theo kiểu ngôn từ lẫn từ ly này sang ly khác. Mọi người thôi bả lả. Có thể do đó là một ông lão, một ông lão rất già. Chỉ vì nguyên nhân đó thôi. Lão đã nói:

– Thật khó tin quá. Những chuyện mà ta đã gặp, mà ta biết, đó là sự thật, đúng là nó xảy ra thật, nhưng ta lại không muốn tin.

Ngày hôm qua ta ở đây, ngay dưới mái nhà này, đứng dưới cùng một thứ ánh sáng đang rọi lên ta đây. Chính lúc ấy thì ta nghe thấy tiếng nhạc từ trên kia vẳng tới, phía nhà thờ đó. Ta tiến lại gần cánh cửa và nhìn thấy Nelo đang đi tới, đích thị là hắt, cùng với cái đài bán dẫn đang bật sóng Radio Société de Bahia. Hắt bước đi rất từ tốn, ung dung tự tại và ta đã nghĩ: một gã giàu có, một người đàn ông thực sự có tiền, hắt chẳng bao giờ vội vã cả. Ta bước ra khỏi cửa để đến gặp hắt, để xem liệu những gì chính mắt ta nhìn thấy có tồn tại thật không hay đó chỉ là một ảo ảnh do ta tự tạo ra. Ta bước đi, đầu cúi thấp, bởi mái tóc ánh bạc của Nelo còn khiến ta lóa mắt hơn cả ánh nắng mặt trời khi chiếu vào một tấm gương. Hai chúng ta

đã gặp nhau ở chính giữa quảng trường. Ta sẽ nói cho các người nghe nhé: cái mà ta đánh giá cao nhất ở một con người nào, đó là anh ta biết cách nói chuyện. Ta đã tóm vạt áo vét của Nelo và nói rất thẳng thắn: - Thế nào hả cậu nhớn, đã rất nhớ quê chứ?

Câu nói này của ta, theo ta thì Nelo đã không nghe rõ lắm, và khi hắt vạt nhỏ dài của hắt xuống, ta nói: - Giờ thì cậu đã trở nên vênh vác rồi đấy hả? – Ta đã khá tự hào về cách hắt đáp lại và ta lấy cái luồng ánh sáng đang rọi lên ta đây mà thề rằng trong khu vực chúng ta đang sống này chẳng có kẻ nào đối đáp được như hắt đối đáp đâu. Nelo đã nói với ta: - A, là bác hả! Hiện giờ không còn như thời tốt đẹp xa xưa nữa bác nhỉ, chẳng còn tí nào nữa. Mọi thứ cứ nối tiếp nhau thay đổi với những quyết định không hợp thời của đời cháu. Hiện giờ, vâng hiện giờ, cháu là một công dân tiên tiến. – Cảm ơn Nelo. Cảm ơn nhiều. - Ta nghĩ với hắt, hắt đã tự hào về ta đấy, nếu không thì chắc hắt sẽ không nói: - Bác có thể luôn luôn trông cậy vào cháu.

Khó mà tin tưởng vào một người đàn ông có nghị lực tinh thần như hắt – ta thậm chí không dám nghĩ đến điều đó.

– Mình không biết các ông già này có cái gì trong đầu nhỉ, họ chỉ biết giáo huấn thôi. – Gã uống cachaca, kẻ huênh hoang nhất, chắc đang nghĩ thế. Nếu như hắt mà nói to lên thành tiếng thì những người khác chắc sẽ cười lăn ra đất mất. Hắt đã biết ngậm miệng lại. Quán rượu không còn như trước nữa.

Tuy nhiên buổi chiều vẫn trôi đi hết như nó vẫn thế, vẫn xanh thăm thẳm. Chẳng mấy chốc nữa, nó sẽ chuyển sang màu đen trắng, sắc thái trước khi màu đỏ xuất hiện, báo hiệu màn đêm đang buông xuống và sự sợ hãi thâm nhập. Nặng hơn không khí, không, đó không phải là tiếng rì rầm buổi chiều tối đâu. Mà đó là tiếng tim đập của những người đàn ông.

Dàn đồng ca:

– Nelo là một người không tôn giáo.

Một sự xúc phạm mà người bảo vệ Nelo (ông lão già) sẽ không chịu để yên. Ông lão thốt lên:

– Chỉ có đấng Chúa Trời mới biết rõ điều gì đang diễn ra trong tim những đứa con của Người thôi.

Những người khác không đáp lại.

Khó tin ư? Tôi thì sẽ không nói thế. Chúng tôi đi sát bên nhau, trên con đường dẫn ra cánh đồng. Chúng tôi đi về phía ngôi nhà, nơi chúng tôi đã được sinh ra và đã không còn thuộc về chúng tôi từ khá lâu rồi. Cả người Nelo đầm đìa mồ hôi, nhưng tôi không thể gỡ cánh tay anh ấy cứ đặt lên vai tôi ra được. Anh ấy bước đi lảo đảo, thì bị say rượu mà. Thêm vài bước nữa và chúng tôi dừng lại. Để nói chuyện phiếm.

– Totonhim... là em đó hả, cậu bé Totonhim?

Theo cách diễn đạt của các thành viên giáo đoàn Thánh Paul: tên cậu, tên cô. Tôi đã nảy ra ý muốn nói với anh rằng người dân ở đây không thích kẻ nào nói theo cách đó đâu. Trước mặt thì người ta mê li với cách phát âm bất thường của người thành phố. Đằng sau...

- Vâng, là em, là cậu bé Totonhim đây.
- Thế thì là em trai của anh nhỉ.
- Đương nhiên rồi, là anh em trai mà.
- Nếu là em trai anh thì là bạn anh, đúng không?
- Chắc hẳn là thế.
- Thế thì chuyển hướng đi. Đưa anh về nhà vợ anh đi.
- Nhưng em không biết chị ấy ở đâu, vợ của anh ở đâu.
- Ở Itaguera. Hoặc ở Itaim.
- Nơi đó nằm ở chỗ quý quái nào vậy?
- Gần São Miguel Paulista.

Cô gái ở bưu điện có thói quen nói với tôi: “Junco. Thủ đô: São Miguel Paulista”. Ta không thể tìm thấy điểm mốc nào tốt hơn được nữa.

– Em không biết là anh đã cưới vợ rồi.

– Suyt. – Anh đặt một ngón tay lên miệng mình làm hiệu. – Anh sẽ tiết lộ với em một bí mật, Totonhim nhé. Em thề là sẽ không kể lại điều ấy cho ai chứ?

– Em thề.

– Em có hai đứa cháu đấy.

Hai, rồi sáu, rồi bốn, rồi hai – tổng cộng là bao nhiêu cả thầy nhỉ? Tôi không muốn làm phép tính nữa.

– Chúng tên là gì?

– Robertinho và Eliane. Thằng bé lên tám và con nhỏ lên bảy. Anh nhớ chúng quá đi mất. Đã hơn một năm nay rồi anh không gặp lại chúng.

– Nhưng anh mới trở về đây có ba tuần thôi mà.

– Không phải việc của em. Giúp anh đi.

– Ở đây, chúng ta đang ở Junco, anh khốt ạ. Trong đời anh đã bao nhiêu lần anh đi trên con đường này rồi hả? Anh nhớ chứ?

– Với một cái bình tông sữa trên đầu và đôi giày buộc lại đeo trên cổ. Một cuộc đời kỳ cục: đi giao sữa rồi sau đấy tìm một ngôi nhà nào đó mà họ đồng ý cho anh nước để rửa chân. Em cũng biết chuyện ấy rồi còn gì, đúng không?

– Không giống thế đâu. Đến thời chúng em thì mọi chuyện đã thay đổi rồi. Nhà mình đông anh em. Nỗi bất hạnh của anh, đó là do anh là con trưởng, anh có nghĩ thế không?

– Nhóc em à, gọi taxi đi. Anh sẽ thanh toán. Anh không cần quan tâm đến giá cả.

– Taxi hả, ở đây thì anh sẽ chỉ tìm thấy một bộ móng lừa non thôi.

– Em có biết anh đang nghĩ gì không, em không phải là Totonhim.

– Em là Totonhim mà.

– Thế thì giúp anh đi. Anh phải gặp lại vợ và hai con anh. Anh sẽ giết chết cô ta còn em sẽ giúp anh dẫn bọn trẻ đi. Và nếu như anh mà tóm được cái thằng đểu người xứ Bahia đó thì nó biết tay anh.

– Chúng mình cũng là dân xứ Bahia mà.

– Nhưng mà nó, nó là một thằng đểu. Nó đã lấy sạch tất cả những gì anh có. Ngoài ra nó lại còn là anh em họ của anh nữa đấy.

– Anh đang nói về ai thế?

– Không đâu Totonhim ơi. Chuyện này thì anh sẽ không nói cho em biết đâu. Chúng ta chạy đến nấp vào một bãi cây non đi.

– Sao thế?

– Vì trời mưa rồi.

– Mưa nào?

– Anh đã nhanh chóng nhận ra em không phải là cậu nhỏ Totonhim mà.

– Em là Totonhim.

– Trời mưa rồi, Totonhim à.

– Trời đang nóng chết người thế này.

– Ủa, vậy ra trời đang vừa mưa vừa nắng à.

– Em không thấy có bất kỳ giọt mưa nào hết.

– Một làn mưa xanh đang chảy vào mắt anh đây mà, Totonhim. Anh nhìn thấy rất rõ. Nếu anh nhìn thấy mưa thì tại sao anh lại phải phịa ra hả?

Đến lúc này thì tôi mới nhìn vào khe giữa mắt anh và mắt kính. Tôi đáp:

– Anh nói đúng đó. Nhưng chỉ là một cơn mưa rất nhẹ thôi mà. Dầu sao chúng ta vẫn đi tiếp.

– A, không đâu! Không thể có chuyện ấy. Anh không muốn bị ướt sũng ra đâu, nếu không thì bộ com lê của anh sẽ nhàu nát hết. Anh chỉ mang về mỗi bộ này thôi. Áo sơ mi anh đem theo cả tá, em có nhìn thấy không?

– Em còn chưa nhìn thấy cái va li của anh. – Tôi chỉ muốn thay đổi chủ đề nói chuyện, để xem liệu anh có thôi nói về cơn mưa hay không.

– Khi về đến nhà thì anh sẽ chỉ cho em xem. Chỉ có điều liệu em có đúng là cậu Totonhim không.

– Em là cậu Totonhim đây mà.

– Thế thì dẫn anh đến nhà vợ anh đi.

– Chị ấy đang ở Sao Paulo, anh Nelo ạ. Và Sao Paulo thì cũng xa hết như địa ngục vậy.

– Itaquera hoặc Itaim, anh đã nói với em rồi còn gì. Về phía São Miguel Paulista.

– Chính thế đấy.

– Nào, gọi taxi đi, mẹ kiếp.

– Mình đến rồi đây. Anh nhìn ngôi nhà này đi. Nó vẫn ở đúng vị trí ấy.

Nelo đã nhắc cánh tay ra khỏi vai tôi và tiến lên vài bước, chắc chắn là để tôi khỏi nhìn thấy anh lau các mắt kính. Chúng tôi đã đến con dốc chạy sộc xuống giữa hai hàng giậu macambira: Nelo đã từng trợ sức để trồng một trong hai hàng giậu ấy, đào đất cùng với những thợ làm công nhật. Bố suốt ngày kể lại chuyện này và nói rằng Nelo là đứa con tốt nhất trong đám con của ông. – Tôi thấy hình như đó là đứa duy nhất. – Ông than phiền khi nhìn thấy chúng tôi nhăn nhó năm cán cuốc. Tuy nhiên tất cả lũ chúng tôi, trong suốt phần đời còn lại, đều gọi ngôi nhà này là nhà chúng ta, bố là người đầu tiên, ông chính là người thậm chí đã không đủ dũng cảm để nhìn lại phía sau vào cái ngày mà ông đã dời bỏ nó vĩnh viễn.

– Em nói đúng đó, Totonhim ạ. Trời đã không hề mưa lấy một giọt.

Anh bắt đầu ngắm ngôi nhà và những khu chẵn thả như thể anh đang đứng trước nấm mồ ai đó mà anh đã yêu mến lắm – và cảm giác mà anh cảm nhận được khi nhìn thấy nó chắc phải rất mạnh bởi anh có vẻ đã bớt say so với trước đó.

– Ta về thôi chứ?

– Anh không muốn đi đến tận nơi sao? Cửa cổng chỉ ngay dưới kia thôi mà.

– Anh biết. Hôm khác mình sẽ quay lại.

- Nhưng anh em mình đã đến tận đây rồi còn gì.
 - Không, hôm nay không vào đâu. - Anh nói và bắt đầu bước đi trước tôi, về hướng đường phố.
- Vẻ trầm ngâm và kín như bưng: rất cương quyết.

6

- Ai đó đã đọc câu yểm bóng anh rồi. Mẹ đã nói thế.

Khi họ đến, đèn vẫn còn thấp, có nghĩa là vẫn chưa đến mười giờ. Điều này cũng có nghĩa là anh lái xe của tòa thị chính đã đi – về rất nhanh. Chớ quên rằng từ đây đến Feira de Santana là cả một đoạn đường trường, không rải nhựa. Chắc hẳn người lái xe này đã biết những đoạn đường tắt rồi. Dù có thừa nhận hay không, một ông thị trưởng thì vẫn luôn có những lợi thế của mình.

Đó là con trai của họ. Thế nên chính họ phải có mặt nhanh nhất và phải chăm lo đám lễ an táng - đây là điều tôi suy tính, trong lúc đứng đợi. Và sự chờ đợi mới lê thê làm sao. Nếu thế giới cứ tiếp tục chuyển động ị ạch như buổi chiều nay, thì có lẽ ngày tận thế chẳng bao giờ đến được. Tôi đã lên kế hoạch, đã nghiên cứu từ ngữ - đồ uống là nước hãm vỏ cam mà ông Zé chủ hiệu thuốc tây đã cho tôi, bình này nối tiếp bình kia. Chúng quá ngọt để có thể đem đến cho tôi một hiệu ứng giống như khi vận một chiếc áo trói. Tôi cần huy động toàn bộ sự bình tĩnh của mình vào lúc bố mẹ đến nơi. Phải giải thích cho họ mọi thứ, kể từ đầu. Tôi sẽ phải nắm một quai quan tài để khênh đi. Nhưng nói với họ thế nào về việc tại sao Nelo đã không đến thăm họ ở Feira de Santana đây, trong khi xe buýt từ Sao Paulo về thì phải dừng ở đó trước.

Tệ hại nhất là viên trung sĩ cảnh sát với những câu hỏi thăm vấn của anh ta, mà sẽ chẳng bao giờ có câu trả lời. Có vẻ như anh ta đang truy tìm điều không thể: tôi phải nói tại sao anh trai tôi đã làm chuyện này. May mắn là có ông Zé chủ hiệu thuốc tây, vị bác sĩ duy nhất trong mọi tình huống, luôn đi cạnh tôi. Không có ông ta thì vị cảnh sát chắc còn quấy rầy tôi nhiều hơn những gì anh ta đã quấy rầy tôi, dẫu cuộc thăm vấn ngu xuẩn của anh ta

chẳng có chút quan trọng gì, bên cạnh những điều đang thực sự khiến tôi quan tâm. Bởi vào chính lúc đó, tôi đang tự hỏi liệu bố có đóng một chiếc quan tài không. Một câu hỏi chẳng có gì là bất lịch sự cả. Hãy tin tôi đi.

– Cổ quan tài cuối cùng mà ông đã đóng là cho một người treo cổ tự tử khác, một trong những người bà con họ hàng mà chúng tôi đã tìm thấy treo lơ lửng trên một cành cây quebracho, trong khu chôn thả súc vật của gia đình, và ngay cả bây giờ đây, phải dùng cảm lắm thì tôi mới dám đi qua gốc cây đó khi trời tối. Tôi còn nhớ như in, như thể chuyện mới xảy ra ngày hôm qua: bố đã cắt sợi dây chằng, đỡ thân thể ấy trong vòng tay mình, theo đúng cách mà ông thường bế một đứa nào đó trong chúng tôi vào giường ngủ, khi đứa ấy đã ngủ gục. Ông đã đặt người quá cố lên nền đất với sự gượng nhẹ hết sức và đề nghị mọi người đem đến cho ông các tấm ván cùng dụng cụ. Ông cũng bảo đem đến cho ông một chai cachaca. Ông đã rửa tay bằng rượu cachaca, đã ghé miệng tu một hớp và bắt đầu vào việc đóng cổ quan tài. Sau đấy, khi trở về nhà, ông nói: - Ít ra thì kẻ bất hạnh không bị lũ chim ưng ăn thịt.

– Không thể có chuyện để anh ấy bị chim ưng ăn thịt đâu. – Tôi lên tiếng, tư tưởng đã kịp để ở nơi khác: và nếu như bố mà không làm nhanh lên và nếu Nelo bắt đầu bốc mùi thì sao đây? Tôi không thể để Nelo bốc mùi được.

– Trung sĩ à, chàng trai này tinh thần không được ổn định. - Ông Zé chủ hiệu thuốc tây lên tiếng. – Anh không nghĩ sẽ là tốt hơn nếu cho phép lau rửa thi hài ngay bây giờ ư? Một sự vụ như vậy, sẽ chẳng có lời giải thích nào thích đáng hơn đâu.

Khi nghe thấy điều ấy thì cứ như thể vừa cất được một gánh nặng vậy. Ông Zé hẳn nói thêm: - Trung sĩ, nghe này, anh chỉ vừa mới chuyển về đây làm việc chưa lâu. Anh vừa mới từ Salvador, từ thủ đô đến đây, và anh còn chưa biết hết vô vàn những câu chuyện huyền bí của vùng đất này. Cho phép tôi được nói điều này với anh: kể từ khi tôi đến lập nghiệp sinh sống ở đây cùng với hiệu thuốc của mình và tôi đã thành hôn với một người đàn bà có tên là Cruz, chúng tôi rất đông con, tôi đã tận mắt chứng kiến những nỗi

đón đau khi sinh nở, và gần như lần nào tôi đến thì cũng đã quá muộn, chỉ để nghe thấy những tiếng than khóc thê thảm xung quanh xác chết của người mẹ. Hãy thay đổi chủ đề đi nào, thưa ngài cảnh sát.

Chẳng có gì để thêm mắm thêm muối vào nữa đâu.

Bất động trong chiếc phôi cũ mềm đầy bụi, di tích của một thời quá khứ mà anh ta không hề biết ý nghĩa của nó, viên trung sĩ cảnh sát hình như đang trò chuyện với bức chân dung hình ô-val của ông nội tôi, cũng phủ đầy bụi. Nelo vẫn cứ bị treo lủng lẳng như thế, bị sợi dây chằng chịt cổ, dưới ánh mắt câm nín của ông tôi. Mẹ nói rằng chính ông nội đã tự thắt nơ cà vạt vào ngày bố của ông đã chụp bức hình này. “Ông nội đã ban phước cho cho thằng bé Nelo của ta, đã chạm lên đầu nó và nói: - Thằng nhỏ ranh mãnh lắm đây. Cháu sẽ trở thành người hùng trong cuộc đời đấy, cháu ạ.” Đó chính là điều mà bà mẹ già của chúng tôi cứ suốt ngày ra rả kể cho chúng tôi nghe đầy tự hào – miệng bà đầy nước của bã trà thuốc mà bà cứ nhai liên tục.

Hôm nay thì tôi biết rằng một người đàn ông có thể bị điên nhưng sau đó lại tìm được lý tính, trí khôn của mình. Ở đây thì người ta nói: thi thể đã bị quỷ dữ thâm nhập vào. Tôi hẳn sẽ không thể nói được con quỷ dữ kia đã ở lại trong cơ thể tôi bao lâu, bởi vì vào thời kỳ đó tôi không có đồng hồ. Mà dẫu tôi có đồng hồ đi nữa thì chắc cũng chẳng có đủ kiên nhẫn để kiểm tra suốt quãng thời gian điên khùng ấy. Đúng thế. Đó là một cơn khùng điên.

Chính vì thế mà hoài niệm về toàn bộ câu chuyện – chiếc nơ cà vạt, làm dấu cầu nguyện được dâng tặng như một sự thưởng công, mẹ, tất cả - đã bùng tỉnh dậy trong tôi ngay khi đối diện trước xác chết đây, và tôi đã thốt lên với người anh quá cố như một sự thách đố:

– Chính vì để gây cho em bao chuyện mà anh trở về ư? Anh có cả đất nước Brésil rộng lớn để làm chuyện này cơ mà, anh đã cố tình chọn làm điều này ở đây ư? Thôi nào, dậy đi.

Tôi đã giẫm chân lên Nelo. Sẵn sàng đánh anh ấy. Nhưng ông Zé chủ hiệu thuốc tây đã nắm lấy cánh tay tôi, bảo tôi hãy bình tĩnh lại. Ngay sau đó ông gọi viên trung sĩ cảnh sát sang phòng bên cạnh, vì một chuyện

riêng. Tôi bình tâm lại, mà không đủ can đảm để nhìn hai người đàn ông. Tôi vùi mặt vào hai lòng bàn tay mình, hết như một bà cụ già che giấu thân thể mình trong một chiếc khăn choàng đen khi bước vào nhà thờ. Ăn năn, xấu hổ, tuyệt vọng. Tôi bắt đầu bật khóc. Khi hai người đàn ông quay lại phòng khách, một người hỏi tôi tờ đơn thuốc mà Nelo luôn giữ trong túi anh. Tôi đáp lại rằng tôi thậm chí còn không biết việc anh trai tôi đi dạo với một tờ đơn thuốc trong túi áo.

– Còn tôi thì có biết đấy. - Chủ hiệu thuốc lên tiếng.

Đúng thế. Tờ đơn thuốc nằm trong ví, một chiếc ví cũ rách rỗng tuếch. Có nghĩa là: không có tiền bạc gì. Nhưng nó lại chất đầy các loại giấy tờ, những tờ sổ sổ đã hết hạn, cùng với một lá thư và một bức ảnh cũ chụp hai đứa trẻ đang mỉm cười. Tôi đã nhận ra những nét chữ hủ lậu của người mẹ viết trên phong bì, trước cả khi nhìn thấy tên của người gửi. Phía sau bức ảnh có viết: “Bố à, đừng bao giờ quên chúng con nhé. Robertinho và Eliane.” Chữ viết là của một người lớn, một loại chữ tròn trịa và nghiêng nghiêng về phía trái. Một loại chữ phụ nữ.

Và chỉ có thế thôi. Những quần áo mà anh mặc trên người, như thể anh chỉ mặc chúng để đi dạo, như thể ý tưởng về cái chết chưa từng được anh nghiền ngẫm suy nghĩ trước vậy. Ai sẽ muốn thừa kế những thứ đó đây? Với chiếc đài bán dẫn, cái đồng hồ và cặp kính thì sẽ không thiếu các ứng cử viên đâu. Tôi sẽ giữ lại cặp kính. Một kỷ niệm hay, đáng nhớ.

– Người này ấy mà, do thần kinh thôi. - Tôi nghe thấy tiếng ông Zé giải thích, bằng một câu sền sệt trong số những câu từ chỉ là phào dành cho một kẻ phạm tội.

– Tôi biết, tôi biết. - Viên trung sĩ lên tiếng để chấm dứt cuộc điều tra. – Tôi biết, tôi biết rồi.

Ông ta đi ra còn chúng tôi vẫn ở lại đó: tôi, ông chủ hiệu thuốc, xác chết và bức chân dung của ông nội tôi. Tôi đã nghĩ viên trung sĩ chắc sẽ đường hoàng mà đi ra, nếu như ông ta được nuôi dạy tốt, hoặc có thể bằng một hành động thân thiện: Vĩnh biệt.

Hãy cắt sợi chấu xuống đi

Các người cứ tự xoay xở mà không cần tôi đâu.

Tờ đơn thuốc được giữ kín – và Zé đã thề là không tiết lộ nó ra ngoài, thậm chí là với chính vợ ông ấy, tức là người chị họ của chúng tôi.

Chúng tôi không thể giữ mãi lời hứa được, hôm nay ông ta sẽ nói thế. Vâng nhưng: ai sẽ thanh toán khoản nợ đây?

– Tôi buộc phải đặt thuốc từ Alagoinhas đem tới và lấy tiền túi mình ra thanh toán. Khi tôi đưa cho anh trai cậu hóa đơn đặt hàng, thì anh ấy nói: “Zé à, ông cứ bán chịu cho tôi nhé, được không? Cám ơn, ông tốt quá. Ông cứ ghi cho tôi một khoản nợ. Sau này tôi sẽ thanh toán.”

– Thế thì ông phải làm việc với anh ấy chứ.

– Ở đâu đây? Ở địa ngục hả? Cậu coi tôi là một thằng ngốc hay sao.

Chúng tôi đứng đó với xác chết trên tay, từ từ đỡ dần xuống, đặt trên nền đá hoa lạnh ngắt. Cặp mắt Nelo vẫn mở trừng trừng. Anh nhìn trần nhà mà chẳng thèm chớp mắt. Chúng tôi phủ lên thi hài anh một tấm drap, từ đầu đến chân.

– Hãy đợi đến ngày Phán xét, ông Zé à. Lúc đó thì chúng ta sẽ thanh toán sòng phẳng, đúng vậy không?

– Tôi chẳng phải là triệu phú đâu, cậu khốt ạ. Cậu đã biết rõ vậy rồi còn gì.

Ông Zé không còn mang dáng vẻ gì của một người đàn ông hiền hậu và nhã nhặn trước đây nữa, có nghĩa là khi ông ấy từ Irara đến đây trên lưng một con lừa. Irara, một miền đất rõ ràng là văn minh hơn. Ngoài đồng ma túy của mình trong xà cọt, ông còn đem đến cho chúng tôi hàng đồng những từ ngữ mà chúng tôi còn chưa biết, nhưng một hôm chúng tôi đã nhận ra rằng thực ra mình đã biết chúng rồi, mỗi tội ông ta phát âm đúng như phải thế. Điều này đủ để chúng tôi ngay tức thì coi ông như một kẻ kiêu hãnh tự phụ.

– Hãy nói chuyện ấy với cha tôi nhé, ông Zé à. - Tôi nói với ông ta, đang sẵn sàng bỏ đi.

– Đó có thể là giải pháp hay đấy. Cả cậu cũng đang cháy túi phải không?

Ông Zé vốn rất trung thực: không một ai ra khỏi hiệu thuốc của ông mà không có thuốc trên tay, cho dù họ có tiền hay không có tiền để thanh toán. Khi nhận ra điều ấy thì chúng tôi đã phát hiện ra sai lầm của mình: ông Zé không có tính cách của một kẻ huênh hoang. Dầu sao cùng với thời gian, con người ta có quyền nghi ngờ khả năng trị bệnh của ông ấy. Hy vọng nhờ ông ta mà ai đó có thể khỏe mạnh trở lại thì cũng bấp bênh hết như đoán biết liệu mùa đông năm sau sẽ ấm áp hay nghiệt ngã. Phương thức phòng vệ của ông là: - Người ta chỉ tìm đến tôi khi đã tận cùng tận kiệt rồi.

Nếu tin rằng tất cả các bệnh đều có thể chữa trị được hoàn toàn nhờ những bài thuốc của ông ấy thì chuyện đó còn hơn cả một niềm tin mù quáng – thay bằng nước hãm, lời hứa và cầu nguyện-, điều hình như duy trì cuộc sống của ông. Một niềm tin vững chãi là ông ta có thể bán chịu thoải mái, ông ta tin tưởng đến mức mà cho rằng mọi người có thể quên thanh toán rất nhiều thứ, nhưng không quên thanh toán tiền mua thuốc phục vụ sức khỏe cho họ.

Nhưng làm sao mà Nelo có thể nghi ngờ điều này khi anh bước vào hiệu thuốc tây và trình bày tình trạng của anh chứ?

– Ông Zé à, tôi cần ông giúp đỡ. Tôi cần mua thuốc bệnh.

Ông chủ hiệu thuốc, đứng sau quầy của mình, đang kiểm tra bản danh sách những người đóng góp cho quỹ xây dựng trường trung học cơ sở và ông ta không giấu giếm sự hài lòng cực độ của mình, vẫn còn thiếu một người.

– Một trường phổ thông cơ sở ư? Ông coi tôi là ai vậy hả?

– Đó là vì sự tiến bộ đấy. Ngay cả một khoản nho nhỏ cũng hữu ích. - Ông Zé đáp lại. – Vì điều tốt cho tất cả mọi người thôi. Em trai cậu sẽ là một trong những giáo viên ở trường đó, cậu ấy không kể cho cậu nghe sao?

– Hiện giờ tôi chỉ còn tờ này thôi. Sau này tôi sẽ đưa ông tờ khác nữa.

– Mọi việc làm từ thiện đều có giá trị. - Ông Zé nói, ông ta vẫn còn chưa biết hết sự thực: đó là tờ tiền cuối cùng trong nguồn dự trữ của anh, điều vẫn gây cho người ta tin rằng anh là một nhà giàu có thực sự.

Khi ấy Nelo chìa tờ đơn thuốc của mình ra và đặt mua. Và giống hệt như thời kỳ trước, những cuộc thử máu và phân đã khiến anh lẫn đùng ngã ngựa, thì lần này cả cơ thể anh bị ông chủ hiệu thuốc lột trần hoàn toàn: thuốc anh đặt mua là để chữa trị các bệnh giang mai và sán máng. Anh cũng cần thuốc an thần, bởi hệ thần kinh của anh bị bệnh – hệ thần kinh đó đã khiến anh một lần đập vỡ tan cái bồn rửa thành những mảnh vụn tí ti, như thể đây là một cái niêu đất nung vậy. Về điểm này, Nelo đã đề nghị giữ bí mật, một bí mật mà ông Zé, một người đàn ông nghiêm túc và, chớ có quên ông ta còn là anh em họ của Nelo, sẽ phải giữ kín suốt đời.

– Ông Zé à, - tôi đã chuẩn bị đóng cửa nhà và đi ra, - tôi sẽ trả khoản nợ của anh ấy. Đợi đến cuối tháng nhé. Ngay khi nhận được tiền ở tòa thị chính, tôi sẽ thanh toán hết.

– Đồng ý. - Ông chủ hiệu thuốc nói. – Tôi sẽ chẳng kể gì cho cha cậu biết hết.

Tôi đi xuống quán rượu.

Tại đây, tất cả mọi người đang nhắc lại chuyện một đêm của gã pêđê.

Đêm của gã pêđê:

Bọn chúng đã thỏa thuận một hiệp ước. Chúng sẽ nện cho gã pêđê một trận trời bời. Gã pêđê ấy, ngoài chuyện là pêđê ra thì còn đưa mắt hóng tình với một cô em gái của Pedro Infante. Ý tưởng này là của Pedro, theo đúng lẽ thường thôi. Còn nhiệm vụ của Nelo là thực hiện, có nghĩa là làm sao kéo được gã pêđê ra giữa sân nhà thờ, khi tất cả mọi người đã ngủ say.

– Thì cũng hết như khi nã một con ngựa cái thôi mà. - Pedro đã nói với Nelo thế. Pedro vốn được sinh ra và lớn lên trên phố nên ranh mãnh hơn Nelo, một đứa trẻ nhà quê thực thụ.

– Thế nếu mẹ biết thì sao?

– Cậu sẽ không nhụt trí chứ, sẽ chẳng ai nói ra đâu. – Pedro vung vẩy tệp tiền lấy cặp trong két quán rượu, mà thời đó bố hẵn là ông chủ.

Và chúng bắt đầu thực hiện kế hoạch theo âm mưu của chúng. Nelo và gã pêđê đang mình trần như nhộng thì những đứa khác ủa tới. Gã pêđê bỏ chạy, trần truồng như trong tình trạng lúc ấy của gã, quần áo ôm trên tay. Bọn chúng đã đuổi theo và tóm được gã. Pedro Infante đã chọc thủng một mắt gã ấy bằng cái đinh trên xanh tuya của hẵn. Ngày hôm sau hẵn tiếp tục lấy trộm tiền của bố rồi đưa cho gã kia để gã biến khỏi tầm nhìn của hẵn. Gã pêđê đã bốc hơi đi đâu mất mà không ai biết. Nhưng khi cha của Pedro nhận ra là ông bị mất tiền, thì hẵn lại đổ hết tội lên đầu Nelo. Bố đã phải trả nợ để gột rửa cái tên cho gia đình.

Nelo đã phải chịu hai trận đòn: một của bố và một của mẹ.

Và anh đã rất tức giận Pedro Infante.

Thông tin được truyền đi rất nhanh, người làng Junco không bị bệnh há miệng mắc quai: ông chủ quán rượu đã say mèm. Đó là hai tin tức mới trong ngày. Không bao giờ, trong suốt đời mình, ông chủ quán rượu đụng tới một giọt cachaça. Quý sứ đang chế nhạo một kẻ bị đày xuống địa ngục nữa đây mà.

Pedro Infante kể từ đây đã biết rồi: những hiệp ước bán thiu thì không bao giờ tự xóa nhòa đi theo thời gian, bởi vị thần Quên lãng không bao giờ tha thứ cho những tội lỗi của chúng ta. Hắn đã có lúc nghĩ đến điều ngược lại, khi hắn biết Nelo vừa hồi hương. Chẳng nên cơm cháo gì. Pedro sẽ uống đến lặn đùng ngã ngửa ra. Hắn phải lau rửa sạch vết nhơ xưa kia, nhưng hắn lại không nhìn thấy chữ xin lỗi ở đáy ly của hắn, không nhìn thấy những giọt cinzano pha với cachaça. Hắn chỉ nhìn thấy những vết máu, những vết đáng tội đày xuống địa ngục của hắn.

Bây giờ thì người ta hiểu tại sao Pedro đã không thực sự thích thú cho lắm khi viên trung sĩ cảnh sát bước vào quán và hỏi: - Mọi người túc trực ở đây để trông nom người chết phải không?

Các người hãy nhìn kỹ anh ta hơn mà xem: một người đàn ông giống hệt như những người khác, làm giảm hẳn uy thế của cây súng mà anh ta mang bên mình. Một số người nghĩ (nhưng không nói ra) rằng viên trung sĩ không khi nào rời cây súng, thậm chí ngay cả khi ngủ.

– Con người bất hạnh, anh ta chắc đã phải cố gắng hết sức mình để làm việc này.

Một lời nói trắc ẩn ư? Mà đúng rồi, mà đúng thế đấy, các anh em thân mến của tôi ơi. Con người không phải lúc nào cũng tồi tàn như người ta vẫn nói đâu, ngay cả vị trung sĩ, người vốn là vô thần. Tốt hơn là chớ có kiêu hãnh về điều đó – mỗi ngò vực hiện rõ trên khuôn mặt già nua khắc khổ của ông lão nông dân, điều khiến cụ không sao tin được. Nó hiển hiện rõ mồn một trên trán cụ: “Tôi chả ưa gì vị cảnh sát trưởng này. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy anh ta đi dự lễ mi-xa.”

– Có một điều mà tôi không sao hiểu nổi. Tại sao nơi đây lại nhiều người treo cổ thế, mà đến dồn dập?

– Thứ lỗi cho tôi được nói với anh: hãy hỏi đức Chúa Trời ấy, chớ có hỏi tôi làm gì. - Ông lão lên tiếng.

Pedro Infante đã rất có lý khi làm dấu thánh. Hắn đang nghĩ: “Tại sao mi lại làm thế với ta chứ?”

Cùng lúc ấy, một chiếc ly trượt khỏi tay hắn, lăn xuống đất mà không vỡ. Điềm gở rồi. Pedro cúi xuống nhặt ly, tai dỏng lên. Màn đêm đang buông xuống. Những người chết chỉ toàn tấn công về đêm. Hắn gõ ba cú xuống mặt quây, bằng năm đấm chắc nịch của hắn. Không nói một lời. Hắn chẳng còn biết hắn đang làm gì nữa rồi.

– Anh vừa nhìn thấy một con ma à? – Viên trung sĩ cười bả lả hỏi, anh ta là người duy nhất ở đây vẫn còn khả năng cười cợt.

– Quý sứ có thể đến đấy. Tất cả lũ quý ấy. - Pedro cố che giấu nỗi sợ hãi của hắn và quắp chặt một ly khác. – Cơ thể tôi khép chặt rồi^[9].

Dù gì đi nữa, lần này ông chủ quán rượu đã không trưng ra những cái răng vàng của mình mà chúng vốn phân biệt anh ta với bất kỳ ai.

Chính bác sĩ Walter Robatto Junior đã trông cho hắn. Một bác sĩ phẫu thuật nha khoa danh tiếng ở quảng trường J.J.Seabra, Alagoinhas-Bahia cơ đấy. Walter với chữ “W”, và Robatto với hai chữ “t”. Một người đàn ông mang một cái tên như thế thì sinh ra là để làm bác sĩ rồi còn gì, Pedro đã nói thế khi hắn trở về làng, cùng nụ cười có tính xa hoa của hắn. - Cruz, cái tên chẳng hứa hẹn tương lai gì cho bất kỳ ai. Chính nó là sự rủi ro nghèo

khổ của chúng ta đấy. Chúng ta, những kẻ mang cái tên Cruz, chúng ta sinh ra với một cái tên chỉ để bị chịu sự trừng phạt của đấng Chúa Trời thôi^[10]. Tôi hả, tôi sẽ đổi tên họ.

Và hắn đã đổi tên thật. Thay bằng Pedro Batista da Cruz, hắn bây giờ được gọi là Pedro Batista Lopes. Infante chỉ là cái tên biệt hiệu của hắn thôi.

– Thực ra thì sự tình câu chuyện về gã pêđê đã diễn ra như thế nào hả? – Cuộc hội thoại chuyển thành câu chuyện đùa dí dỏm. Có một khoảng thời gian dành cho trò bông chọc, ông lão già chắc đang nghĩ vậy và giống như cụ, những người già cả nhất cũng nghĩ thế. Ông chủ quán rượu vớ ngay lấy:

– Câu chuyện nào, hả trung sĩ?

– Này, ông chủ đáng mến ời, chớ có chơi trò của kẻ hay quên nhé. Không thể có chuyện anh lại bị mất trí nhớ từ hôm qua đến giờ. Chúng tôi hả, chuyện đó thậm chí đã khiến chúng tôi được trận cười thỏa đấy.

– Vì tình yêu của Chúa, thưa trung sĩ. Hôm nay không phải là ngày để nhắc lại những câu chuyện như vậy đâu.

– Thế cái hạ bộ của anh đâu hả Pedro? Nó chỉ dùng để tè thôi sao?

– Tôi xin anh, thôi ngay những câu chuyện vớ vẩn này đi, mẹ kiếp.

Thứ chất lỏng cachaça đang sôi sục dưới làn da trắng của Pedro Infante, một người đàn ông đúng ra là hơi gàn, hơi khùng. Hắn không bao giờ chường người ra nắng mà không che hai mu bàn tay bằng hai đầu cánh tay áo sơ mi, cổ áo thì kéo cao hết cỡ để che cổ. Hắn biết bảo vệ từ chân đến đầu: vào bất kỳ giờ nào trong ngày, ta đều có thể gặp hắn kè kè chiếc ô to tướng mở to, để tránh các vết cháy da, và thậm chí đi từ nhà hắn đến quán rượu hắn cũng không rời chiếc ô. Người ta còn nhìn thấy hắn cười ngửa cũng che ô, lúc đi thăm các thửa ruộng mà hắn đã được thừa kế, khi ông già Jérémias, cha hắn, đã lìa khỏi thế giới trần gian này, để lại cho hắn thêm một quán hàng đầy ắp đồ đã thanh toán, bởi ông già quá cố Jérémias chưa bao giờ là một ông chủ bán chịu mua chịu. Không một ai quê tôi lại có chừng ấy may mắn như Pedro Infante. Cả việc khi người đàn bà ấy đã bị

vật chất hóa mà khuôn mặt người đàn bà này vẫn cứ không ngừng trở về trong cặp mắt cô độc của hăn, con ngựa của hăn, sau hàng dăm, hàng dăm đường trường đã đến được nơi tốt lành: một khu chần thả màu mỡ được các kiều nữ, biết đếm rành mạch những con vật trong đàn của họ, đứng trước mái hiên nhà trầm tư ngắm cảnh và ánh mắt quay về phía con đường. Tung hoành khắp chốn đó đây, Pedro Infante đã trở về cùng cô người tình yêu dấu ngồi trên lưng ngựa, người hăn tặng cho năm đứa con liền, hăn chứng tỏ cho mọi người thấy rằng màu da chẳng liên quan gì đến tính hùng tráng đàn ông cả. Và dù cho cô gái ấy đẹp đến như thế, cha hăn cũng không phải là người đàn ông mua chịu bán chịu.

Và có lẽ đây là lúc nhớ lại thời kỳ mà người đàn ông chỉ có giá trị khi họ có đàn gia súc và một lời nói đã thúc ông cụ nông dân hết duyên kia mở lời cao giọng, chấm dứt cuộc tranh luận giữa Pedro Infante và viên cảnh sát trưởng.

– Thừa các anh, - ông cụ già đứng lên, mũ cầm trên tay, bởi một người đàn ông tự trọng thì không bao giờ bước vào nhà thờ, không bao giờ mở lời nói chuyện với người khác mà lại đội mũ trên đầu cả, - tôi muốn nói với các anh rằng đối với tôi hôm nay là một ngày cũng buồn đau hết như ngày lễ thánh Vendredi de la Passion vậy. Một trong những người họ hàng của chúng tôi, một đồng bào, con trai của một gia đình mà họ xứng đáng được chúng tôi tôn trọng, rốt cục đã phải hạ mình trước cám dỗ của quỷ Xa-tăng. Các anh nên hiểu ngày hôm nay không phải là ngày dành cho những tranh luận cãi cọ. Điều tốt nhất nên làm, là cùng nhau cầu nguyện cho linh hồn sinh linh quá cố này. Hãy dừng những tiếng nói ông ổng và tiếng cười hô hố của các người lại đi. Chúa Trời sẽ dành lòng thành cho các anh đấy.

Ông cụ quay lại và ngồi xuống chiếc ghế đầu của mình. Ngay sau đó thì sự bình an bao trùm lên quán rượu, lại an bình nữa rồi. Ông cụ quay về phía tôi:

– Thế bố anh khi nào thì đến?

Tôi đáp lời cụ rằng tôi không biết, nhưng chắc chắn là sẽ không lâu nữa và câu trả lời của tôi dù gì cũng trợ giúp để phủ trùm lên nhận xét của cảnh

sát trường lúc này đang đứng dựa vào bức tường đối diện, nhưng rất gần. – Tất cả các người đều là những người vui nhộn cực kỳ đó. - Anh ta đã mỉa mai như thế, nhưng tôi không sao hiểu được những gì mà anh ta muốn bày tỏ qua câu nói ấy.

Bỏ qua những người sống và những người chết, viên trung sĩ ngồi ngay ngắn đỉnh đạc trước quầy rượu, anh bắt chéo hai chân và bắt đầu nhìn ngắm khu quảng trường đang vắng ngắt, như thể anh ta muốn khám phá ra một điều bí mật đang nằm dưới lòng đất khu quảng trường và những ngôi nhà, bên ngoài khu Croisée des Monts và khu Grande Côte, cùng một miền duyên hải mà nó đã biến Sao Paulo thành một con đường mòn nông thôn, từ đó anh ta đã khám phá ra làng Junco lần đầu tiên, cách đây sáu tháng. Chúng tôi chẳng biết gì về anh ta cả, ngoài việc anh có một ý thức căm và quyền sử dụng sức mạnh, in dấu rõ ràng trên chiếc áo sơ mi ngăn tay bằng vải kaki. Anh ta đến đây nhậm chức cùng vợ và hai con trên một chuyến xe ba gác của đảng UDN^[11], vừa mới được hình thành, cách thức thì giống hệt như các cách thức khác của đảng này. Đảng PSD quá cố đã cun cút cúi đầu ra đi và về vườn trồng rau nuôi gà.

Thế nên, không thể có chuyện vị tân cảnh sát trường bị coi là một kẻ yếu hèn được. Ngày đầu tiên đến nhậm chức, anh đã xuất hiện vào một ngày có chợ phiên, trên phố đầy người là người. Viên trung sĩ đã tóm được một thằng trộm vặt con con thê thảm, một trong những đứa thường thó trộm bánh mì nhỏ bày trên khay, anh ta đã dựng đứng tên trộm trên một cái hộp rỗng vốn chứa bột ổi nhào và mở tung các cánh cửa sổ và cửa lớn nhà tù, để tất cả mọi người đều nhìn thấy và đánh giá cao phương thức làm việc của anh ta. Bức thông điệp quá sáng tỏ. Còn sáng hơn cả nước mà chúng ta uống. Điều cảnh cáo đã được tung ta, một kỷ nguyên mới sẽ được bắt đầu trên vùng đất mà cho đến tận lúc này, ngày qua ngày, luôn bình đẳng với chính nó: mọi người chen chúc nhau trước cửa sổ nhà trung sĩ để xem bộ phim truyền hình dài tập được chiếu vào lúc tám giờ - điều tuyệt diệu ấy chỉ duy nhất một người đàn ông của thủ đô mới có thể đem đến cho chúng tôi. Những đêm hội thực sự vào tối thứ bảy, và không còn là buổi khiêu vũ

nhỏ mọn dưới bản nhạc đệm của đàn ghi ta, mà Roberto Carlos mở trên máy hát điện chạy bằng pin. Chúng tôi đã quên những cuộc đua ngựa trên các con đường mòn, sự giải trí quen thuộc vào những chiều chủ nhật. Hiện giờ chúng tôi có đội tuyển Có vợ chơi với đội tuyển Độc thân, trên sân vận động mà chính viên trung sĩ cảnh sát đã sửa sang, chính tay anh ta cầm cuốc cầm xẻng làm. Và chúng tôi đã kịp lên chương trình cho đội tuyển Tinh hoa của Junco đấu với đội Tinh hoa của Inhambupe, rồi Urara, Serrinha và thậm chí tại sao lại không đấu với câu lạc bộ Club Athlétique d'Alagoinha nhỉ? – Trong khi những kẻ táo bạo nhất đã gợi ý thảo một lá thư mời gửi tới Sport Club ở Bahia, việc soạn thảo thư thì đương nhiên thuộc trách nhiệm của viên trung sĩ rồi.

Những hoạt động đó rõ ràng là rất mới mẻ đối với những ngày tháng buồn tẻ của chúng tôi, và tất cả mọi người đều tin tưởng rằng chúng tôi cần có một ứng cử viên hiện đại cho những cuộc bầu cử sắp tới.

Đó chính là làng Junco mà Nelo đã gặp lại, hai mươi năm sau. Nhưng cũng phải nói rằng sự trở về của anh đã khiến cho dòng chảy của một sự tiến bộ hơi biến đổi đi, sự tiến bộ mà theo ý kiến thống nhất của tất cả chúng tôi, hình như không thể chuyển đổi lại được. Bề ngoài thì có vẻ chẳng có gì, nhưng viên trung sĩ dần dần giảm nhiệt huyết, rõ ràng là nản trí. Người ta đã đoán ra vài căn bệnh xã hội, người ta đã nghĩ với con mắt thiếu thiện chí, họ đã cáo giác sự ganh ghét đố kỵ của đảng PSD –đảng này cũng đã đổi tên từ cách đây ít lâu – ông cụ già rầu rĩ đang gặm nhấm ham muốn chỉ vì muốn ngăn cản bước tiến của Junco trên con đường phát triển mãi mãi của mình.

– Thế nào hả trung sĩ? Chúng ta sẽ có ngày lễ của Những người chần thả súc vật chứ?

– Đương nhiên rồi.

– Vào khi nào vậy?

– Một trong những ngày tới đây thôi.

– Anh đã hứa. Anh sẽ để tâm đến chuyện này chứ hả?

Cái bóng của nhà thờ chập vào cái bóng của những ngôi nhà, ở chính giữa quảng trường. Chỉ lát nữa thôi, trời sẽ tối. Thế nếu như bố không đến thì sao nhỉ?

Tôi quan sát viên trung sĩ: anh ta không ngừng nhìn đắm đắm nền đất trên quảng trường. Một ánh mắt soi mói, tìm kiếm. Không một từ nào được phát ra, chẳng buồn cũng chẳng vui.

Tôi biết là anh ta đã muốn giết anh trai tôi. Tôi biết mà. Kể từ ngày vợ anh ta hỏi chồng rằng người đàn ông ngồi trên sân nhà thờ đó là ai. Chị ta nói rằng người đàn ông ngồi trên sân nhà thờ thật đẹp trai. Thế thì – đừng nên nghĩ đến chuyện đó nữa, trung sĩ ạ. Anh chỉ mất đi dịp giết một người đàn ông thôi mà, anh ấy đến đây và đã chết rồi, như chúng ta rồi sẽ thấy thôi.

Chúng đã tóm được tai và cổ tôi, rồi chúng đập đầu tôi xuống gờ vỉa hè. Tôi đã hét toáng lên. Để tiếng kêu của tôi lan đầy phố vắng, leo lên dọc các bức tường nhà chung cư, len vào các căn hộ, đánh thức những người đàn ông, đàn bà và trẻ nhỏ, chọc thủng những đám mây nặng nề và đen sì của thành phố Sao Paulo.

– Cứu tôi với. Người ta đang giết tôi.

Một luồng ánh sáng lóe lên khi tiếng kêu thứ ba của tôi vừa dứt và một người đàn ông thò mặt ra ngoài cửa sổ nhà mình. Ông ta cứ đứng vậy mà nhìn. Còn bọn chúng thì tiếp tục ghè đầu tôi xuống vỉa hè. Ánh sáng lọt vào mắt tôi, cứng nhắc và đục lổ ở đó, mới đau đớn làm sao. Đó là một chiếc đèn chiếu, một chiếc đèn pha, một ngôi sao sáng rực rỡ. Đúng lúc ấy thì bàn tay của bố xuất hiện, tặng cho tôi một cái mũ.

– Hãy đội lên đầu đi con. Như vậy thì con sẽ bớt đau hơn. - Tôi đã cố gắng chìa tay ra nhưng vào lúc bàn tay tôi sắp tóm được cái mũ, thì tôi lại nhận tiếp một cú nện nữa.

– Chính mày đã tố giác tao, Totonhim ạ. Mày thấy kết quả của việc ấy rồi đấy. Đồ phản bội bẩn thỉu.

Bọn chúng cười nhạo nhử.

Tôi đã cảm thấy một mũi súng lạnh lẽo áp sát khiến tai tôi nhồn nhột buồn buồn.

– Tôi hạ nó chứ?

– Đợi thêm chút nữa.

– Thế còn sau đó, chúng ta làm thế nào?

– Lẳng xác nó xuống Tiété^[12].

Bố đã biến mất dưới làn nước. Chiếc mũ trôi lênh bênh bị dòng chảy cuốn đi.

Trên bờ bình an, nước đục nhờ nhờ.

Dân cư bên bờ sông Tiété.

Gió lạnh, người mạnh: miền Nam và miền Bắc.

Hãy bịt mũi vào và chúc may mắn.

– Tôi đã chẳng làm gì hết. Tôi thề có Chúa đấy.

Đầu tôi nổ toang, nát bét và những mảnh vụn bắn rải rác trên vỉa hè.

Chúng tiếp tục nện tôi.

– Xùy tiền ra, đồ dê tiện.

– Tôi không phải là thằng ăn trộm. Các người có thể giết tôi, nhưng tôi không phải là phường trộm cắp.

– Thế thì xòe tiền của mày đi.

– Tôi quên ở nhà rồi, tôi đã nói cho các người nghe rồi còn gì.

Tất cả đã bắt đầu chỉ bằng một ảo ảnh.

Tôi đang chạy về phía bến xe buýt cuối cùng thì bọn chúng kêu lên: “Có kẻ trộm!” Tôi không nghe thấy gì hết. Và kể cả tôi có nghe thấy đi nữa thì không bao giờ tôi có thể ngờ rằng bọn chúng đang muốn đồ tộ cho tôi. Tôi tiếp tục chạy và bọn chúng lại bắt đầu hét toáng lên: “Có trộm này!”. Tôi đã tránh đám xe hơi, xô đẩy mọi người, va vào các cột đường mà vẫn không ngừng chạy. Tôi không thể để cho chiếc xe buýt ấy đi khỏi quảng trường Place Clovis mà lại không để chính mắt mình nhìn thấy, để khẳng định người đàn bà và hai đứa trẻ đang đứng đợi trong dãy xếp hàng, có đúng là những người mà tôi nghĩ không. “Có trộm này!” – lần này tiếng kêu vang lên rất gần và tôi đã nghĩ: - Người ta đã ăn trộm của một tiểu thương nào đó và chiếc xe buýt này thì đang ăn trộm vợ và hai đứa con của tôi. Tôi rảo bước nhanh hơn nữa, tôi chạy thêm vài mét, nhưng vô ích thôi. Xe buýt đã chuyển bánh và tôi dừng lại, cơn buồn nôn xộc đến khiến ruột

gan tôi quặn thắt, một cơn đau vô cùng nhức nhối trong tâm hồn tôi. Và chính lúc đó bọn chúng nhảy xổ vào tôi.

– Quay lại đi, quay lại đi em. - Tôi vẫy vùng, tôi khua khoắng, tôi cầu khẩn. – Anh sẽ trở về đúng con đường chính đạo, anh sẽ lại kiếm tiền, anh sẽ kiếm mỗi làm ăn, anh mua quần áo ở đây và bán lại ở miền bắc Parana. – Tôi vật vã trong đám mắt lưới, một cái lưới: những cánh tay của bọn chúng. – Tuần trước, anh đã kiếm được một món hời lớn ở Londrina, anh đã thổi rượu chè, bây giờ anh làm việc rất vất vả, hãy quay lại đi em. - Một vết rạch trong bụng, một cơn rùng mình, một sự rúng động. – Hãy quay lại đi, anh sẽ là một thằng đàn ông khác hẳn đối với em, anh sẽ là một gã Nelo khác hẳn mà, hãy tha lỗi cho anh đi, quay lại đi. – Một cái hích mạnh, chúng lộn ngược tất cả các túi tôi ra, súng mày để đâu rồi hả? – Tôi không sao chịu được nữa, tôi muốn gặp các con tôi. – Chúng sờ nắn khắp người tôi, chúng cấu chúng véo tôi, những chiếc đèn pha khiến tôi lóa mắt, mọi người bắt đầu quay vòng quanh, ai nấy đều muốn nhìn, có chuyện gì xảy ra vậy, một tên trộm ấy mà. – Quay lại đi, quay lại đi em, vì tình yêu của Chúa.

Tôi bắt đầu khóc vág lên.

– Nào, thú nhận đi, rằng mày sẽ đến bắt lũ trẻ.

– Nào, thú nhận đi, rằng mày sẽ đến giết vợ.

Chào Zé-Piston, vinh hạnh quá đấy. Anh nói về một sự bất ngờ à. Tôi phải cảm ơn ai đây hả?

Chính là hẳn rồi, gã gốc vùng Bahia. Công việc đầu tiên trong đời mà hẳn tìm được là nhờ tôi đấy. Đón nhận xe buýt: tuyến Penha – São Miguel Paulista. Sau đó hẳn trở thành cảnh sát. Sau nữa hẳn đã cuỗm vợ và các con của tôi. – Khẩu súng mày mua để hạ tao đâu rồi hả? – Zé lục lợi khắp người tôi, cuỗm sạch đồ của tôi, coi thường chế nhạo tôi. Tôi không biết làm thế nào, bằng sự kỳ diệu nào, nhưng tôi đã nã được một cú đầu gối vào hạ bộ hẳn. Chính lúc đó bọn chúng đã tóm tai tóm cổ tôi và ghè đầu tôi xuống gờ vỉa hè.

– Nào, thú nhận đi, mày là một thằng ăn cắp.

- Nào, thú nhận đi, mày là một thằng cầu bơ cầu bất.
- Nào, thú nhận đi, mày là một thằng sống ngoài lề xã hội.

Tôi đã nói không, không, không, không phải.

Không, không, không, không phải.

Không phải.

Marginale: một đại lộ rộng lớn chạy dọc theo triền sông Tiété.

Tiété: nước tối mờ, sâu thăm thẳm. Những con người sống bên triền sông Tiété.

Xa xa, thành phố Sao Paulo.

Bọn chúng cứ tiếp tục đánh đấm tôi, trời đã muộn và chẳng còn ai trên phố nữa. Người đàn ông đã thả đèn sáng và lộ mặt ra ngoài ban nãy thì cứ một mình đứng nhìn, còn tôi thì kêu toáng: - Không đúng như thế. Chẳng có gì là đúng cả.

- Nào, gã bị cấm sừng, hãy thú nhận đi.

Bố lại xuất hiện, nhưng chỉ có mỗi bàn tay của bố mà thôi, lần này thì không có mũ, bàn tay của bố như bay tới bên tôi và tôi đã tự nhủ: bàn tay này sẽ bóp cổ tôi. Tôi nhắm mắt lại.

Không, không, không, không đâu.

Xa xa, tiếng còi hú inh ỏi – Cảnh sát. Cấp cứu đến. Tiếng còi hú đến gần, bây giờ thì gần lắm rồi – để cứu tôi. Nhưng các xe cứu thương vượt qua mà không dừng lại. Một trong những cảnh sát đã ra lệnh không được dừng lại.

- Nào, gã cấm sừng, nói ra đi.

Ban nhạc chơi một điệu boléro. Tôi nhảy. Zé-Piston đứng trước sàn diễn, gầy nhong, cả người hằn vằn vẹo đung đưa, áo vét để mở và sơ mi ướt đầm mồ hôi. Một buổi khiêu vũ ở Itaquera. Tối thứ bảy. Mọi người quay cuồng. Phòng khách quay cuồng, đầu tôi quay cuồng. – Anh người vùng này à? – Cô ấy thì thăm, nhẹ nhàng, rạng rỡ, hết như nhạc vậy. – Không, tôi sống ở Sao Miguel Paulista. Im lặng, chờ đợi. Những quầng mây trắng xóa, tôi đang giẫm lên các đám mây, tôi giẫm lên một bàn chân. Bối rối, sượng sùng: - Xin lỗi. Không sao, không có gì đâu, chính cô ấy đã bị nhầm bước

nhảy, từ lâu rồi cô ấy đã không khiêu vũ, anh hiểu tôi chứ? Giống tôi thôi, tôi cũng thế đấy. Anh nghĩ thế ư, anh nhảy đẹp thế kia mà. Và bỗng nhiên, hai chân tôi đột ngột mềm oặt xuống, tôi bị lạc điệu. – Gã này chơi hay thật đấy, cô ấy nói. – Đó là người anh em họ của tôi đấy, - tôi đáp lại. Zé, người đón nhận xe buýt, chơi nhạc cụ piston vào những tối thứ bảy ở các buổi khiêu vũ tổ chức trong vùng, sau đó hấn trở thành cốm và hấn đã quên nhạc cụ piston, vào lúc nghỉ giải lao, hấn đã đến bên bàn chúng tôi, cô gái thì đã ngồi cùng bàn với tôi rồi và tôi nói rằng rất vui được giới thiệu với cô nhà nghệ sĩ vĩ đại nhất của Junco, cô ấy đã cười nắc nẻ và hỏi nơi quái quỷ đó nằm ở đâu vậy, thế có nghĩa là anh là người Bahia ư, trông anh không giống người xứ Bahia đâu, anh không mang bộ mặt vàng ung ung và đầy mụn giống như họ, mái tóc của anh đẹp quá, đầu tôi quay cuồng, thế giới quay cuồng, tôi ghì chặt cơ thể cô ấy, mùi hương đàn bà, thân thể đàn bà, tôi ghì chặt cơ thể cô ấy mãi mãi và mãi mãi.

Bọn chúng đang tè lên mặt tôi còn tôi thì đang tắm trong một con suối gần sát nhà, nước con suối sẽ đổ ra dòng sông Inhambupe và dòng sông này sẽ đổ ra sông Tiété, tôi bám vào một thân cây mulungu, để không bị chết đuối, chân tôi khua khoảng dưới nước, chậm rãi mà không vội vàng, tôi không sợ sẽ bị chết đuối, thân cây trườn đi và tuột khỏi tay tôi, tôi chìm xuống tận đáy sông, đầu tôi vùi trong bùn, tôi toài lên mặt nước, tôi đang bị chết đuối: - Cứu tôi với.

– Nào, gã bị cắm sừng, nói ra đi.

Một cặp sừng mọc trên đầu tôi, bỗng chốc biến thành một bộ gạc hươu khổng lồ, trên đó những đóa hoa đỏ nở tươi rói, đẹp mê li, rạng rỡ trong ánh sáng ban mai. Và bỗng nhiên bộ gạc hươu càng ngày càng trở nên nặng nề khiến tôi không sao đứng vững được. Tôi ngã vật xuống. – Anh đang đợi gì mà không cắt bỏ hấn cái đám bẩn thỉu kia đi hả?

– Bọn này không vội vàng đâu. - Chúng đáp lại.

Nước tiểu chảy ròng ròng, nóng và nồng nồng khiến phát nôn, đó là cơn mưa mà đấng Chúa Trời đã gửi đến thật đúng lúc, các anh thấy là chúng ta đã đúng quá rồi còn gì khi gieo hạt theo kiểu thánh Saint-Joseph? Tôi đã

giúp bố gieo đỗ và ươm ngô, tôi, mẹ, lũ con gái và đám thợ làm công nhật nữa, hàng ngày tôi đã thức giấc sớm hơn để xem những hạt gieo xuống đất sẽ như thế nào, thật dễ chịu và thú vị khi nhìn thấy cảnh này, những mầm non nhú lên khỏi mặt đất và còn đẹp hơn nhiều khi nhìn chúng lớn lên, lá xòe to, thắm đậm sương sớm trong buổi ban mai.

– Mà đã giấu tiền ở đâu, hả tên trộm này?

Không, không, không, không có.

Tè: bia. Mơ: nhẹ người.

Chúng thái cho nhẹ nhõm thân thể chúng lên người tôi, chúng tắm mát cho tôi. Bọn chúng không thể cùng lúc vừa tè vừa nện tôi được.

Bố ơi, giá mà mọi chuyện có thể xoay sở được, chỉ cần có dàn xếp, đâu sẽ vào đấy thôi, con không ngừng nghĩ đến điều này, giá mà mọi chuyện có thể dàn xếp được.

Những bãi chăn thả ngày xưa của chúng tôi thì xanh rờn bóng cỏ, tôi biết thế. Nhưng bây giờ thì chúng tôi đã chẳng còn bãi chăn thả nào.

Bố ơi, con phải gửi tiền về cho bố để mua lại những thửa ruộng trồng trọt và ngôi nhà của chúng ta mà bố đã bán đi, giá mà mọi chuyện có thể được dàn xếp ổn thỏa, chỉ cần bấy nhiêu thôi.

Tôi đã đặt cược tất cả mọi kỳ vọng lẫn hy vọng của mình vào số xố, tuần nào tôi cũng chơi. Tôi chơi, tôi thua, tôi lại chơi, lại thua, tôi chẳng bao giờ thắng cả.

Tôi làm việc cực nhọc, tôi cố gắng phục hưng chính mình, tôi thậm chí đã thôi trộm cắp, tôi vừa nói gì nhỉ, tôi đã thôi rượu chè.

Tè: nước. Mơ: yên bình.

Bọn chúng có bao nhiêu ư? Tôi không biết gì hết. Chừng một tá, có lẽ thế. Điều tệ hại hơn cả, đó chính là gã Zé tồi tàn mà ngày xưa người ta đã đặt cho hãn cái biệt hiệu Zé-Piston đó. Bây giờ chúng tè lên tôi, cứ hai thằng một. Lên mặt tôi. Ngay cả ngài Zé, người anh em họ của tôi. Gã vùng Bahia ấy.

Tôi đã trồng một cây vả ngay gần cửa ra vào, giờ chắc chắn đã trở thành một cây to khỏe lắm rồi.

Tôi đã trồng năm cây điều và năm cây đào lộn hột đã mọc lên trong cánh đồng sản.

Một ngày tới đây, con sẽ gửi tiền về cho bố để mua lại cánh đồng của chúng ta.

Nếu như con có tiền, con những muốn làm tất cả cho bố, con muốn làm bố ơi, hãy tin con đi, con rất muốn.

Tè: phương thuốc trị bệnh. Nhất là nước tè của bò cái.

Tôi không sao mở nổi cặp mắt mình, nhưng tôi cảm nhận được là mình vẫn còn sống.

– Nào, tên bị cầm sừng, đứng dậy đi.

Mẹ ơi, khi cô ấy nói với cha mẹ cô ấy rằng cô ấy sẽ lấy con, thì họ đã nổi đóa lên.

Dân vùng Bahia hả, chỉ toàn da đen thôi

Dân vùng Bahia hả, chỉ toàn đứa nghèo thôi.

Dân vùng Bahia hả, chỉ toàn lũ pêđê thôi

Dân vùng Bahia hả, chúng tất cả rút cục đều bỏ rơi vợ con để quay về Bahia thôi.

Nhưng chúng con, dẫu vậy chúng con vẫn cưới nhau. Chúng con đã có hai cháu (một ngày tới đây con sẽ gửi ảnh các cháu nội của bố mẹ về cho bố mẹ nhé).

Nhưng rồi cô ấy đã bỏ đi với Zé-Piston và cô ấy đã đem theo cả hai đứa con của con.

Zé đang từ từ kết liễu con rồi. Chúng đang dần dần kết liễu đời con. Bọn chúng ít nhất chừng một tá, vận quân phục và có vũ khí. Ở đây, ngay giữa phố. Trong thủ đô rộng lớn này.

Tiền, tiền và tiền.

Hãy lớn mau đi, bé con, để đi Sao Paulo^[13].

Ở đây con đã sống và con sẽ chết dần chất mòn theo từng ngày.

Ở giữa khói thuốc, ở giữa đồng tiền.

Con không biết liệu sẽ ở lại hay con sẽ quay về quê mình.

Con không biết liệu con ở Sao Paulo hay ở Junco đây.

– Nào, tên hèn bị cấm sừng, đứng dậy đi.

Bọn chúng ra lệnh cho con nhảy điệu chachado. Con không thể, con không thể làm được nữa, con kiệt cùng rồi. Bọn chúng lại bắt đầu nện con.

Người đàn ông đứng bên cửa sổ nhà ông ta chắc chắn không còn bên cửa sổ ấy nữa. Ông ta đã tắt đèn, đã biến mất, đã lại đi ngủ rồi.

Sao Paulo là một thành phố vắng lặng không bóng người.

Thêm một cú nữa và con đã quên hết tất cả.

Bố nhấc mũ, làm dấu thánh, và sau đó kéo tấm khăn phủ đầu người quá cố.

Bố nói:

– Đúng như khi con gieo mầm thôi con ạ, con sẽ thu hoạch chúng. Một bàn thờ pindoba.

Rồi bố hỏi tôi những tấm ván và dụng cụ đồ nghề ở đâu.

Ông bắt tay vào đóng bộ quan tài.

Miền Đất Ấy Chối Bỏ Tôi

Ông già đã khép lại cánh cửa cổng, không hề ngoái lại phía sau.

Nhưng ông đã không thể tránh được một cái giật mình, cú giật nảy cuối cùng: cơn ớn lạnh đã khiến chân ông bủn rủn, mềm oặt, như thể chúng không muốn đi khỏi đó. Ông tự nhủ: - Những người đàn bà mới hạnh phúc làm sao. Họ biết khóc.

Ba bãi chăn thả, một ngôi nhà, một cánh đồng sắn, một đàn súc vật và một con chó. Một người vợ và mười hai đứa con. Cơn ớn lạnh ở gần cánh cửa cổng là một lời vĩnh biệt với tất cả những thứ đó. Ông đã từng là một người đàn ông, kể từ đây ông sẽ chẳng là gì cả. Ông chẳng còn gì nữa.

– Những người đàn bà thật đáng nguyên rủa. Họ chỉ nghĩ đến những điều hư ảo hão huyền trên đời này. Họ chỉ gây tội lỗi và hủy hoại đàn ông mà thôi.

Đôi chân ông không muốn rời khỏi đó, song ông phải đi. Ông phải ra được đường phố kia và ông sẽ bắt một chuyến xe tải đi về Feira de Santana, rời khỏi nơi này mãi mãi.

– Tất cả đều do lỗi của cô ta. – Ông tự nhủ. – Do cái tật sinh sống ở thành phố và muốn nhét lũ con vào trường học. Như thế trường học sẽ khiến cho cái bụng chúng đầy lên được ấy.

Nếu như ông ngoái lại phía sau, thì ông ắt sẽ nhìn thấy một thân cây rất cao, gần cửa ra vào, tỏa bóng sum sê che hết phần hiên nhà – cây mà ông, vợ ông và đứa con đầu lòng của ông đã trồng từ ngày nọ.

Đứa con trai ấy đã biến khỏi cuộc đời này, chống lại ý nguyện của ông, để không bao giờ trở về nữa. Thực ra mà nói, nó vẫn còn là một đứa trẻ vị thành niên. Nhưng do con mụ ngu ngốc kia đã thúc đẩy nó. Do cứ làm mình làm mẩy, do khoác lác triền miên liên tục, mụ đã khiến cho trí óc của những người quanh mụ rối cả lên, tùm tùm lại để đưa ra lời khuyên cho nó, hỏi, hỏi và hỏi. Và chính vì thế mà cuối cùng ông rút cục đã nhượng bộ, như thế ông đành phải đứng khoanh tay tham dự vào nỗi bất hạnh của chính mình, một cách không thể xoay chuyển lại được nữa. Con trai ông hình như đã xấu hổ vì ông, bởi nó đã không trả lời những lá thư của ông, hay chính xác hơn là những lời nhắn mà theo đề nghị của ông, vợ ông đã viết vào cùng những lá thư của bà, cứ chiếu theo cảnh ông, một ông lão già nua, chỉ biết ký mỗi cái tên của mình vào những ngày bầu cử, điều này chẳng có gì phải xấu hổ hết, mọi người ở đây ai cũng thế: vào lúc mà người ta đã học cách bỏ phiếu, thì chẳng cần phải biết hơn thế nữa. Chữ viết của ông thì khác, loại chữ đó, ông rất tự hào vì đã vẽ nó rất đúng: những đường nét màu son trên đất đã được cày lật lên, đẹp và mềm mại, nông hậu suốt năm, vào lúc mà đấng Chúa Trời gửi mưa đến cả năm liền. Ngòi bút tuyệt vời nhất trên đời, đó là cái cán cuốc.

Không, ông không hề muốn đến Feira de Santana tí nào hết. Vợ và những đứa con còn lại của ông cứ việc tự xoay xở. Một người đàn ông vẫn còn là đàn ông thì không chấp nhận những gì còn lại. Ông sẽ ra đi, vâng, nhưng là để đi Sao Paulo hay Parana, những vùng đất màu mỡ, nơi mà chắc chắn ông sẽ lại tìm được một cánh đồng cho chính mình để làm việc cho mình thôi, như thế ông đã là chủ nhân của mảnh đất ấy vậy.

Đó, chính đó mới là bức thông điệp mà ông muốn nhắn gửi đến cho con trai, cứ thường xuyên lải nhải, lúc nào cũng chẳng thèm trả lời. Đúng là có một lần, trong một lá thư viết cho mẹ, Nelo đã viết: “Mẹ hãy nói với bố rằng ở đây, cuộc sống rất khắc nghiệt đối với một người đã luống tuổi. Bố sẽ không quen được đâu. Sao Paulo không phải là những gì như bố mẹ ở nhà vẫn nghĩ đâu. Vì tình yêu của Chúa, hãy làm cho bố quên cái ý nghĩ này đi”.

Câu trả lời ấy đã chẳng có tác dụng gì và ông già ngỡ là mình đã hiểu tại làm sao mà con trai ông không bao giờ đề cập tiếp đến chuyện đó nữa, cũng không bao giờ thềm bớt chút thời giờ trả lời những lời nhắ khác: - “Nó không muốn mình đến đó, sống giữa những lời lẽ xã giao nghi lễ của nó. Ta hả, ta gốc gác nhà quê và ta không có những mảnh khoe mà nó có. Chỉ vậy thôi.”

Ông thức giấc vào đúng giờ như thường lệ, sớm hơn nhiều so với tia nắng đầu tiên của mặt trời rọi đến.

Nhưng, khác với những ngày trước, ông không vội vàng ra khỏi giường. Ông tung chiếc chăn dính dấp, miếng rẻ rách ghê tởm mà một kẻ nào khác sẽ được thừa kế - ai đó mà có một người vợ tần mẫn tỉ mỉ, có khả năng giặt rũ, vò chiếc chăn nhiều lần cho đến lúc trút sạch toàn bộ các chất bẩn, và người ấy sau đấy sẽ lại phủ lên mình mà không thấy ghê. Ông cũng sẽ để lại chiếc giường và cái đệm. Nhưng con rận và những ước mơ. Niềm vui thú và sự đốn đau. Những con vật nhỏ tí ti sẽ truyền máu của ông sang máu của những đứa cháu gọi ông bằng bác (ông sẽ để lại hết cho em trai ông), nhưng một con vật tí ti thì không nói được. Không một ai sẽ biết được những gì diễn ra trong đời ông. Chỉ có Chúa và chính ông biết chính xác, và chính đấng Chúa đã cho ông mười hai đứa con ngay trên chiếc đệm này – lũ con trai và lũ con gái chui ra khỏi bụng một người đàn bà rồi rơi vào một cái chậu của Tindole, mù da đen, mù say khướt, mù quỷ sứ, mù lăm điều toàn bộ dịch vụ của mù được thanh toán bằng những ca đậu đen. Mười hai sợi dây rốn đã được chôn trong vườn. Mười hai lần ông đã tung chừng mười quả pháo. Niềm vui của ông nổ tung trong gió, thông báo có thêm thành viên mới. Bình thản trong bóng tối, ông già không nghe thấy ngày đang đến dần ở bên ngoài. Ông cố lắng nghe cuộc sống diễn ra trong ngôi nhà. Ông chẳng nghe thấy gì cả. Ông gọi:

– Nelo, Noemia, Gesito, Tonho, Adelaide. Dậy thôi nào, các con. Chúng ta sẽ đọc kinh cầu nguyện thôi.

Bàn tay ông lần sờ dò dẫm khoảng không bên cạnh mình, xưa kia có một cơ thể vẫn chiếm vị trí đó. Giờ tay ông chỉ tìm thấy một chiếc chăn nhàu

nhĩ và hôi hám. Dầu vậy, ông vẫn không sao trở về thực tế được, ông vẫn chưa ra khỏi giấc mơ của ông.

Kyrie eleison Kyrie eleison Kyrie eleison

Thôi đi nào. Hẳn sẽ là một sự phạm thánh nếu cứ tiếp tục. Bài kinh cầu nguyện này đã được sáng tác không phải chỉ để một người đàn ông duy nhất đọc nó. Phải có những lời đáp lại. Một giọng gọi lên và một giọng khác trả lời. Ít nhất là phải có hai giọng. Nhưng càng có nhiều giọng thì lời cầu nguyện càng rần rỏi hơn bên tai của đấng Tối Cao. Ông cất tiếng gọi các con một lần nữa. Lại hoàn toàn vô vọng như tiếp tục cầu nguyện vậy. Bực mình, ông lớn tiếng lên, tìm lại chất giọng của một ông bố ngày xưa:

– Có chuyện gì xảy ra trong ngôi nhà này vậy hả? Nào các con, dậy đi thôi.

Ông vùng dậy và đi khắp các phòng trống không, chẳng có giường, chẳng có gì hết. Ông bước vào bếp và đốt lửa. Ông có ý tưởng pha cho mình một tách cà phê. Bỏ qua ý nghĩ đó. Ông tưới nước lên than hồng, tắt lửa. Bởi vì ông sẽ đi, cà phê thì có ích gì, một ngọn lửa cháy ư? Ông ra khỏi hiên nhà. Bình minh đang xuất hiện phía chân trời xa xa, tạo màu vàng rực. Ông sẽ giữ mãi trong mình những buổi sáng này, ông sẽ đem theo trong mắt ông và trong tâm hồn ông buổi ban mai của tất cả những ngày này, những lời hứa về cuộc sống mới mà chúng mãi mãi để lại ngày cùn nhụt nhàm chán sau lưng. Ông lần bước xuống tận con suối. Cởi bỏ áo quần. Cơ thể trần như nhộng của ông in bóng trên làn nước trong vắt, trước phản chiếu màu xanh lục của những cái bóng lùm cỏ kê mọc kề những dòng nước. Ông ngồi chồm hồm và đung vào nước, để xem liệu có lạnh quá không. Bằng đầu những ngón tay ướt của mình, ông làm dấu thánh. Ông đã luôn luôn làm dấu thánh trước khi bước xuống nước, đó là một thói quen cổ xưa. Sợ bị chết đuối. Sợ rần. Khuôn mặt ông giãn nở ra, hiện giờ thì ông đứng lom khom, đầu cúi về phía trước. – Hôm nay là thứ sáu, vẫn còn hai ngày nữa. - Ông nói trong lúc mân mê gãi chòm râu. Ông sẽ chỉ làm điều ấy vào chủ nhật thôi. Cha của ông cũng vậy, ông nội của ông cũng thế. Cạo râu, chỉ làm tám ngày một lần thôi. Vợ ông cự nự thì cũng chẳng

khác đi được. Có lần bà phả vào mặt ông một câu ác độc ghê gớm: - Ê này, người ơi, đây không phải là vùng đất hoang hóa đâu nhé. Hãy đi cạo bộ râu của ông đi.

Một người đàn ông nông dân vẫn còn tráng kiện, dầu mái tóc đã bạc trắng, đó là hình ảnh ông nhìn thấy mình trong làn nước. Sự phản chiếu một khuôn mặt phương phi, hết như một chiếc bánh đa. Tóc ông vốn đen và trơn truội, ông xuất xứ từ dòng da trắng. Một trong đám con gái của ông đã bỏ nhà trốn theo một gã tóc xoắn, một đứa con gái mất nết, trái luân thường đạo lý. Chúa Trời đã sinh ra người da trắng là để dành cho người da trắng, da đen dành cho người da đen. Trắng đi với Đen, thật không hợp cho lắm. Vẫn còn tốt số là đám cháu ngoại ông thì có những mái tóc tốt. Theo những gì người ta nói với ông, thì chúng được thừa hưởng gien của mẹ chứ không phải của bố. Ông lội xuống, đi trong lòng suối, những đám bọt sủi lên dọc theo hai chân ông và trôi lên tận mặt nước. Con gái ông bỏ trốn không gì khác mà chỉ vì nó biết ông phản đối chúng. Ai không đi vào con đường sáng thì ắt chỉ đi vào con đường tối. Nó đã bỏ trốn theo một gã da đen, gã đã đưa nó đi bằng ngựa, vào cái ngày mà con gà trống đã gáy nhầm giờ. Điều phi lý và bất tín đã vượt lên trên trần gian này. Vô ích thôi khi thả đàn chó ra để đuổi theo chúng. Khi mọi người tìm thấy con gái ông, thì nó đã đi xa rồi. Sau một thời gian không lâu nó mang bầu. Những lời khuyên chẳng ai thèm nghe cả. Nhưng sau đó thì hãy đi mà xem liệu nỗi bất hạnh ấy có điều chỉnh hay sửa chữa được không. Ông nhào mình xuống nước. Hai cánh tay ông mang màu sắc của đất: rõ ràng là một người nông dân miền bắc rồi. Dưới nước ông nhớ lại cái ngày ông đã dạy cho thằng con trai đầu lòng bơi như thế nào. Ông đã lấy một thân cây mulungu và nói: - Hãy bám vào đây đi, bằng cả hai tay nhé. Còn bây giờ thì đẩy đi. Cây mulungu luôn nổi bồng bềnh trên mặt nước, nó không bao giờ chìm đâu. Khua chân đi. Như thế, tốt lắm. - Đó là lần đầu tiên ông chương toàn bộ thân hình ra trước con trai mình. - Kinh, bố có đầy lông kìa. - Thằng nhỏ len lén liếc trộm ông, vẻ bối rối gượng gạo. - Khi nào lớn, thì con cũng sẽ như vậy thôi. - Buổi tối, ông đã nghe con trai nói với các em nó: - Bố ấy mà, bố có

một cái xúc xích rất to nhé và đầy lông bám xung quanh. Anh đã nhìn thấy đấy. - Mẹ chúng thì cầu nhau: chồng mình thật chả ra làm sao, hành xử kém. - Anh có thấu không hả? Anh lẽ ra không nên để trần như vậy trước mặt con. - Ông đã xin lỗi. Ông không muốn quần áo bị bẩn, bị nhớp nhúa dính bùn của suối. Mẹ bọn nhỏ đã nện cho thằng bé một trận. Cô ấy nói nếu nó mà còn tiếp tục bép xép về chuyện đó, thì nó sẽ nhận thêm một trận đòn nữa. Đây là một người đàn bà không có tình thương gì hết: cô ta đánh lũ trẻ đến mức chúng trầy da rách thịt. Hai vợ chồng ông thường xuyên cãi nhau vì chuyện này. Ông không chấp nhận sự trừng phạt kiểu đó. Là một người cha, ông có niềm tự hào: ông sẽ chết mà chưa bao giờ đánh bất kỳ đứa con nào cả. Chỉ cần ông lớn tiếng một chút thôi, bọn chúng đã cúi đầu ăn năn về việc bậy bạ mà chúng đã làm. Và cách giáo dục tốt ấy đã có ích gì đây chứ? Lũ con đã lớn lên cho đến tận ngày chúng ra đi, bám chặt váy mẹ chúng, đã quên đi những vết roi từng hằn trên da thịt chúng.

Hiện giờ ông già bơi những sỏi bình an. Một khi cơ thể quen dần, nước trở nên thật tuyệt. Ông chẳng cần đi đâu nữa hết. Ông những muốn sống suốt phần đời còn lại của mình trong nước. Có lẽ ông sẽ ở lại đó thật nếu như con chó không bất thành linh xuất hiện, không nhảy xuống nước và cũng bắt đầu bơi hệt như một con người vậy, từ mé này đến mé kia con suối. Thế là kết thúc khoảnh khắc cô đơn điệu vợ. Ông sẽ làm gì với kẻ quấy rầy này đây? Cây. Đúng rồi, ông sẽ để mặc con chó bị cột vào thân cây kia. Em trai của ông, ờ, gã này sau đó chỉ việc đến thả nó ra thôi mà. - Chỉ có điều, cái thằng đạo đức giả ấy, nó có thể để mặc cho con vật chết dần chết mòn trong đau đớn, vì đói, vì khát. Gã em này không hề có chút tình cảm gì đối với người khác, với các con vật lại càng không. Không, việc này không ổn đâu. Đó là con chó thứ hai trong đời ông. Ông đã buộc phải giết con đầu tiên, nó đã bị một con chó đại khác cắn. Khi nghe thấy những tiếng súng nổ, đám con ông đã khóc nức nở đến xé lòng. Làm sao có thể làm khác được? Con chó ấy sẽ khiến cho bệnh đại lan tràn đi và mọi chuyện sẽ tồi hơn lên. Cũng giết luôn con này ư? Ông không còn súng nữa rồi. Ông đã bán khẩu súng ấy vào hôm thứ hai tuần trước ở chợ rồi. Ông sẽ

đến sống trong một thành phố và trong các thành phố thì làm gì có chim. Vĩnh biệt nhé, những con chim cú và loài tinamous. Với một cái gậy ư, ông sẽ không thể làm được đâu. Ông sẽ không đủ sức. Nhà vẫn còn chút thuốc trừ sâu Tatou trong kho. Đây là một thứ rất tốt. Ông nhìn con chó và tự nhủ: - Tất cả mọi sinh linh trên đời đều có một ngày đáng ghi nhớ của mình. Ngày đáng ghi nhớ của mày sẽ là hôm nay đây. Ông thấu rõ con vật kia đang lo lắng, nó hình như hiểu được sự đe dọa đang rình rập nó. Nhưng có lẽ còn vì chuyện khác nữa. Khi ra khỏi nước, con chó đã rất bình thản, nó sục sạo trong cỏ. Lúc này nó sủa văng và cuống cuồng chạy đi chạy lại gần một bụi cây mà hình như nó muốn tiến đến gần song nó làm điều ngược lại. Ông già quyết định đến gần để xem đó là cái gì. Đây là một con rắn lục mang bành ra dữ tợn, sẵn sàng lẳng mình và mổ ngay. Ông vội lao xuống nước và rất nhanh, bơi theo hướng ngược lại để sang bờ suối phía bên kia, ông đã quên thuốc trừ sâu Tatou. Chắc chắn hơn cả là cho con chó ăn bột nghiền trong cối xay gió, để mặc cánh cửa khép đó, chẳng vội gì, từ từ đi ra, bằng khỏi ngưỡng cửa và lên theo con đường ra phố. Đây đó chính là cách mà ông sẽ tiến hành. Chỉ thế thôi.

Lão già của vùng Sertao, ông chẳng có chút gì của một kẻ mạnh cả. Nhưng như vậy cũng không phải là hèn yếu đâu.

Ông vẫn còn đủ khả năng để lấy một thân cây sucupira, chỉ trong vài giờ đã biến nó thành một cái trục xe và có thể sử dụng nó suốt đời. Và khi một chiếc xe bò đi qua, chủ xe vừa đi vừa hát, thì ông biết rằng ở một nơi nào đó người ta đang lan truyền danh tiếng thợ mộc bậc thầy của ông.

Thật đấy, đó là một người hùng.

Ông xuất thân từ tầng lớp chăn bò và không hề sợ serra-goela^[14], giống hệt như João da Cruz, người chăn bò đầu tiên, không hề sợ rừng rú lẫn hổ báo, khi Junco vẫn còn chưa ra đời. João da Cruz là ông tổ của vùng đất này. Người đã đi từ vùng Simão Dias đến tận các con đập ở Sergipe, bị nạn hạn hán xua đuổi. Dắt theo sau lưng ông là người vợ và một lũ con thơ, tất cả đều đã lả đi vì đói. Và chính tại đây, ở khu Junco thuộc Fora này, ông đã tìm thấy bột mì và nơi trú ngụ nơi ông được nghỉ ngơi sau hàng trăm dặm

mà ông đã phải lê bước mà đi. Thời kỳ đó, trong vùng vẫn chưa có gì cả, ngoài một ấp trại mênh mông thuộc sở hữu của nam tước de Geremoabo, một người đàn ông có làn da mịn, sống ở thành phố. João trước tiên bắt đầu bằng việc khiến cho cơn đói dịu lại, rồi dần dần tiến hành giết chết lũ hổ báo và nếu như ông đã không giết chết vị nam tước kia, thì đây là bởi người này không bao giờ dám chường mặt ra.

Đó là một người hùng bởi ông là một thành viên của dòng họ Cruz. Nhưng ông không thể tiến về hướng trước mặt mình. Ông hẳn đã nhìn, bình thần và cô độc, ngôi nhà của nhạc phụ ông. Tồi tệ hơn ông hẳn đã nghe được giọng nói của ông ấy: - Chẳng nào mà tao còn sống đây, tao sẽ không bao giờ bán một tấc đất của mình đâu.

Ông ta đã giữ lời.

– Đó là những người đàn bà bất hạnh. Lũ ngu đần.

Suy nghĩ của ông lại quay về vợ ông.

– “Một mối lửa đã cháy trong cơ thể em.” – Bà nói với ông.

Đây là sự tiết lộ một điều huyền bí và cũng là đoạn kết cho một sự đau buồn sâu não. Đêm đó – nhiều tháng sau lễ thành hôn của họ (ông 22 tuổi, bà 17), cuối cùng ông đã biết được điều bí mật trong sự kết hợp giữa một người đàn ông và một người đàn bà, chuyện tại sao lại có những áo quần mới, khăn voan và dải guirlande – chiếc khăn voan trùm mà ông đã nổi ham muốn được xé nát ra và vấy máu lên đó, trong cơn tấn công hoang dã của loài thú bất kham và vụng về. Đây là khởi đầu của một sự thấu hiểu nhau – một cái gì đó mà ông biết rồi sẽ xảy đến với con người, cũng hết như với súc vật, nhưng ông lại hoàn toàn mù tịt về “cái thế nào” của chuyện ấy, của cái việc đơn giản mà ông đã không bao giờ cảm nhận được. Bây giờ mi là một người đàn ông rồi – ông chắc có thể tự nói với chính mình như thế. – Và khi trở thành một người đàn ông, thì mi sinh ra một người đàn ông con – ông hẳn có thể nói thêm, nếu như ông đã biết trước điều mà ông sẽ khám phá ra chín tháng sau đó.

Bà ấy thì có vẻ như đã biết những gì mà ông không biết, như thể bà được sinh ra với sự hiểu biết đó rồi, và chính tại đây lại nảy sinh một điều huyền

bí khác mà ông không sao hiểu nổi.

– Những người đàn bà thì đều là con điểm từ lúc mới được sinh ra. Phải cầm căng cương giữ họ thôi.

Ngày hôm ấy ông đã khám phá ra một thứ tình cảm mới mẻ trong đời ông, một cái gì đó giống như điều mà người ta gọi là ghen tuông.

– Tất cả mọi bất hạnh trên đời đã bắt đầu vào ngày mà những người đàn bà cắt ngắn tay áo và nâng cao váy để trưng ra làn da thịt của mình. Tai vạ của loài người, đó là tội lỗi – đó chính là điều mà ông đang nghiền ngẫm lúc này, trong lúc đi trên đường, chậm rãi, uể oải, không ý chí, và khi ông gọi lại lũ con gái của mình, tất cả đều đã lạc đường thất hướng trong các thành phố, xa hẳn ông. Ông tự nhủ rằng mình không thể nhìn sang bất kỳ hướng nào nữa.

Một mặt ông hẳn sẽ thăm lại ngôi nhà bị bỏ hoang của cha mẹ ông, và ông ắt sẽ lại bị choán ngập trước những tiếc nuối. Họ đã qua đời cả rồi, họ đang an nghỉ trên thiên đàng, ở nơi chuộc tội hay ở địa ngục.

Mặt khác, ông chắc sẽ gặp bộ mặt của em trai ông, người đã là ông chủ của các vựa đất thừa kế của cha mẹ và của khu đất mà ông đã nhượng lại cho hẳn.

– Số tiền mà ông đã nhận được ấy thì chỉ đủ để nói lên rằng ông đã không cho không mảnh đất của mình thôi – vợ ông đã nói với ông như thế.
– Ông ơi, ông là con vật vĩ đại nhất mà trần gian này chưa bao giờ có.

Ông nhớ lại ngày hôm đó, khi ông từ Feira de Santana trở về đem theo tin: những người ở nhà băng quấy rầy ông, họ sẽ lấy hết của ông mọi thứ. Phải lựa chọn giữa nhà băng và em trai, thì ông muốn bán gia sản của mình cho em trai ông hơn. Như vậy, ông sẽ thanh toán hết những nợ nần cho nhà băng và sẽ còn lại chút tiền cho mình để mở một cửa hàng thương mại nho nhỏ ở Feira de Santana.

– Ông nghĩ sẽ làm được gì với số tiền còm ấy, hả ông chồng ngốc nghếch của tôi?– Vợ ông có lý, sau này ông mới hiểu ra, nhưng đây không phải là lúc để tố cáo lẫn nhau. Chuyện gì xảy ra thì đã xảy ra rồi. Ông chỉ

còn phải quay lại quê nhà để trao đất đai và ký giấy bán thôi. Hôm đó ông chỉ uống một tách cà phê, không muốn ăn gì cả. Ông ra ngoài, một mình lững thững lê những bước chân, đi lẩn quất trên những con phố của cái thành phố mà ông vẫn chưa thông thuộc gì, với lý do là đi tìm việc làm. Có thể cả ở nơi đây người ta có lẽ cũng đã nghe thấy danh tiếng về nghề thợ mộc bậc thầy của ông và ở đây ông cũng có thể sẽ xoay sở được. Song tất cả đều khác biệt. Ông chẳng quen biết ai hết, không phải trong những con phố, mà trong những mái nhà này ông cũng chẳng tìm thấy một người bạn trong đám bạn đồng hành của ông đâu. Ông đã rút lại ý tưởng đó ngay từ quán rượu đầu tiên, nơi ông bước vào, gọi một ly cachaca và bắt đầu nói chuyện với những khách hàng. Không, công việc thợ mộc hủ, chẳng ai biết sẽ tìm thấy ở nơi nào, tất cả những người có mặt ở đây thì đều làm việc trong các xưởng sửa chữa ô tô và các trạm xăng. Ông tiếp tục uống, không ăn gì, không ra khỏi chỗ. Buổi tối, ông trở về nhà mình, vợ ông cầu nhàu về giờ giấc. Ông đã nhảy xổ vào bà, như thể ông sẽ thanh toán bà vậy, như thể thời khắc chờ đợi từ bấy lâu trong cuộc đời ông rút cục đã tới. Nhưng một đứa trong đám con trai ông đã xen vào. Nó giữ chặt cánh tay ông với một sức mạnh khủng khiếp – một sức mạnh mà ông có lẽ chẳng bao giờ ngờ rằng thằng nhỏ ấy lại có khả năng vậy – nó đã nói với ông:

– Thôi nào, ông già, zô đi. Nếu ông là một người đàn ông thì hãy đánh mẹ đi.

Ông đã cup mắt xuống và buông thõng hai cánh tay, không hề tìm cách phản ứng. Ông đã không đủ dũng cảm để mở lời hay để làm bất kỳ điều gì - ấy thế mà ông biết là chỉ bằng một cú hích ông ắt có thể lẳng thẳng ranh con còn thò lò mũi xanh này ngã huỵch xuống đất ngay.

Câu chuyện ở nhà băng đã là một áp-phe tồi tệ nhất trong những rắc rối mà ông gặp phải. Dẫu rằng nhạc phụ của ông, trước khi chết ít lâu, vào lúc chấp nhận yêu cầu bảo lãnh những hối phiếu cho ông, thì đã báo trước cho ông biết: - Cậu chàng ơi, nhà băng ấy mà, đó là gã chuyên phản bội đó. Nhà băng, nó biến người đàn ông thành một kẻ nô lệ, giống hệt như trò chơi xổ số và đồ uống vậy. Con trai ạ, hãy nghĩ cận kề mọi điều đi đã. Con

bây giờ là người đi mượn tiền, là người sẽ xùy tiền trả lãi xuất, toàn bộ là để thanh toán công nhật. Thế nếu như chẳng may mà mùa thu hoạch không thuận lợi thì sao hả? Những kẻ kia sẽ lấy của con tuốt tuốt đó, con trai ạ.

Ông đã kiên nhẫn chờ nhạc phụ mình làm tất cả những gì nhà băng đòi hỏi. Nhưng ông già ấy đã không đồng ý, ông ấy chẳng làm gì cho con cái của chính ông ấy, vậy thì tại sao ông lại làm một nghĩa cử cho thẳng con rể chứ?

Em trai ông đã đẩy bánh xe quay, có thể nói nó ắt đã linh cảm được tất cả những gì sẽ xảy đến, từ suốt thời gian nó mơ tưởng mua vừa đất của ông. Thực ra, nếu vợ ông không bắt đầu câu chuyện đến sống ở thành phố và nếu như các con ông vẫn ở lại nhà, thì ông hẳn đã không cần thuê những người làm công nhật, và thế sẽ không cần tiền của cái nhà băng khốn kiếp ấy.

– Đó chính là lỗi của mẹ ấy. – Ông lại bắt đầu suy nghĩ, trong lúc nhớ lại chuyến du lịch đầu tiên mà họ đã đi cùng nhau, đến thăm một thành phố.

Họ đến đây để giữ trọn lời hứa rằng sẽ đến nhà thờ Notre Dame de Candeias, cùng với chuyến hành hương hàng năm trên một chiếc xe tải có thành chắn và phủ bạt.

Chàng ngồi đằng sau, nàng ngồi trong ca bin.

Chuyện diễn ra đã khiến ông không hài lòng chút nào.

Ông đã nghe kể không ít chuyện về những tay tài xế xe tải. Những câu chuyện xìcăng-đan, những gã đàn ông vô liêm sỉ.

Lũ này luôn thích bọn đàn bà leo lên ca bin của chúng, để rồi sau đó cố gắng kiểm soát sờ mó họ trong suốt chuyến đi.

Mỗi lần chúng vào số thay đổi vận tốc, thì chúng lại lợi dụng luôn tay mình vào giữa hai đùi người đàn bà.

Sau đó thì chúng tán tỉnh, ve vãn.

Chúng kể cho họ nghe những câu chuyện nhố nhăng bẩn thỉu.

Chúng sờ mó họ.

Chúng làm nhiều thứ. Hàng tá thứ.

Sau chuyến du lịch, ông đã chỉ nói đến mỗi chuyện ấy trong suốt một tháng liền.

Ông muốn biết tất cả những gì chúng kể cho nhau nghe, ông muốn biết liệu vợ ông có cự lại gã lái xe không.

Lần đầu tiên, bà nói rằng đó là một người đàn ông tử tế.

Lần thứ hai bà nói rằng hẳn rất nhộn.

Lần thứ ba, bà nói rằng do lúc nào cũng buộc phải lái xe, hết ngày này đến ngày khác liên tục, nên người tài xế rất cần được nói chuyện để khuây khỏa và tỉnh ngủ.

Lần thứ tư, bà nói rằng chồng mình chỉ là một gã thô thiển, ngu dốt và không hiểu biết gì hết.

Lần thứ năm, ông coi bà là một con điếm.

Bắt đầu từ đây, họ đã chỉ dành thời gian còn lại để cãi nhau.

Cho đến một ngày bà nói với ông rằng bà sẽ ra đi, rằng bà sẽ từ bỏ tất tật. Bà quay về nhà bố mẹ đẻ của mình.

Khi ấy, thằng con trai lớn nhất đã bám lấy chân mẹ và nói:

– Mẹ ơi, đừng làm thế.

– Chẳng gì có thể ngăn được mẹ đâu, - bà quờ tay lên đầu con trai, rồi cả hai đều khóc. – Hãy đi với mẹ. Mẹ không thể chịu đựng được nữa rồi.

– Khi đến đó, họ sẽ gây chuyện đau đớn cho chúng ta, tất cả những người mà chúng ta gặp gỡ. Mẹ hãy ở lại đây đi, vì tình yêu của Chúa. - Đứa trẻ nói.

– Bố yêu con lắm. - Bà nói. - Ông sẽ không làm con đau đâu.

– Nhưng còn những người khác. Tất cả bọn người đó. Sẽ không ổn đâu mẹ. Không giống nhau đâu mẹ ơi.

Đứa trẻ khi ấy mới lên tám tuổi. Bất thành lời nó thoi khóc:

– Con biết là sẽ không giống nhau. Còn tệ hơn nữa là khác.

– Nếu mẹ ở lại, thì sẽ chỉ vì mình con thoi đấy. - Cả bà cũng thoi khóc, bà nhìn con trai trong lúc tự hỏi: - Làm sao mà thằng con vắt mũi chưa sạch

quỷ quái thế, chỉ vừa rời khỏi đám tã lót của bà mà đã có thể cất lên được những lời nói như thế chứ?

– Mẹ sẽ ở lại là vì con. - Bà nhắc lại.
– Và vì cả những đứa khác nữa mẹ à. Chúng con cả thầy là năm anh em mà.

– Vì con và vì những đứa khác, đúng thế.

– Và vì cả bố nữa.

– Và vì cả bố của con nữa.

Vào chính lúc ấy thì ông, lão già, đã về đến hiên nhà. Ông nói:

– Tôi hả, tôi đếch cần, cô đi được thì cứ đi.

Bà lại bắt đầu khóc toáng.

– Không đâu bố ơi. Mẹ ở lại là vì tất cả chúng ta. - Đứa trẻ nói.

Thằng lỏi này cứ như là đồng minh với ma quỷ vậy, ông đôi khi nghĩ vậy. Nó giống mẹ nó hơn. Nó đã biết một cách chắc chắn rằng nó không phải được sinh ra từ miệng một người đàn bà, giống như ông đã cố gắng khiến cho nó tin như thế.

Nhưng tức thời lúc ấy, vào chính lúc ấy, thì ông đã chẳng nghĩ đến cái gì hết.

– Tôi ra đồng sản đây. - Ông giọng giả nói, như thể ông không muốn cãi cọ nữa, như thể ông là một người đàn ông đang làm lành, điều mà ông vốn như thế, ông đã luôn luôn như thế, và ông muốn được như thế.

– Để làm gì hả bố? – Đứa trẻ hỏi.

– Bố đi kiếm những mầm sản.

– Tại sao hả bố?

– Lát nữa thì con sẽ biết.

Người ta nói vào giờ sắp chết, con người ta nhìn một cách rõ ràng nhất, như thể ngay trước mắt mình, toàn bộ cuộc đời mà ta đã trải qua, kể từ khi chào đời.

Ông già đang nghĩ tới chính điều ấy.

Bởi vì ông nhớ tất cả, cứ như thể mọi chuyện đang diễn ra vào lúc này.

Mọi thứ hình như đã mang một ý nghĩa khác khi ông trên đường đi ra cánh đồng sản, để kiếm những mầm non. Con tim khắc khổ và chai cứng của ông đã hơi chùng lại – để chắc chắn rằng ông muốn đến gần vợ mình và xin lỗi, bảo vợ hãy ở lại, họ đã có với nhau năm mặt con, sẽ còn có vô khối những đứa khác nữa, giống hệt như các cụ kị, tổ tiên và cha mẹ. Chúa sẽ khiến chúng lớn lên, khỏe mạnh an toàn. Chúa sẽ cho chúng những cánh tay khỏe mạnh để cày bừa đất đai.

Và chính đứa trẻ đã khiến ông bật ra được tất cả những nghĩ suy ấy.

Vài ngày trước, nó, thằng nhỏ, đã vợ về vài nhánh ngọn cứng, thêm vài mẫu gỗ và mẫu dây thép, nó đã cày cục đóng một cỗ máy nho nhỏ, một cái máy giống như một cái bẫy lồng, và thằng bé đã thực sự tin đó là một cái bẫy. Sung sướng, tự hào, nó đã chỉ cho bố xem sự sáng tạo của mình. – Nhưng không có chim hoàng yến để làm mồi nhử. Chúng thậm chí còn chẳng thèm lại gần. - Thằng bé nói, rồi chỉ lên xà ngang hiên nhà, nơi đặt chiếc bẫy, cánh cửa bẫy lồng mở toang vô vọng, trong đầy những hạt ngô chất thành đồng mà gió đã khiến chúng bay tản mạn.

– Đúng thật, thằng nhỏ này đã khiến mình mũi lòng biết bao. - Và đột nhiên ông già như tìm lại được hương vị của cái lồng chim và cái lồng bẫy chim còn mới tinh mà nó đã đóng được, hân hoan vui sướng. Nó đã mượn được một con chim hoàng yến làm mồi nhử và nhờ đó mà đã bắt được một con khác, một con hoàng yến xinh xắn, vàng óng, hay hót, đẹp như tranh. Thằng bé cứ suốt ngày nằm trên võng đung đưa ngắm con hoàng yến đó. Đây là thời kỳ đầy hạnh phúc. Không còn cãi cọ nữa. Mà chỉ có những cuộc trò chuyện thực sự, trong gia đình, chuyện về con hoàng yến với các em nó, chúng hát, tự do, vất vẻo trên sườn cao mái nhà.

Vậy những chuyện này đã diễn ra cách đây bao năm rồi nhỉ? Ông già đào sâu trong ký ức, nhưng ông không sao định vị chính xác ngày tháng. Ông nhớ lại điều gì đấy mơ hồ, những thứ diễn ra trong thời kỳ đó, ví dụ như những cuộc trò chuyện vui vẻ trước lò cối xay gió nghiền bột, rực rỡ, lung linh do ánh sáng tóe ra từ lớp than hồng hồng rực: năm xảy ra cuộc nội

chiến trên khắp thế giới, đâu đâu cũng có chiến tranh, chiến tranh hiện diện ở khắp mọi nơi, ngay cả những vùng xa xôi, ví như ở cái nước Nhật Bản đầy sương mù, mặt trời biến mất sau khi đã nấp sau dãy núi xa nhất mà ông có thể nhìn thấy từ hiên nhà mình, vào giờ đọc kinh tối. Chính ở nơi đó, đất nước Nhật Bản ấy, thế giới đang tiến đến ngày tận thế – đất nước Nhật Bản ấy mới thật kỳ cục, trời ở đó tối thì ở đây lại là ban ngày. Chính người bạn làm ăn của ông, tên là Artur, chủ chiếc xe tải, đã giải thích cho ông nghe toàn bộ những chuyện này. – Miễn sao cuộc nội chiến ấy cứ ở tại chỗ nơi nó đang diễn ra thôi, rất xa nơi đây. – Ông đã nói, trong lúc cho thêm củi vào miệng lò. – Năm nay sẽ chẳng ai thiếu bột mì hết.

Trong nhà kia, những người đàn bà và trẻ con đang náo nức, một người thợ làm công nhật điều khiển con lăn, đó là một công nhân có đôi bàn tay thuần thực, họ sẽ có rất nhiều bột mịn, thứ bột tốt nhất mà ta có thể tìm được. – Đúng thế đấy ông già ạ, miễn sao cứ tiếp tục như vậy. Người ta kể rằng toàn thế giới đang kết thúc rồi. Và rằng ở bất kỳ nơi nào cũng tin cuộc chiến tranh ấy, nó thậm chí sẽ đến tận Brésil và rằng đó sẽ là cuộc chiến tệ hại nhất trong mọi cuộc chiến. Chứa tránh cho chúng con một cuộc nội chiến. Đó là cuộc chiến tranh thảm khốc nhất.

Ông đã đếm trên đầu những ngón tay mình từ một đến mười, mỗi ngón tay có giá trị mười năm, và ông đã đếm đúng đến tuổi của mình. Ông sáu mươi tuổi. Có một thứ trên đời mà ông ắt sẽ chẳng bao giờ quên, đó là ngày sinh của ông: ngày Đầu năm của năm 1912. Không dài không ngắn, là cuộc đời mà ông đã sống. Cha của ông đã trụ đến những chín mươi tuổi có lẽ, nhạc phụ ông vượt quá một trăm, già nua rệu rạo như ông ấy khi về già mà vẫn bay bổng khắp đó đây trên lưng một con lừa, chọc tức mọi người trên những cánh đồng và tại sao? – Vì một đốc tờ ở Alagoinhas đã cấm ông cưỡi ngựa. Ông tự nhủ rằng con lừa thì thấp hơn ngựa, nếu chẳng may mà ngã thì cũng bớt đau hơn. Ông chẳng bao giờ bị ngã cả. Ông chết trên chiếc giường của mình.

– Vậy thế giới này là gì đây, nơi mà con trai không tôn trọng cha, vợ không tôn trọng chồng hả? – Câu hỏi muôn thuở mãi mãi kẹt ngang cổ

họng ông. Liệu ông có chết đi mà vẫn không có được câu trả lời không? Những con chữ không thoát ra khỏi cổ họng thì không biểu lộ được, cũng giống hệt như những quả trứng ung. Không một người đàn ông nào trên trái đất này có thể giải thích cho ông biết tại sao ông lại cảm nhận được cái vị nước thối này trong miệng mỗi khi ông ngẫm nghĩ về vấn đề đó. Mười hai đứa con trên đời – vì cái gì chứ? Ông luôn mong điều tốt đẹp nhất cho mỗi đứa, ông không ngừng nghĩ đến từng đứa, vào bất kỳ lúc nào. Và phần thường là cái gì đây? Sự bỏ rơi. Nỗi cô độc.

Không. Ông sẽ không nhìn lại phía sau. Ông sẽ nhìn thấy những bãi chăn thả hoang hóa, những bông hoa héo quắt của đám cây sương rỗng vô dụng, cây sisal^[15] đang xuống cấp đến độ hoang tàn. Kể từ đây, tất cả đều có thể gói gọn bằng một tàn lửa của khoảnh nương rẫy cuối cùng, ông thậm chí còn có thể sẽ ném những mồi lửa khắp nơi trước khi ra đi, mong cho tất cả đều cháy hết, hệt như ông đã đốt hết tiền bạc của mình vào cánh đồng này, mà nó thậm chí còn không cho ông bất kỳ cái gì cả, dù chỉ để tết một sợi dây chèo để treo cổ. Chắc chắn là ông đang bị mất trí rồi, hoặc khi đó chính ông đang bị nhượng bộ trước cám dỗ của quỷ thần chăng? Nhạc phụ ông, vốn là người sành sỏi, đã luôn luôn nói rằng hai cái nút nơ thì tốt hơn là một cái. – Con trai ạ, câu chuyện về cây sợi gai này, còn rất mới mẻ. Hãy mở mắt ra đi, con trai. Đó có thể là thứ khiến không ít người bị thân tàn sản bại đâu. - Ông vẫn còn nghe thấy giọng nói đầy cẩn trọng, lời khuyên mà ông đã không muốn nghe theo. Bởi người đàn ông ấy là một sinh vật nghĩ rằng nó đang suy nghĩ, thế nên ông ta có thể làm mọi chuyện mà chỉ nghe theo sự chỉ dẫn của chính ý chí và ý nguyện của ông ta mà thôi.

Sự thế là có một lần, ông đã thử trồng một vườn thuốc lá và đã thành công. Năm đó được mùa. Ông vẫn còn tiền để sửa chữa làm mới toàn bộ ngôi nhà mà theo năm tháng, nó luôn luôn khiến ánh mắt của những người qua đường bất ngờ. Người ta ngả mũ trước người đàn ông giàu có đang ở đó. Ông thậm chí còn dựng hẳn một lan can bên hiên nhà và quét ve những cánh cửa nhà và cửa sổ màu xanh. Ông đã gỡ bỏ những phiến đá cổ lỗ trên nền nhà và thay vào đó là những viên gạch hoa mới tinh, tất cả đều giống

hết như các gia đình điền chủ giàu có. Ông đã mua quần áo mới, cho chính ông, cho vợ và các con ông, người nào người ấy đều có thứ để thay đổi. Ngay từ năm ấy người ta đã nói với ông rằng thuốc lá là một thứ mới, rằng ông sẽ phá sản đến đồng xu cuối cùng khi trồng trọt kinh doanh loại cây này, thuốc lá đòi hỏi rất nhiều công sức nhưng rốt cục chẳng đem lại lợi nhuận gì. Phiền nhiễu vô dụng. Ông đã đưa cả vợ lẫn con vào công việc, tiêu ít và thu nhập nhiều. Tiền vào hàng loạt, không ngớt. Ông đã tự nhủ rằng với cây sợi gai thì ông chắc sẽ có cùng cơ may mắn, thậm chí là làm một mình và buộc phải thuê một đội quân làm công nhật. Ông chỉ còn nghĩ đến lúc sẽ chất đầy xe tải của Artur, người bạn làm ăn của ông, với những tàu lá màu mỡ mập mạp thu hoạch trên thửa ruộng của ông, để chở đến những xưởng sản xuất của nhà nước, nằm không xa Nova Soure. Và khi những cỗ máy trao lại cho ông thay những tàu lá trước đây là những chuỗi dài, dài bất tận những sợi dây chảo, và lúc ấy chúng lại kịp được xếp lên những xe tải khác rong ruổi trên những con đường chở tới thủ đô, ông quyết định dạy cho vợ mình một bài học: chính đất đai trên cánh đồng mới khiến bụng các người đầy lên được, chứ không phải là thành phố đâu. Và tất cả ắt sẽ diễn ra hết như dự tính nếu như ông đã không tiêu tiền của nhà băng trước khi chặt cây sợi gai. Chúng ở ngay trước mắt ông, những cây thùa khổng lồ, giống hết như những tàu lá dừa mọng nước, những chiếc lá cuồn cuộn, sum suê, chúng đang đợi ông chủ mới thâm đủ lượng nhân công cần thiết để thu hoạch. Tất cả chỉ là vấn đề tiền, ông biết thế. Nhưng nhạc phụ ông vừa qua đời và ông không thể tìm được ai để bảo lãnh sự chuyển nhượng những hồi phiếu ở nhà băng. Quả thực là xấu hổ, là ô nhục. Các gã đó đã quay lại, lần này chúng chạy trên những chiếc xe hơi Volkswagen và ngoài ra còn trên những chiếc xe jeep, hết như lần đầu tiên chúng đến. Và chúng đã đem theo một tin buồn: đã đến thời hạn thanh toán nợ. – Xin hãy đợi cho ít bữa nữa, thưa các ông. Tôi lúc này hơi kẹt tiền.

Họ đã chẳng muốn biết gì hết, họ đã không thèm tính đến việc ông là một người đàn ông trung thực. Một người đàn ông mà chắc sẽ không bao

giờ quên thanh toán những khoản anh ta còn nợ. Họ nên kiên nhẫn một chút chứ.

– Nhà băng không đợi đâu. Kỳ hạn đến, thì nó đã đến.

Toàn bộ chuyện diễn ra cạnh gốc cây me, ở giữa chợ. Đám đông nhìn thấy và chờ đợi. Các gã nhà băng nói rằng họ có thể ra hạn những hối phiếu nếu như ông tìm được một người bảo lãnh khác. Ai đây? Tất cả các bạn làm ăn của ông thì đều đang bị phá sản hoặc bị nghẽn ở nhà băng, với những khoản nợ của chính họ. Ông cúi gục đầu, trán nhăn lại, một ham muốn bất tận sao cho đất nứt ra ngay tại đây, ngay dưới chân ông để ông ngụp sâu xuống lòng đất, trong sự vô vọng bất tận của loài người. Ông đã nghĩ đến em trai mình, người thân thuộc giàu có duy nhất trong gia đình. Nhưng đứa em này đang đứng đây, cả nó cũng có mặt, đã nhìn và nghe thấy hết rồi, nếu nó mà muốn giúp thì nó đã đề nghị được giúp ông. Giữa đám náo nhiệt ấy, một tiếng kêu vang lên thông báo điều mà không ai chờ đợi, khiến đám đông trở nên hừng hực, tiếng ồn ào tăng lên: họ đang bắt giữ ông chủ. Hãy đến xem đi. Ông chủ bị bắt giữ rồi.

Không. Ông không thể nhìn sang trái lẫn sang phải được. Ông sẽ nhìn thấy bộ mặt của sự ô nhục, bêu xấu, nỗi ô nhục mà ông sẽ không bao giờ quên được.

– Này, chú, chú hiểu không hả? Bọn này không muốn đợi thêm. Tôi phải làm gì bây giờ?

– Giải pháp tối ưu, đó là bán vườn cây của anh đi. - Em trai ông nói.

– Bán ư, cứ vậy mà bán à, không nghĩ suy gì ư?

– Đó là giải pháp.

– Nhưng bán cho ai? Kiểu bán chác như thế này thì phải có thời gian.

– Tôi sẽ mua. - Em trai ông nói.

– Thế nếu như tôi không muốn bán thì sao?

– Nhà băng sẽ tịch thu tài sản của anh, để rồi bán lại cho người khác. - Em trai ông đưa mắt nhìn đám nhân viên nhà băng, như thể nó thuộc phe họ vậy.

– Thế thì bán. Tất cả là của chú đó. Thứ hai tuần sau, chúng ta sẽ tính toán. - Lần này ông già nói với các người của ngân hàng. – Xong rồi, quyết định rồi.

Máu cùng máu ông, da thịt cùng da thịt ông. Hoài thai cùng một bụng. Bụng đàn bà. Ban phước lành cho hoa đã đậu trái của bà. Một người em nâng sạch những gì ông đang có và trên hết, còn vỏ lưng ông, như thể nó đang giúp ông vậy. Ngày hôm đó họ đi về cùng nhau trên cùng một con đường, vừa đi vừa trò chuyện phiếm. Đúng hơn là em trai ông nói. Còn ông chỉ lầm lũi bước đi. Ông có ba câu đang vướng trong cổ họng: kiêu hãnh, lợi lộc, bội bạc. Ba điều bất hạnh hội tụ trong cùng một con người, mà con người đó đang đi cạnh ông. – Thôi nào, nói gì đi chứ. Anh muốn bao nhiêu cho trang trại của anh? – Ông già không nghe thấy tiếng người kia nói, ông đang nghĩ đến những điều xa ngái kia, có thể là đến một thứ trật tự mà vũ trụ chắc đã phục tùng nó và có lẽ không một ai có thể bẻ gãy được. Đấng Tối Cao đã sinh ra đất, nước và muối, mặt trời và mặt trăng, súc vật và con người – và con người thì đâu đâu cũng là anh em, nhưng anh em ruột thịt là thứ anh em thân thiết hơn, bởi họ được ra đời từ sự đau đớn của cùng một người đàn bà. – Nào, anh nói đi, anh muốn trang trại của anh bao nhiêu? – Gió và mưa có một ông chủ, cùng một ông chủ như loài người, đức Chúa cai quản Hòa bình, Công lí và Hòa hợp. Một ông chủ không bao giờ đẩy ai ra khỏi nhà. – Nào, nói gì đi. Anh muốn cái trang trại của anh bao nhiêu? - Chính lúc ấy thì ông già đã mở miệng, như thể ông vừa quay lại với thế giới này, thực tế và đầy dối lừa.

- Chẳng bao nhiêu cả. - Ông nói.
- Chẳng bao nhiêu là thế nào?
- Chẳng lấy gì cả. Không lấy gì hết.
- Anh đang đùa đấy à, hả anh trai? – Người em trai của ông nói.
- Không lấy gì hết, tôi đã nói với chú rồi và nếu chú muốn bao nhiêu lần thì tôi sẽ nhắc lại chừng ấy lần. Không cần lấy gì hết.

Ngày hôm sau, ông đã bình tĩnh lại, để nghe những khoản tiền mà em trai ông đưa ra, để chấp nhận, để nuốt vào một sự sắp đặt mà ông trả hết số

tiền lãi – ăn năn vì chúng.

Rất nhiều bãi chôn thả, chẳng mấy sự vui vẻ.

Thời gian đã chứng tỏ rằng Antonio Conselheiro, thần chết và thần phá hoại, biết được điều ông nói. Liệu đó có phải là đoạn kết không? Liệu ông có chắc chắn về những gì ông nhìn thấy không, đây này, ngay trước mặt ông? Những ngôi nhà đóng kín, những thửa đất bị bỏ hoang. Kể từ đây, ông chủ thực sự của tất cả chính là loài cỏ gà, chúng mọc lan tràn, nhiều vô kể giữa những hàng cây sương rồng bao trùm những lá xanh và quả khô héo, do thiếu nhân công sử dụng những cây dao quắm. Thế những nhân công lao động này đang ở đâu? Trong những chuyến ô tô buýt, trên những cỗ xe tải. Đang xuống miền xuôi. Về hướng miền nam Alagoins, miền nam Feira de Santana, miền nam thành phố Bahia, miền nam Itabuna và Ilhéus, miền nam Sao Paulo-Parana, miền nam Marilia, miền nam Londrina, về hướng miền nam của Brésil. Điều may mắn nằm ở miền nam kia, nơi tất cả mọi người đều đổ về, nơi mà cả ông nữa, cũng sẽ đi đến đó. Một lần, khi ở Feira de Santana, ông đột nhiên bị tắc nghẽn trong nhà ga, suốt cả một ngày liền, dòng người đi đi lại lại không ngừng, người vào, kẻ ra, hệt như một tổ kiến sôi sục. Ông cứ đứng đó, đầu óc choáng váng: - Ở đây, thậm chí còn chưa phải là bắt đầu của miền nam mà đã như thế này, vậy hãy hình dung xem phần còn lại sẽ như thế nào.

– Miền nam, kết thúc ở Paraguay. - Một người chú của vợ ông đã kể cho ông nghe, người rút cục đã quay trở lại Junco, đi dạo, sao bao năm phiêu bạt mà không ai biết liệu ông ấy đã chết hay còn sống. – Tôi hả, tôi biết rõ bởi tôi đã đến đó rồi. Tôi biết tất cả nơi ấy, từng tắc đất một.

Chắc không một ai dám phát biểu rằng người đàn ông ấy xưa kia đã từng là một người nông dân đâu. Ông nói rất thông thái về thế giới phiêu bạt của ông, và để mọi người hiểu ngầm rằng đằng sau mỗi lời nói của ông đều có trải nghiệm cụ thể của một người đàn ông đã đi đây đó rất nhiều. Ông không kể những gì ông đã nghe thấy, mà kể những điều ông đã tận mắt chứng kiến. Thông thái cả trong cách ăn mặc: trang phục ông mặc hàng ngày, thì ở đây người ta chỉ mặc một lần trong đời, vào ngày cưới. Và trên

hết, có vết chém ngay ở đầu, một đường ngôi sắc nét giữa mái tóc, chắc chắn là kết quả của một nhát dao, như để chứng minh sự xác thực của các sự kiện. Vết chém khiến ta nghĩ đến một kiểu cắt tóc của một mái đầu trọc và mặc dù được che giấu hết sức kỹ lưỡng dưới một chiếc mũ vải lịch lãm, ta vẫn có thể nhận ra mỗi khi ông gãi đầu do mồ hôi chảy rịn trong mớ tóc còn lại của ông. Đúng thế, tất cả chuyện đó đều có một dấu ấn của sự thật. Người đàn ông này đã để lại một mẩu da thịt mình trên quãng đường phiêu bạt, ông có được sự hiểu biết của một người đã từng trải qua nhiều thử thách, trên nhiều vùng đất khác nhau. Mọi người thấu hiểu chứ. Thế đấy, một con người bình thường của Junco mà đã từng sống ở mãi Paraguay đấy. Điều ấy là một sự tiến bộ, mọi người nói. Khó tin lắm. Con trai Nelo của ông chắc chắn là nó đã đi xa hơn thế nhiều, vào giờ này. Chắc chắn nó còn biết những con đường khác, xa hơn hẳn cái miền nam mà ông kia nói tới, đúng thế, nó, con trai của ông, nó còn trẻ hơn rất nhiều và còn cả gan dữ dội hơn nhiều.

Không, không thể có chuyện miền nam kết thúc ở Paraguay được.

– Vậy chứ nó thế nào, cái vùng đất mà ông đã sống ở đó ấy, hả ông Caboco?

– Tuyệt vời. - Người đàn ông kia đáp lại. – Điều phiền nhiễu, đó là muối, chúng không để cho ai ngủ ngon cả.

– Thế người ta trồng gì ở đấy, ở đất nước Paraguay ấy?

– Người ta trồng tốt tuốt. Nhưng tôi thì tôi không trồng gì cả. Công chuyện làm ăn của tôi hả, đó là mua hàng hóa rồi về bán lại ở Sao Paulo.

– Nhưng đấy là thứ áp-phe mà Nego de Roseno, ông chủ cửa hàng bách hóa, đã làm ở đây mà.

– Có điều là hàng hóa ở đó đem lại nhiều tiền hơn nhiều.

Người đàn ông đã-di-nhiều, lôi từ túi mình ra một cái hộp nhỏ, có thể ông ta muốn chứng minh cho ông già thấy rằng hàng hóa của ông ta không thể đem ra so sánh với thứ hàng hóa của ông chủ cái cửa hàng bách hóa tồi

tàn vô danh tiểu tốt kia. Ông ta nói rằng cái thứ này, người ta gọi là cinéma. Để giải thích. Ông già đã nghĩ cái hộp ấy giống như cái ống nhòm vậy.

- Xem này, đó là Sao Paulo đấy.

- Đức mẹ Marie. - Ông chưa bao giờ nhìn thấy những tòa nhà cao như thế này, một thành phố quá đổi mê mẩn. Phản ứng đầu tiên của ông là sợ. Tất cả những chuyện này khiến đầu ông vỡ tung ra mất. Người đàn ông động vào cái hộp, thay đổi hình ảnh.

- Cầu Vượt Trà đỏ, còn đây là Ibirapuera, thung lũng Anhangabau, Ngân hàng nhà nước, Quảng trường Lớn, Pacaembu.

Những cái tên xa lạ, khác biệt. Con người, thức ăn, thời tiết cũng rất khác.

- Thời tiết rất lạnh và mọi người ăn rất nhiều. Chính vì thế mà tôi trở nên to béo như thế này đây.

Trên những vùng đất đó, chẳng có gì giống như sự nghèo nàn ở Junco cả, ông ta tiếp tục giải thích. Có nhiều người đến từ khắp nơi, còn tiền thì nhiều vô kể. Hồi đầu, ông ta đã làm việc như một thợ nề trong một ngôi nhà, vào giờ ăn, người ta luôn gọi ông và thường nói: - Không phải cái ấy đâu, mình đi búp chứ? – Không phải cái ấy đâu, có nghĩa là: “trưa rồi”. Đi búp, có nghĩa là: “mình đi ăn thôi”.

- Thế còn những người kia, họ hiểu cách nói của chúng ta chứ, thưa ông Caboco?

- Có những người hơi chậm hiểu một chút, nhưng rồi cuối cùng thì họ cũng hiểu hết.

Khi nói về Sao Paulo, người đàn ông phồng miệng, làm ra vẻ còn quan trọng hơn nữa. Ở đó, bất kỳ ai cũng có thể vừa là thợ nề, vừa là một quý ông, cứ chiều theo vào cuối ngày, họ tắm rửa, thay quần áo mới, và không ai biết gì về cuộc sống của ai cả.

- Những chuyện này rất thú vị, thưa ông Caboco. Chắc hẳn hết như ông nói rồi. Nhưng dời bỏ vùng đất tốt cổ xưa ở đây mà ra đi thì đối với tôi là... không thể có chuyện tôi dời bỏ đi được đâu.

– Nếu tôi mà là anh thì tôi sẽ thử đấy. Ở đây, anh có một mình, trong cái mầu đất con con trên thế giới này. Anh nên đi để gặp con trai anh.

Chớ có nói với tôi chuyện đời đi, ông đã nghĩ thế khi nhớ lại tính xấu của con trai ông, sự thiếu tôn trọng của nó. Về tiền bạc thì nó chỉ gửi về cho mẹ, đấy là còn chưa kể đến việc hình như nó đã thôi gửi rồi. Còn những lời nhảm của ông thì sao chứ? Nó đã không đọc chúng, cứ như thể một người cha thì chẳng có giá trị gì hết. Nhưng ông đã không thể ngăn mình đặt câu hỏi. Gã tồi này, mặc dù ông hận thẳng con trai, vẫn quay về vò xé con tim ông.

– Ở đó, ông đã gặp nó chứ?

– Gặp tận mặt hả? Cũng đã khá lâu rồi.

Ít nhất đã mười năm nay không ai đem đến cho ông bất kỳ tin tức gì về con trai ông. Hiện giờ nó như thế nào rồi nhỉ? Ông thậm chí còn không có tấm ảnh nào, để ngắm nó, để chiêm ngưỡng nó. Sẽ không bao giờ ông quên được một người họ hàng xa đã đến và kể: - Con trai anh là một gã tốt đấy. Hẳn không bao giờ quên hẳn là một người có nguồn gốc Bahia. Tôi đã ngủ một đêm tại nhà hẳn, hai chúng tôi đã ngủ chung giường, lộn đầu đuôi, hết như vẫn làm thời hoa niên ấy.

– Thế sự thế là như thế nào? – Ông già hỏi, mỗi lần ông gặp người họ hàng xa này. Đó là một câu chuyện khiến ông tràn ngập niềm vui và kiêu hãnh.

– Nó sống tốt chứ, hả ông Caboco? Nó chắc phải giàu lắm rồi.

Người đàn ông kia đã dẫn đo. Như một kiểu thù ghét, câu chuyện được kể nghe khá tồi và khi giải thích lại còn tồi hơn.

– Hãy nói cho tôi biết đi. Tôi rất ngứa ngáy chân tay muốn biết. – Ông già cố nài, không thể có chuyện một ai đó trở về từ Sao Paulo mà lại không biết gì về Nelo cả, con trai Nelo của ông, một gã bạo gan nhường ấy. Thằng con trai ấy đã bỏ đi, ngược ý ông, nhưng nó đã thành công, như mọi người từ khắp nơi khắp chốn vẫn nói.

– Hãy kể cho tôi nghe tuốt tuốt đi, thưa ông Caboco. Đừng có im lặng mãi thế, trong khi tôi lại đang chết dần chết mòn chờ nghe ông nói chuyện đó.

– Tôi chỉ gặp con trai anh có một lần duy nhất thôi. Như tôi đã nói với anh, lần ấy cũng cách đây lâu lắm rồi.

Những tin xấu ư? Ông đã nghĩ tới bệnh tật, cái chết, sự khốn cùng. Những điều tốt lành thì không ai lại chỉ giữ chúng cho riêng mình thôi, người ta sẽ nói ra ngay. Cái ông Caboco này sẽ không để ông sống trong nghi ngờ chứ.

– Đúng thế, một lần, ở Sao Miguel Paulista. - Người kia bắt đầu kể một cách bình thản, chậm rãi, dẫn đo từng từ. – Trong một quán bar, để cho sự kiện thật chính xác, Nelo đang đứng ở quầy. Nó đã vô cùng vui khi gặp tôi. Vui thực sự. (Cặp mắt của ông già hình như còn sáng lấp lánh hơn cả hồi này, như thể chúng có thể soi sáng cả một con đường. Ông đang tự hỏi liệu ông có cùng sự hài lòng như thế vào cái ngày mà hai cha con ông sẽ gặp lại nhau không. Điều gì đến thì ắt phải đến, nhưng ông sẽ không thể chết mà không được chứng kiến cái ngày đó).

Nhưng Nelo đã uống quá nhiều, nó nói với chất giọng lè nhè. - Người đàn ông tên là Caboco tiếp tục nói một cách bình tĩnh, không vội vàng, như thể câu chuyện chẳng khiến ông quan tâm gì hết. Ông không muốn thiếu tôn trọng trước người đàn ông là chồng của đứa cháu gái ông, nổi tiếng và được tất cả mọi người đánh giá là một người đàn ông trung thực, tốt tính. Chính vì thế mà ông kể. Song những gì mà ông sắp kể ra đây thì cũng là một sự xúc phạm. Chính vì thế nên ông nói chậm rãi. – Uống rượu, đó là nỗi bất hạnh của loài người, Ông chủ ạ, hãy cho phép tôi được nói với anh điều ấy, và chứng kiến một người đàn ông say bét nhè là điều không khiến tôi vui vẻ gì. Nhất là người đó lại có dây mơ rễ má với gia đình tôi. - Hoàn toàn đồng ý thôi, ông già đồng ý với ý kiến của người đàn ông kia, nhưng, - và cái lễ mừng mà Nelo dành cho ông, khi ông gặp nó, nói thế nào cho đúng đây nhỉ? – Ôi, nó đã uống quá nhiều, như tôi đã nói với anh. - Người đàn ông tên Caboco nói tiếp. – Nó đã gây một trận om sòm không thể

tưởng tượng nổi, một màn xiếc thực sự. Ông trẻ ơi, hắn đã kêu lên gọi tôi. Hãy kể chút ít cho cháu nghe về người đàn ông mà nghe nói là người gia đình cháu đó, ở Bahia ấy. Người đàn ông mà Nelo muốn tôi nói cho nó biết là thuộc gia đình ta ở Bahia, chính ông chủ quán bar, một gã người Bồ Đào Nha luôn cầu nhàu và có tính cả khía, không thích trò chuyện cho lắm. Ông trẻ ơi, Nelo lại một lần nữa kêu lên, hắn không muốn bán chịu cho cháu một ly cachaca. Đây là một lời thóa mạ, đúng không? Ông chủ quán bar có vẻ không thích những tiếng kêu của Nelo, tôi đã sợ sợ ớn ào tăng lên. Không phải là tôi sợ chuyện đánh lộn. Hồi còn trẻ, không biết bao nhiêu lần tôi tham gia vào những trận đánh lộn rồi, và tôi cũng chẳng hối hận đâu. Thế nên tôi đã thanh toán ly cachaca mà Nelo muốn uống chịu, bởi tôi không phải là một thằng đàn ông bỏ rơi một người thân trong gia đình trong cảnh cùng quẫn, nhất là khi người họ hàng này đang sống xa quê hương bản quán. Đây là lần duy nhất tôi gặp nó, Ông chủ ạ. Bất hạnh của người đàn ông, tôi nhắc lại, đó là rượu.

– Vâng, thưa ông Caboco. Nhưng thi thoảng nhấm nháp chút ít thì mọi người ai nấy đều uống mà, và điều đó thậm chí còn tốt đó. À này, tôi có một chai cachaca, đây này. Ông có muốn vào nếm thử chút không?

– Lạy Chúa phù hộ cho tôi. - Người đàn ông nói. – Tôi đã uống quá nhiều rồi. Hiện giờ thì tôi không đụng đến một giọt. Tôi đã gia nhập vào nhà thờ dành cho những người tân giáo.

– Sao cơ, thưa ông Caboco? Đó quả là một tin mới đấy!

Sau này ông già chắc phải tự nhủ: nếu ta mà biết những chuyện này trước, thì ta hắn đã chẳng mất thời gian làm gì. Câu chuyện là thành viên tân giáo, đấy đâu phải là luật định của đảng Tối Cao.

Người đàn ông ấy đã bị quý dữ cảm dỗ rồi, không biết tại sao mình lại không nghi ngờ ngay từ đầu chứ. Theo ý ta thì người theo phái nào chung quy cũng thế thôi.

Cũng vậy mà. Theo phái Tái giảng sinh, theo đảng Cộng sản và theo đảng U.D.N.^[16] – Bác Ascendino hắn sẽ nói thế, nếu như bác ấy vẫn còn sống, bác là người cuối cùng của những người sùng đạo. Những tiếc nuối

muôn thuở của mái đầu bạc luôn được bảo vệ che nắng tránh mưa bằng một chiếc mũ casquet màu trắng của chức thiếu tá. Bác đã chết hết như bác đã sống: bằng cầu nguyện. Linh hồn chim, tim trẻ thơ. Bác đã ra đi như một vị thánh, trinh trắng và không tì vết. Bác có đôi tay khéo léo, đôi tay đã đóng ra những tủ góc tường, những hòm đựng thánh tích, những cây đèn nến, và những dải sam gắn trên tóc các bé gái. Lúc này ông đang vui thú trên thiên đàng, trong khi đó thì ở dưới gầm trời này, tất cả đang kết thúc. – Nếu như những hoài niệm mà giết được người, ông khốt Dino ạ, thì tôi hẳn đã ở trên thiên đàng, bên cạnh bác rồi, đang rền vang đoạn điệp khúc của những lời cầu nguyện của bác, giữa tất cả các thần tiên trên đời này. Trời có màu xanh, phải không bác Ascendino? Ở trên đó vẫn luôn luôn có mưa chứ?

Kỷ niệm, thử thách, kỳ vọng.

– Tất cả những người theo đảng U.D.N là những kẻ trơ tráo mặt dày. Tất cả những kẻ theo đảng U.D.N rồi sẽ kết thúc trong các vực thăm địa ngục thôi. – Bác Ascendino không bước vào nhà nào có treo bức chân dung Juracy Magalhaes trên tường, bác không chấp nhận cả phê lẫn sự giúp đỡ đến từ người nào mà đã ra nhập với bọn người của con người có nụ cười châm biếm ấy. Chỉ cần nhìn hàm răng của Juracy trên ảnh ông ta thôi, đã thấy khuôn mặt đạo đức giả, nụ cười bóng bẩy nghịch đạo. Với ông ta, đất nước này sẽ lụi tàn thôi, đó là một sự đe dọa đối với dân Thiên chúa giáo, người đàn ông ấy được một lũ người ủng hộ, đám này đã giả tảng như tin vào Chúa Trời, nhưng Chúa biết là phía nào thì có những con chiên trung thành của Người và phía nào thì chỉ toàn lũ phạm tội. – Hãy bỏ phiếu cho PSD đi. - Bác đã vào hết nhà này đến nhà khác kêu gào và đi đầu đoàn diễu hành cuồng tín của bác, vừa đi vừa gào vang bài kinh cầu nguyện và kinh Đức bà Maria. Các bậc thánh thần chắc sẽ phải bảo vệ đất chống lại những kẻ phản bội.

Bầu trời đầy hoa. Những bông hoa của tháng Maria. Sau cái chết thì cuộc sống là một tháng năm vĩnh cửu. Những bông hoa của bầu trời: hồng, loa kèn và nhài. Tất cả những loài hoa tồn tại trên đời luôn luôn nở. Nạn hạn hán sẽ không bao giờ lên tới tận trên đó đâu. Đàn lợn nước và lũ téjus^[17]

chạy tán mát khi ông già uể oải bước qua, chúng nấp trong các bụi cây macambira. Ông già cầu nguyện. Và bỗng nhiên ông nghe thấy một cái gì đó khác, ngoài những tiếng động do bước chân ông tạo ra. Ông nghe thấy giọng nói của chính mình:

Trên trời cao, trên trời cao

Tôi sẽ ở cùng với mẹ Trên trời cao, trên trời cao Tôi sẽ hát cùng với mẹ.

Nelo, Noemia, Juduth, Gesito, Tonio, Adelaide – ông lại bắt đầu gọi các con, ngay trên đường đi, như thể bất thành linh thời gian bỗng chạy ngược lại và bất thành linh trời không phải là đang gần giữa trưa (mặt trời đã lên rất cao rồi), mà là vào lúc sáng sớm và rằng ông đang tỉnh giấc giữa tiếng reo hò vui vẻ của lũ gà trống và lũ chim vây quanh ngôi nhà tĩnh lặng, tối mờ. Ông bao giờ cũng là người đầu tiên thức dậy. Và khi ông mở mắt ra, thì vẫn còn nán lại để nghe tiếng thở của những đứa con còn đang ngủ vùi. Thường xuyên ông đợi thêm một chút trước khi gọi chúng, bị một thứ tình cảm thương xót lũ con choán lấy. Giấc ngủ vào buổi sáng sớm là tốt hơn cả, ngon hơn cả.

– Nelo, Noemia, Judith, Gesito, Tonio, Adelaide. - Ông lại tiếp tục gọi chúng, bởi lần đầu tiên, ông đã không nghe thấy tiếng trả lời, bọn nhỏ này cứ lè mề mãi mới dậy được. – Nào, dậy đi. Đến giờ đọc kinh cầu nguyện rồi.

Kyrie eleison Kyrie eleison Kyrie eleison

Kỳ lạ thật. Ngày hôm nay có chuyện gì xảy ra với lũ trẻ nhỉ? Chỉ có con chó là đáp lại tiếng gọi của ông. Nó chạy hùng hục đến và gầm gừ như một con chó điên vậy, khiến cho bụi bay mù vào đám thực vật bên kia hàng rào, tuyệt vọng. – Về nhà đi. - Ông già lẳng cho một hòn đá, hòn đá sượt qua hai tai con chó. Nó gục đầu xuống, có thể nói nó hiểu điều ấy muốn nói gì. Nhưng nó không chịu quay lại. Bây giờ nó tiến lên từ từ: nó đang rất gần ông chủ của nó, hít hà hơi của ông. Nó vẫn gầm gừ như muốn phàn nàn, một lời than vãn dễ hiểu. – Quay về với chủ mới của mày đi. – Ông già cố nhấn thêm, với một mẩu gỗ trên tay. Dựa trên hai chân sau, con chó làm dáng, đầu ngúc ngoắc và đứng đưa hai chân trước, cứ như nó muốn hôn

ông vậy. Có thể nói nó như một con người, ông già thâm nghĩ. Nó chỉ không nói được thôi. – Thôi được, nếu mày muốn thì đến đây, nào. – Ông nói với con chó, trong lúc ném mẩu gỗ xuống đất. – Nhưng mày sẽ vất vả gấp đôi đấy. Lăn đi và lăn về. Họ đã nói với tao là tốt hơn không nên dẫn chó đi theo. - Ông có lẽ đã có thể nói thêm: - Thế đấy, mọi thứ diễn ra mới kỳ cục làm sao. Chính những người mà ta cứ nghĩ là sẽ bỏ rơi bạn thì họ lại không rời bạn. - Và nữa: - Cuối cùng thì chính con này lại chứng tỏ là đứa tốt nhất trong đám con của tôi.

Ông đã tới con phố trong tâm trạng tinh thần đó và ông bước vào quán rượu, cảm thấy bối rối, cùng một con chó mệt mỏi, kiệt sức, mũi thở phì phò theo sau.

– Tôi đã đến muộn rồi hả?

– Đâu có, thưa Ông chủ. Ông đã đến quá sớm. Chúng tôi vẫn còn đang chất đồ ở xưởng thuộc da mà. - Người tài xế xe tải đáp.

– Vậy đây sẽ là chuyến đi thăm xưởng của tôi vậy.

Ông vẫn chưa ăn gì. Nhưng ông từ chối lời mời ăn trưa của Artur, người bạn làm ăn của ông. Ông không đói, ông chẳng có gì phải vội vàng và cũng chẳng có gì để làm cả. Ông đi một vòng quanh quảng trường vắng tanh, gõ từng cánh cửa nhà, miệng kêu: - Tôi đi đây, thị tộc ời. Tôi đến chào tạm biệt các người. Không có ai để mà tạm biệt. Phần lớn những ngôi nhà này là của những người trồng trọt, họ ở xa và chỉ đến đây vào những ngày có lễ mi-xa hoặc có công có việc gì đó. Quảng trường. Yên tĩnh, thanh bình, uể oải, như nó vẫn thế. Một nhà thờ và một cây thánh giá. Chẳng có gì khác nữa. Lát nữa sẽ ồn ào lên do tiếng gầm rú của xe tải, những khuôn mặt lộ ra từ các ô cửa sổ. Tiếc nuối cho những kẻ ra đi, những kẻ ham muốn ra đi. Tối nay, sau khi tắt đèn, những con sói hình người sẽ hiện ra, những con la-cha-xú^[18], những bóng ma, từ khắp nơi đổ đến. Các thành phố thì sáng rực, tràn đầy nhựa sống. Các thành phố lớn thì không có ma.

– Khi nào thì chúng ta tổ chức một buổi khiêu vũ nữa, hả Ông chủ?

– Tất cả những trò đó đã kết thúc rồi. – Ông trả lời và phá lên cười, chất cachaça đã tiếp thêm cho ông chút nghị lực. – Nhưng anh vẫn luôn có thể tìm ra cho chúng tôi một tay chơi accodéon và hai kiều nữ tóc đen mà, chúng ta sẽ khiêu vũ trước khi chiếc xe tải chuyển bánh.

Chính trong nhà thờ này ông đã tổ chức hôn lễ, ông đã rửa nước thánh cho tất cả các con mình, và các con của những người khác, của những người bạn làm ăn, chắc chắn phải có đến hơn trăm đứa.

Sẽ chẳng còn gì giống như trước đây nữa. Nơi này sẽ không bao giờ còn là nơi rừng rú hoang dã mà đám thợ chăn bò (con, cháu, chắt của João da Cruz) đã tìm thấy và đã phá rừng khai khẩn. (“Không, thưa Ông chủ. Đây là đàn súc vật ạ. Những con vật đi kiếm nước uống, ở bên dưới kia có một cái hồ. Đám thợ chăn bò đi theo tiếng nhạc”). Đồng ý. Nhưng là một người họ Cruz, người đầu tiên dựng lên ngôi nhà đầu tiên, dựng lên bàn thờ và cây thánh giá. Nơi đây hẳn sẽ không bao giờ được gọi là Hồ của chim Hòa bình và Bãi chăn thả của đá nữa. Chẳng có hồ, lẫn bãi chăn thả, lẫn phiến đá kỳ diệu. Đây không còn là một nơi để tụ tập nữa.

Nhìn lại phía sau, chỉ tổ mất thời gian thôi.

Ông già đã uống, nói chuyện phiếm, hát, nhảy. Ông kể tất cả những chuyện đã xảy ra và lại tiếp tục xảy ra nữa. Chiếc xe tải dừng lại trước cửa quán rượu đúng vào giờ mà chuông nhà thờ điểm sáu tiếng báo đến giờ niệm kinh chiều tối. Ông làm dấu thánh, ngả mũ. Rồi ông nhảy ngay lên thùng xe.

– Hãy vào ca bin với tôi đi, thưa Ông chủ. Ở đó êm hơn. - Người tài xế nói.

– Cám ơn nhiều. Nhưng tôi thích ngồi ở phía sau hơn. Như vậy tôi sẽ nhìn rõ tất cả những bãi chăn thả hơn.

– Trong ca bin thì tiện nghi hơn ạ. Ông chủ đến đây đi.

– Không mà. Rồi có lúc anh sẽ gặp một cô gái tóc đen xinh đẹp trên đường đấy. Ai mà biết trước được.

– Thế còn con chó, thưa Ông chủ? Nó ở lại đây à?

Đúng rồi, còn con chó? Con vật đã lại xuất hiện đây rồi, đang khua khoắng bốn cẳng cào đất và miệng rên hừ hừ than vãn.

– Hãy đưa nó cho tớ, cậu nhỏ. Tớ đem nó theo.

Đúng thế, ông sẽ đem theo con chó mà vợ ông đã không còn muốn nó hiện diện ở Feira de Santana nữa. Kệ xác bà ấy.

Những khuôn mặt già nua cuối cùng cũng ló ra, những cánh tay đưa lên thay cho một lời giã biệt mà có thể sẽ là lần cuối cùng.

– Đi mạnh nhé, mong Chúa luôn chỉ lối đưa đường cho anh.

Các giọng nói cứ chối với, chấp chối, ra đi cùng với ông, tựa như những vệt dài lết bết sau lưng ông.

– Tôi đi đây, thị tộc nhé. Ha, ha, ha!

Ông khua khua cánh tay và đập lòng bàn tay lên đồng hàng hóa.

– Đi nào, con ngựa tốt của ta.

Ông bắt đầu hát.

Thế giới mới ời vĩnh biệt nhé

Vĩnh biệt người yêu dấu của ta

Ta sẽ bán đi lũ bò

Để tới Feira de Santana

Đáp lại niềm vui của ông là tiếng còi của chiếc xe tải, chuyển bánh chậm chậm. Rồi nó băng qua đoạn đường ngang khu chợ, tiến đến con phố phía dưới và con đường đầy bụi của Serinha. Nhưng giọng của ông già còn khỏe hơn. Tiếng vang vượt khỏi các ngôi nhà, lan đầy khu quảng trường. Sau đó nó tản dần và tắt hẳn trong đám bụi, về hướng mặt trời, lúc này cũng đang tàn dần.

– Ha, ha, ha! – Ông kêu lên trên con đường nhỏ chật hẹp, trong lúc cố tránh những cành cây cứ ủa đến quất lên thành xe. – Hê, con bò tốt của ta.

Miền Đất Ấy Khiến Tôi Phát Điên

1

– Mi biết ta là ai không?

Bà hãy hỏi ông ấy câu này, chứ đừng hỏi tôi. Tôi thì biết rõ mười mười bà là ai rồi. Tôi không còn gì để ngờ vực cả. Tôi có thể nhận ra bà ngay cả trong bóng tối của căn phòng này, nơi chúng ta đang đứng và đang nhìn nhau đắm đắm đây, nơi mà chúng ta có thể đối diện với những đường viền cái bóng của chính mình, chỉ hơi hiện ra do thứ ánh sáng mờ mờ từ hành lang hắt vào. Căn phòng này ngày xưa, một hôm đã được gọi là “phòng khách đến thăm” đấy, bà nhớ không? Ô, có chứ, bà nhớ đấy. Và hôm nay bà là nữ khách mời duy nhất, nhưng điều quan trọng là không ở đó. Bà đã đến đây không phải tự nguyện và vui vẻ gì đâu, tôi biết mà. Tất cả chúng ta đều ngại ngùng phải trải qua một khoảng thời gian giống như lúc này đây. Và chính bà sợ hãi thời khắc này đến nỗi mà ngay cả trong các giấc mơ của mình, bà cũng suốt đời cứ lần sờ vuốt ve cổ tràng hạt cũ kỹ màu đen của bà. Mỗi lời cầu nguyện, mỗi lời thỉnh cầu: cuộc sống bất diệt cho những đứa con của bà. Sự cứu tinh cho chính bà trong cõi bất tử. Mỗi hạt trong

chuối tròng hạt ấy là một mẫu trong chuỗi phiền muộn của bà. Giờ thì bà nhìn ra chưa? Cái gì cũng có một đoạn kết. Chúng ta ra đời, chúng ta lớn lên và chúng ta chết đi. Còn lại điều gì đây? Niềm tiếc nuối. Và đây là điều chúng ta nhìn nhận trong mình: bình an, yên tĩnh, bị chôn vùi dưới hàng triệu những mệnh lệnh mà chúng ngăn chúng ta nói ra chúng ta thực sự là người như thế nào.

Tất cả đều sống trong bình an, nhờ đức Chúa Trời của chúng ta đấy. Đó là toàn bộ những gì chúng ta biết giải bày, trong lúc mắt sụp xuống hoặc nhìn lãng sang nơi khác. Chúng ta đã ngừng nói chuyện, chúng ta không nói ra những gì đã cảm nhận được, chúng ta không nhìn thẳng vào mắt nhau. Bây giờ thì chính tôi hỏi bà đây: - Tại sao hả? Xin hãy nghe đây: chồng bà đang sửa chữa những tấm ván và đang đóng những cái đinh trong bếp kia. Ông đang đóng một cỗ quan tài. Có thể ông sẽ bị chôn trong chiếc quan tài ấy với người chết, sẵn sàng để cho những ngày tháng còn lại của đời ông trôi đi, giả tảng như ông ấy còn sống? Ông ấy sẽ thức cả đêm để làm việc. Ông ấy không cần chúng ta trợ giúp, cả sự trợ giúp của cây đèn dầu. Hôm nay không ai đủ can đảm để ngắt máy phát điện. Chúng ta có cùng nỗi sợ hãi, những cái bóng của mình đang leo bám hết như những con rắn dưới ánh sáng mờ mờ của những bóng đèn này. Hai mươi lăm bu-gi, chúng ta quá nghèo không thể mua những bu-gi mạnh hơn. Nhưng bà chớ có muộn phiền làm gì: điều ấy chẳng tốt gì cho bà đâu. Phải luôn luôn có khả năng quên đi và hy vọng rằng tất cả sẽ trở lại như chúng đã từng như thế. Hãy tiếp tục nghe nữa này. Chồng bà (có thể một ngày nào đó bà yêu ông ấy, có thể không) đang hăng giọng đấy. Ông ấy chắc đang trò chuyện với cái cửa trong tay ông hay với cái búa. Còn với chúng ta thì ông chẳng nói gì cả và điều ấy không còn cần thiết nữa.

– Những người chết không nói được. – Bà ấy hẳn có thể trả lời tôi như thế, và bà ấy hoàn toàn có lý.

Đây là những gì mà tôi vừa khám phá ra: chúng tôi cao bằng nhau. Bà ấy và tôi, đứng đây, sát bên nhau. Hết như hai kẻ yêu nhau gặp lại sau chuỗi thời gian dài vắng bóng và ôm nhau, sờ nắn nhau, trước khi bắt đầu một cái

ghì siết thật chặt. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi nảy sinh ý muốn được ôm bà ấy trong vòng tay mình. Nếu như tôi đã không làm điều này, thì đó chỉ bởi là tôi không thể thôi. Bà bóp nghẹt cổ tôi với tất cả sức mạnh mà đôi bàn tay cứng ráp đầy chai sạn của bà còn giữ được – đôi bàn tay suốt đời rửa bát đĩa, soong chảo, quét dọn nhà cửa và trên hết là cắt tóc cho những đứa con, cắt vá đồng quần áo cũ của chúng, vò giũ đám quần áo bẩn. Tình yêu của Chúa đã không đến kịp để trao thưởng cho bà. Có thể hiện giờ thì bà nghĩ rằng tình yêu ấy sẽ chẳng bao giờ đến nữa rồi.

– Mi còn nhớ ta không hả? Mi biết ta là ai không?

Tôi sẵn sàng nói với bà: - Bà là con gái cả của người đàn ông đang ở đây này, được treo trên bức tường kia. Và mẹ của người đàn ông khác cũng đang có mặt ở đây, đang nằm soài dưới đất kia, và anh ấy sẽ ngủ mãi mãi. - Tôi những muốn lên tiếng, nhưng lại không sao mở được miệng. Do bà ấy cứ tiếp tục ra sức dùng hai tay chẹn cổ tôi nên tôi chẳng thể nói được gì.

Chuyện cứ như thế thời khắc cái chết của tôi đã điểm. Và ngay lúc này, tôi thậm chí còn không nhớ rằng tôi chỉ vừa mới hai mươi tuổi thôi và tôi còn có thể sống lâu nữa.

Nhưng chẳng có gì nảy ra trong đầu óc tôi hết nếu không thì đã có một câu hỏi. Một câu hỏi đơn giản:

– Tại sao bà lại muốn giết tôi hả?

Nếu mà có thể, thì tôi hẳn đã nói với bà:

– Đừng để tôi chết đi mà không hiểu điều gì đã xảy ra với tôi.

Chúng tôi chưa bao giờ yêu thương nhau hết, chỉ thế thôi. Và tôi tự hỏi: - Tại sao?

Cứ như thế bà lại tiếp tục đánh tôi, vừa nện vừa nói rằng tôi cần phải lấy lại lý trí, tìm lại con đường chính đạo. Vừa đánh vừa nói thêm một lần nữa:

– Những người này được sinh ra vì điều tốt lành, những kẻ khác được sinh ra lại vì điều bất hạnh.

Và lại như thế đến lượt tôi, tôi lại nói thêm với bà một lần nữa:

– Tôi đâu có đề nghị ai cho tôi được ra đời.

Tuy nhiên cuộc sống chung của chúng tôi chẳng có gì là quá thê lương cả, ơn Chúa lòng lành.

Chính bà đã cắt tóc cho tôi, cắt móng tay, sửa móng chân, rửa chân cho tôi. Chính bà đã bắt chấy rận cho tôi.

Chính bà đã tắm cho tôi, đặt tôi trong chậu và gội nước lên đầu tôi.

Cũng chính người đàn bà đó hiện giờ đang bóp cổ tôi, đến mức tôi bị ngạt thở. Tôi biết rõ khuôn mặt ấy.

Tôi đã từng chứng kiến sự điên khùng của bà trước đây. Đây không phải là lần đầu tiên.

Tôi nhận ra đôi bàn tay này.

Đôi bàn tay đã đẩy tôi ra khỏi cửa khi ông già bán trang trại trông rớt của mình và đòi phần bồi thường. (Tất cả phần đó là của chúng ta, tôi đã nói thế. Và “chúng ta” thì có nghĩa là “cả tôi cũng có phần”. Họ đã chẳng cho tôi chút nào và tôi đã nói: - Một ngày nào đây tôi sẽ trở lại đây và tôi sẽ giết chết hết tất cả lũ các người.

Tôi đã bị nguyên rửa, mãi mãi. Tôi đã không trở về và cũng chẳng giết chết ai. Nhưng tôi mãi mãi bị nguyên rửa).

Trong cặp mắt ấy tôi lại nhìn thấy những con đường mòn, những cây thập tự, những chiếc nệm, những đồ cúng lễ ngày xưa.

Và tôi thấy mình đang ở giữa ngã ba đường với bảy cây gậy trong tay.

Chính vậy nên tôi sẽ nói tên của bà – mặc dù tôi không đủ can đảm.

Nói cho cùng thì chỉ là thêm một động tác nữa thôi. Nói chỉ để mà nói. Buông họng tôi ra đi. Hãy để tôi có thể cất lời được. Tôi xin bà đó.

(Chuyện cứ như thế bà đã nghe được tiếng tôi và đã hiểu ra. Thực ra thì vào đúng lúc ấy hai bàn tay bà đã rời lỏng và từ từ rời khỏi cổ tôi. Tôi tìm lại được hơi thở cho mình. Tôi lại cảm thấy hơi thở của chính mình. Tôi vẫn còn sống).

– Bà là mẹ tôi. – Tôi lên tiếng, tin chắc mình đã nói ra một sự thật tuyệt đối.

– Không. - Bà đáp lại, giọng nói của bà khiến mái ngói, sà nhà và rui mè rung lên. Và cùng lúc, hai bàn tay bà lại siết cổ tôi.

– Ta là thiên thần Raphael. - Bà nói thêm, cặp mắt liên lảo, như để khẳng định rằng bà không còn là một linh hồn trên cõi trần thế này nữa.

Tôi hục hặc đầu, để chứng tỏ tôi đồng ý với bà là vậy:

– Vâng, bà là thiên thần Raphael. - Tôi đáp lại, điều ấy đã khiến bà rút tay bà ra khỏi cổ tôi, rút hẳn.

– Bây giờ thì mi biết rồi. Tất cả mọi người đều phải biết.

Những câu nói của bà kéo theo một kiểu kêu ăng ẳng kỳ lạ.

Tôi đã nghĩ: - Nelo sẽ chẳng thể ngủ được như ý anh ấy muốn đâu, với tất cả những ồn ào do bà gây ra.

Nelo, anh ấy vẫn nằm dài trên nền đất, ngay cạnh chúng tôi.

2

(Đêm đó, tôi có hai nhiệm vụ: quản xác chết và đưa mẹ tôi đến bệnh viện ở Alagoinhas, bệnh viện gần nhà chúng tôi nhất. Một chuyến đi đâu có thối tháp gì. Chỉ ba chục dặm thôi. Mười lăm dặm đi, và mười lăm dặm về).

Nhưng trước hết, chúng ta hãy cùng nghe một ông già điên khùng nhé, một kẻ điên rồ quá mức, một kẻ điên thật sự, các bạn nghĩ thế nào thì nghĩ.

– Trên trần gian này những người sống không ngủ còn những kẻ chết thì không được ngơi nghỉ trong an bình. – Alcino đã nói thế trong đêm yên tĩnh. Lại thêm một lần nữa hăn tung bay trên đầu chúng tôi, đôi cánh của loài chim ưng nhào mình xuống đồng xác thối. Sau này người ta đã phát hiện ra rằng không ai nghe thấy bất kỳ câu nào phát ra từ cái miệng chim đầy điềm xấu của hăn cả. Không một ai. Ngay cả những người chỉ đứng cách hăn vài bước, ngồi trên vỉa hè, quay lưng lại nhà thờ và đối diện với vầng trăng cũng không hề nghe thấy.

Vầng trăng đầy tháng dịu hiền.

Lũ gà trống gáy vang mặc dù vào giờ trái khoáy. Các người hãy nghe đi. Những kẻ say xỉn và đám chó rên rĩ vì nỗi thống khổ của chúng. Chính màn đêm cũng đang đau đó. Chính những tiếng than vãn vắng tới từ nơi mà chúng ta đang đến đó, gã Fêlé nói. Địa ngục rộng lắm, có đủ chỗ cho tất cả mọi người. Trên kia, bên trong vầng trăng, thánh Georges nghe thấy, nhìn thấy và biết hết. Nhưng Người chẳng nói gì cả. Ở đây, dưới gầm trời này, con người cảm thấy như sẽ xảy ra những dấu hiệu của mưa trong những vũng sáng lấp lánh.

– Tôi tên là Alex. Què quặt là tôi, sự què quặt tôi để lại trên đời. – Alcino nói. Hệt như ai đã nói: - Tên tôi là Cô độc.

Alcino có lý: không ai muốn ngủ cả. Không thể có chuyện để cho đám đàn ông làm tình, hoặc yêu thương, hoặc thù ghét người vợ buồn bã mệt lử

của họ hàng đem được. Dầu có chuyện gì đi nữa thì tìm thời gian mà hỏi chứ không phải đến ngỏ lời với những cá nhân như ông thị trưởng, vị cảnh sát trưởng, ông chủ hiệu thuốc tây, phải nói với bố mẹ và những người quen biết, những nông dân đến từ những miền xa, người ì ạch và kẻ đuổi sức.

Nửa-người, nửa-lửa: như Alcino đây. Trần tục và hiển nhiên, vô nhân tính và dễ bốc lửa. Ấy thế mà ngày hôm đó đối với hắn là một ngày trọng đại nhất đời – dữ dội và tử vì đạo của con người này mà dưới con mắt của bất kỳ người nào khác thì là một gã điên, trong khi đó hắn (gã điên) lại tự cho mình là kẻ dẫn đường chỉ lối, tiếng chim báo điềm gở được thốt lên để dẫn dắt những kẻ phạm tội trên con đường tình nhân loại không phải chịu đòn đau. – Những kẻ đau khổ, lại thêm một kẻ đau khổ ra đi xuống địa ngục. – Suốt cả ngày, giọng hắn vang lên ông ổng, khiến lớp bụi trên quảng trường tung bay và lại ập xuống những khu phố bên dưới, len vào dưới những gầm giường, chui vào giữa chân các bếp lò.

- Ê, anh ơi, hãy làm sao cho gã điên này câm đi.
- Thế làm thế nào hả em?
- Em không chịu nổi khi nghe cái giọng ấy nữa.
- Thế thì em bịt tai lại.

Từ khoảnh sân nhà thờ, Alcino chạy đến cửa quán rượu. Dừng lại và hét toáng lên. Từ quán rượu, hắn chạy về các phố phía dưới. Chuông nhà thờ thánh thót điểm và hắn chạy cứ chạy, và lại chạy. Lúc nào cũng hùng hục, như thế hắn là một con ngựa vậy. Và chính trong lúc chạy, miệng cứ rống lên cuối cùng hắn gặp phải một người mà hắn hy vọng sẽ không bao giờ gặp nữa trong suốt phần đời còn lại. Hắn đã tìm kiếm chân cẳng để lẫn trốn, nhưng chúng lại ẩn đâu đó mất rồi. Hắn đã kêu cứu, nhưng chẳng ai nghe thấy tiếng kêu của hắn. Và khi hắn ngã lăn ra đất, ngất xỉu, thì hắn đã bị tóm, bị rung lắc trong khi một giọng nói đang cố làm hắn tỉnh lại: - Đừng sợ, ông khốt ạ. Một người chết thì chẳng làm hại ai đâu.

Do cứ uốn lười lăm thì sẽ bị gãy răng. – Alcino hối tiếc tất cả những gì mà hắn đã nói trước đó. Mong sao anh ta đánh tôi đi, phạt tôi đi, đối xử tôi

tệ với tôi đi. Hẳn thậm chí còn nghĩ: thời khắc của tôi đã điểm rồi. Đích thân cái chết đến kiếm tôi.

– Vì tình yêu của Chúa, hãy để tôi sống đi.

– Đừng có lê la dưới đất nữa, ông khốt ạ. Anh đâu phải là một con chuột cống chứ. - Người kia lên tiếng bằng một giọng trách mắng, như một người cha.

– Tôi không muốn chết, - Alcino vẫn không sao tự đứng lên được. Hắn bám níu vào hai cánh tay người kia, chúng không lạnh như những cánh tay người chết mà hắn từng tưởng tượng.

– Chúa ơi, sự khác nhau nằm ở đâu?

– Anh, anh đã đến để bắt tôi trả nợ, sự khác nhau tồn tại giữa hai chúng ta. Alcino đáp, vừa nói vừa nghĩ: - Kẻ bị đày địa ngục này vẫn còn chưa đi xuống địa ngục sao.

– Nghe này, lão khốt Alcino, - giọng của người kia đã trở nên thấu hiểu thông cảm hơn, đắm tình huynh đệ, - như anh biết đấy, chúng ta là anh em, và giữa anh em với nhau thì không có sự khác nhau. Ở, thì cũng có đấy, đúng thế. Nhưng chúng chỉ là thoáng qua thôi.

Với cảm giác thức tỉnh, và sau khi đã lấy lại được sự khỏe khoắn cho đôi chân, Alcino nói:

– Tôi chưa bao giờ biết chúng ta là anh em.

Người kia đặt tay mình lên vai hắn. Cả bàn tay cũng không hề lạnh.

– Nghe này, anh là bạn tôi. Và những người bạn thì cũng tựa như anh em vậy.

– Chuyện đó có hả, thì đúng rồi. - Alcino khám phá ra một điều mới mẻ thu hút người kia. Cơ sở hãi dần dần rời khỏi hắn.

– Và trên hết, anh là một thành viên của dòng họ Cruz.

– Alcino Cruz, sẵn sàng phục vụ anh.

– Cứ vậy nhé. - Người kia kiên nhẫn giải thích. Anh ta có dáng vẻ của một nhà giáo. - Anh là một người họ Cruz và tôi cũng thế. Điều ấy có

nghĩa rằng chúng ta là cùng một gia đình. Và nếu như chúng ta là người một nhà, thì như thế chúng ta là anh em vậy.

Anh ta biết cách nói hay thật, Alcino nghĩ bụng. Rồi hắn nói:

– Đó là điều lẽ ra phải thế, nhưng nó lại không thế.

Cái đầu hắn mới rắn làm sao, người kia nghĩ và cất giọng lớn hơn:

– Đừng tin vào tôi. Hãy tin vào Chúa.

– Điều mà tôi nghĩ ấy mà, tôi ấy, đó là cha mẹ. - Alcino gãi đầu, vẻ bức tức.

– Tôi đang nói về hai chúng ta kia, ông khốt ạ.

Alcino thở hắt ra, như đã cất được một gánh nặng:

– À, ra thế. Bây giờ anh đã nói hết rồi.

Nếu có thể hắn sẽ giữ lại mãi khoảnh khắc hạnh phúc này. Vậy là hắn có một người anh em dưới gầm trời này ư? Một anh em bạn ư? Vâng, thưa ông.

– Tốt lắm, người anh em. - Người kia nói. – Điều phiền muộn, đó là tôi cần anh giúp tôi một việc nho nhỏ.

Anh em một ngày, anh em cả đời. Trong cõi sống và trong cõi chết. Thậm chí dầu có phải xuống địa ngục, hắn cũng sẽ đi.

– Cứ nói đi, người anh em.

Cuộc gặp gỡ của họ diễn ra trong khung cảnh thảm thê nhất của chốn thảm thê này. Những bức tường, lũ rác thải, đồng phân thối và những con đường, đây là cảnh trí của những khám phá quan trọng. Bất kỳ người nào, từ Sao Paulo tới, dầu rằng anh ta chỉ qua đây một ngày thôi thì chắc sẽ đều thốt lên: - Dơ dáy quá thế. Rắc rối quá thế. Nhưng người đàn ông hình như chẳng để tâm đến điều đó. Thêm một điểm tốt nữa cho anh ta, Alcino đánh giá.

– Tôi cần giúp một chút để vượt qua bức tường này. Tôi thử nhiều lần trước khi anh tới đây, nhưng đã không sao thành công được.

– Cần thận đấy người anh em. Bức tường này là của viên trung sĩ cảnh sát đó. Gã này là một con vật xấu tính.

– Tôi biết Alcino ạ. Nhưng vấn đề là tôi đã để một vật báu ở phía bên kia bức tường.

– Tiền chôn dưới đất à? – Gã điên khùng hứng thú hẳn lên. Nếu đó là tiền ma, ắt hẳn cho hẳn chẳng?

– Còn hơn thế cơ. Hơn thế nhiều. - Người kia nhấn mạnh trong lúc thè lưỡi liếm môi, như thể anh ta vừa nếm cái gì đó cực ngon. - Trong suốt cuộc đời, tôi đã chấp nhận tất cả mọi thách thức. Không thể có chuyện tôi chết mà không thắng được vụ này.

– Chính vì một vật báu có ma mà một linh hồn đã làm cho tôi trở nên bị điên đấy. Và tôi đã bị điên bởi vì tôi đã không thể đào được tiền. – Alcino đã không để ý đến đoạn cuối câu chuyện kể của người kia. Hẳn đang nghĩ đúng là có tiền thật, được cất giấu trong vườn của vị chánh thanh tra cảnh sát.

– Còn tôi tệ hơn cả cuộc chiến vì tiền, chỉ có đàn bà thôi, đúng không, người anh em, Đàn bà, đây là một con vật đem đến bất hạnh đó.

Đàn bà ư? Hương vị loài giống cái thì hẳn chỉ biết mỗi mùi của những con ngựa cái thôi. Những con ngựa cái, có đấy, Alcino có thể nói được. Hẳn biết tất cả những thói ranh mãnh của chúng, thủ thuật và cả những thói hư tật xấu của chúng. Nửa thân trên tồi tệ của hẳn tuy nhiên không bị khêu gợi bởi loài giống cái, cả hai lần bốn chân. Chuyện này là do lòng hám của, tính keo kiệt. Linh hồn đã nói với hẳn: - Hãy dẫn theo Teodora, người đàn bà sùng đạo ấy. Bà ta biết cầu nguyện. Đây là những gì sẽ phải diễn ra: bà ấy sẽ cầu nguyện trong lúc Alcino đào đất để tìm tiền chôn trong một cái hố nhỏ bằng xi măng, phủ màn trướng vàng. Tiền của thầy dòng đấy, từ thời xa xưa, của loại người giàu có và tham lam, những người mà ngày nay còn tha hương khắp thế gian với những nỗi đau khổ của họ. Alcino không dẫn theo bà sùng đạo: hẳn muốn toàn bộ số của nả đang được cất giấu ấy cho một mình hẳn. Hẳn đào suốt đêm. Khi hẳn tìm ra cái hố xi măng kia, hẳn nhảy bổ lên cái nắp hộp, hau háu sôi sục. Hẳn đã sẵn sàng để nhấc nó lên,

đang phát điên vì vui sướng, thì đúng lúc đó, bỗng xuất hiện lũ cangaceiros của địa ngục, khiến cho mọi chuyện hồng bét. Nếu bà sùng đạo kia mà ở đây, đang cầu nguyện, thì lũ chúng chắc đã không đến. Sáng hôm sau, Alcino đã quay lại đúng chỗ ấy: cái hố mà hắn hùng hục đào suốt đêm đã biến mất, như thể chưa hề có ai từng đụng đến vuông đất ấy.

– Nào đến đi. - Alcino tự nhủ: kẻ đã bị điên thì không sợ bất kỳ điều gì hết. Người kia đã đặt chân mình lên hai bàn tay đan lại, chiếc thang lùn tịt mà anh ta cần để leo qua bức tường. – Với một sức nặng như thế này, anh ta sẽ chẳng đời nào leo lên được đâu, - Alcino nghĩ, đầy cay đắng. Với sự cố gắng của cả hai, người bạn (một người bạn anh em) rốt cục vẫn liên tục bị ngã dúm dúm xuống đất và lại bắt đầu cuộc leo trèo. Họ đã thử đi thử lại hồi lâu, cho đến lúc phải chấp nhận sự thất bại do đã quá mệt. Với một sức nặng như vậy, anh ta sẽ phá hỏng mất thôi, - lần này hắn nghĩ, còn cay đắng hơn.

Họ ngồi xuống chân tường để nghỉ. Họ ngẫm nghĩ. Người này thì tìm cách tốt nhất để vào được trong vườn nhà trung sĩ cảnh sát. Kẻ khác lại nghĩ đến món vật báu chết tiệt kia đang được chôn trong đó.

– Nếu chúng ta uống một chén thì sẽ tốt hơn đấy nhỉ.

– Anh nói đúng. - Gã điên đáp lại, phấn chấn hẳn trước ý tưởng này. - Nhưng ở đâu bây giờ?

– Ở boxon.

– Đó là cái gì vậy? Một quán rượu mới à?

– Chớ có nói với tôi, Alcino ơi, rằng anh chưa bao giờ đặt chân tới nhà thổ chứ?

– Người anh em ơi, anh đang tưởng tượng gì thế hả? Ở đây chúng ta không phải là Sao Paulo đâu.

– Anh nói đúng, ở đây không có boxon. (Người kia hơi trầm ngâm). Thế nếu chúng ta mở một cái thì sao nhỉ? Chắc chắn một địa điểm như ở đây, đang văn minh hóa, thì nên cần có một cái nhà thổ.

– Người anh em ơi! (Alcino giật bản người). – Chuyện đó sẽ là một trận sấm sét đấy (hắn bình tâm lại, vẻ suy nghĩ) – Nhưng chúng ta sẽ lấy đâu ra lũ gái điếm chứ?

– Chính vì điều ấy mà tôi đang lo lắng đây. Chả có người đàn bà nào ở đây muốn làm chuyện ấy đâu.

– Cho đến tận hôm nay, mới chỉ có một thôi, trước những gì tôi biết về kiểu người này. - Alcino đưa ra ý kiến của mình. – Cô ta đã chết trong lúc đang hành nghề đấy.

– Bị bệnh giang mai à?

– Đừng tin vào tôi. Hãy tin vào Chúa. Thực sự mà nói thì cô ta đã chết trong lúc đang làm tình. Vào thời kỳ mà tập đoàn Pétrobas đang thăm dò trong khu vực này. Ban ngày, bọn đàn ông làm việc như lũ động vật trong rừng. Buổi tối chúng đến xếp hàng trước cửa nhà cô ta. Cô nàng bất hạnh đó, chúng đã chơi đến rách cả âm hộ cô ấy. Cô nàng đáng thương ấy. Cô ta đã chết trong lúc rên rỉ.

– Tốt hơn là nên uống một chén cachaca đi, Alcino. Chúng ta sẽ quên đi câu chuyện này.

Gã điên không đáp lại. Hắn lại bắt đầu ngẫm nghĩ.

– Anh sao vậy, hả chàng trai? Có rắc rối à?

– Vấn đề rắc rối hả, đó là tôi không có tiền.

– Tôi cũng không có. - Người kia có vẻ đang xem xét.

– Rắc rối thật.

– Đừng lo. Bao giờ mà chẳng có cách tìm ra giải pháp.

– Điều duy nhất mà không phương cứu chữa, đó là cái chết. - Alcino nói, với sự hiểu biết bất ngờ.

– Và nếu đã vậy, - người kia tiếp lời với một triết lý ngang ngửa, - mua chịu là phương thuốc của kẻ đang muốn uống mà không có lấy một xu.

Hãy nghe này, các người, những kẻ bị tội đày địa ngục. Hãy nghe cho kỹ đây, những con người khốn khổ. Khi còn chưa sinh ra, người đàn ông có lẽ

còn thông minh hơn cả con người này, hiện giờ anh ta là anh em của tôi đây. Thói ba hoa của Alcino chẳng kéo dài. Hăn nói:

– Bực lắm, bởi ở đây chẳng ai bán chịu cho một thằng điên đâu.

Người kia bắt đầu cạo cạo nền đất bằng một mẫu que.

– Cả một người chết mà họ cũng không bán chịu cho.

– Chính vì tất cả những chuyện đó mà hàng đêm, tôi chờ linh hồn đau khổ đến tặng quà cho tôi bằng tiền ma đấy. - Cặp mắt mơ màng của Alcino nhìn ra xa, rất xa, về phía nghĩa địa.

– Anh đã gặp may rồi còn gì. - Người kia nói bằng một giọng ra vẻ trịnh trọng. - Tại sao anh lại làm hỏng nó hả?

– Vì ngốc và keo kiệt, tôi đã giải thích cho anh rồi còn gì.

Trong lúc suy nghĩ: anh, anh sẽ chết mà miệng há hốc cho coi, người kia nói:

– Tôi biết chúng ta sẽ tiến hành như thế nào rồi. - Anh ta giáng một nắm đấm lên chân gã Fêlé. – Hãy chạy ra quán rượu và nói rằng bố đã nhờ anh đến mua một chai cachaca. Và hãy ghi nợ vào tài khoản của bố.

– Anh đã tìm ra rồi đấy. Sẽ ổn thôi. Cha của anh vừa tới để đóng cổ quan tài. Tất cả mọi người đều biết. Tất cả mọi người đều biết ông già, ông ấy chả nhõ lên thứ rượu trắng đâu. – Alcino đã nhảy lên ba lần, lần này thì điên vì sung sướng. Hăn đã hồi hả chạy đi nhưng dừng lại ngay, nhìn về phía sau và nói: - Người anh em này, anh cho phép, cha anh ấy mà, tôi được phép gọi ông ấy là cha chứ?

– Ủa, chúng mình là anh em hay vẫn chưa phải là anh em hả? – Người kia đáp lại.

Đôi khi ta có lẽ sẽ đẩy cảm xúc của mình đến mức tin rằng con người có thể ăn trộm, tùy theo sự cần thiết hoặc có cơ hội. Trong trường hợp này, khoảng thời gian đủ cho một suy nghĩ nho nhỏ lóe lên và Alcino đã kịp quay lại, với một chút không vui:

– A, anh ới là anh ới, họ đã không tin tôi. Đồ con hoang. A, anh ới là anh ới. - Con chim điên vừa chạy lại vừa gào lên, làm phiền giấc nồng của

những kẻ mất ngủ, những tiếng kêu của hắc đập vào sân sau rồi bật lại. – A, anh ơi là anh ơi.

Chẳng còn người anh nào nữa, chẳng còn gì cả. – Anh ta chắc đang “nhảy” vợ của viên trung sĩ rồi. Thụi sâu vào, con mụ dĩ thỏa ấy, anh trai nhé. - Hắc nghĩ, trong lúc nhảy lên bức tường. Trong vườn cũng không có một bóng nào. Hắc lại kêu lên: - Anh ơi, anh ơi. - Hắc nhảy xuống khỏi tường, và lại bắt đầu vừa chạy vừa kêu. Hắc đã vượt qua con ngõ cụt, bay qua đoạn đường dốc dẫn lên quảng trường và hết như một tia chớp, hắc băng đến sân nhà thờ, nơi hắc sẽ sắp xếp lại trật tự mọi thứ. Bây giờ hắc sẽ thực hiện một bài thuyết giáo hay nhất đời hắc, một bài thuyết giáo bắt đầu như thế này:

– Đến đây đi, ta sẽ mặc quần áo cho con.

Alcino, gã điên nói với những đám mây. Hắc hình như muốn truyền sự điên khùng của mình cho thế gian.

– Ta là đất của con. Ta là cha của con, là mẹ của con.

Hắn ngồi chồm hồm dưới những vì sao và hắn biết là chúng nhiều vô kể. Cây Thập Miền Nam, con đường Thánh Jacques^[19] và tất cả những cái tên khác mà hắn không còn nhớ nữa. Hắn vẫn tiếp tục nhìn vào không gian một lúc lâu, quần vẫn trĩu xuống, cố gắng ép mình làm điều mà hắn đến để làm. Cơn buồn đi giải tỏa đã trôi qua. Hắn cũng ép mình giữ cho hai chân dẹt thật rộng. Ép cơ thể vận động rất nhiều mà chẳng để làm gì. Hắn bắt đầu cầu nhàu.

Nếu như hắn mà cứ nhìn thẳng hướng trước mặt, thì ắt đã nhìn thấy một cái bóng đen, cái bóng của một người đàn ông đang ngồi chồm hồm. Hắn không nhận ra chính mình trong cái hình bóng ấy. Hắn từ chối sử dụng nhà xí, bởi chúng quá bẩn. Hắn đã để một cây nến còn thắp sáng bên cánh cửa ra vào và chính ánh sáng ngọn nến chiếu thành cái bóng. Ánh sáng trên đường phố đã tắt từ lâu rồi, đêm chắc đã muộn lắm. Hắn đứng lên, chỉnh lại quần. Phía sau nhà quay ra một thảo nguyên đen ngòm đầy tiếng động hiệu kỳ. Hắn vội vã trở vào nhà. Hắn sợ.

Về giường, hắn chợt cảm thấy đau bụng. Là nước, thức ăn, tất tật. Hắn mở cửa sổ phòng và ngồi lên bậu cửa. Khi ý muốn đi ngoài mà quá dữ thì hắn sẽ nhảy xuống vỉa hè và chỉ cần vài bước trên phố, phố xá lúc này cũng tối đen, đen như mực. Ánh sáng của cây nến bây giờ khiến cái bóng hắn kéo dài trên nền nhà, chạy rất xa. Hắn lại quay vào đi nằm, cầu khẩn Chúa làm cho ngày mới mau đến, làm cho cái đồng hồ chạy mau lên, hãy thương hại con đi Chúa. Đến lượt hắn khám phá ra rằng đêm thì chạy chậm hơn ngày.

Tất cả kể từ đây chỉ còn là một nỗi hoài niệm bất tận, càng ngày càng kịch phát gay gắt. Bạn nói gì thì nói, nhưng một thành phố lớn, nó là cái gì đó khác hẳn. – Quay lại đi em, quay lại đi, cùng với chiếc váy trắng tinh khôi của em và dải ruy băng trên tóc. Quay lại đi em với hai vì sao long lanh trong mắt em. Hãy về với anh đi, với hai đứa con yêu của chúng ta trên tay.

Một sự pha trộn lẫn lộn giữa ham muốn, ăn năn và nghi ngờ. Bị năm tháng tàn phá, bị rượu cồn gặm nhấm, hẳn đã không còn nhìn ra là hẳn sẽ có thể bắt đầu lại từ đâu. Hẳn từng có một người vợ và những đứa con, tất cả cũng tựa như hẳn đã có công ăn việc làm và cái nhà xí được cọ rửa sạch sẽ. Và một tính cách tồi. Vợ hẳn, cũng có tính cách tồi không kém gì. Ấy thế nhưng hẳn chắc vẫn phải quỳ gối trước nàng. – Quay lại đi em, quay về đi. Hẳn những muốn có thêm một cơ may nữa, để phục hưng tình yêu của cả hai.

Một ông già bật ho. Ông ta khạc đờm và rên. Sau những tiếng rên, thì ông ấy bị ngạt thở, bị thiếu khí. Khi ấy thì hẳn chợt nhớ đến thời hẳn còn bé. Hẳn có thói quen làm những trái bóng bằng bông đất bò. Sau đó, hẳn đập chúng đến chết bằng cách sút thật mạnh cho chúng sì hơi. Ông già kia cũng sẽ kết liễu thôi. Ông nội hẳn ho và nói: - Thằng bố mày đã bán trang trại của nó rồi, để nghe theo những ý tưởng của mẹ mày. Thằng con trai thì cũng yếu hèn hết như thằng bố.

Vừa ho, ông nội vừa gọi ai đó. Không thể biết được là ai. Hẳn thấy ông đứng lên và bước đi, một cây đèn nền thấp sáng trên tay, đi về phía nhà xí.

– Ông nội à, hãy dùng xô đi. Đừng ra ngoài sương lạnh.

Ông già không đáp lại lời hẳn. Ông tiếp tục bước đi, dáng người cứng đờ, trịnh trọng, mà không thềm bám vào ai hết. Phấm cách. Ông nội hẳn có thể nói về phấm cách. – Nhưng ông chưa bao giờ có ý tưởng xây nhà vệ sinh trong nhà cả. Ông đã dựng một ngôi nhà gỗ nhỏ, cạnh nhà lớn. Ông chết trong lúc than phiền về sự yếu hèn của những người khác. Cũng hết như bây giờ, nhiều năm sau, ông còn quay về để khiển trách sự yếu hèn của hẳn.

Bên ngoài, trong lúc ngắm nhìn những vì tinh tú, thì hẳn đã nghĩ đến cha hẳn. Những sự kiện có mối quan hệ không ít với làn sương lạnh của màn đêm. Một lời khuyên thuở xưa về thời tiết bên ngoài mà hẳn không bao giờ có thể quên được.

– Chớ có thò đầu trần ra ngoài nhé. Hãy đội mũ vào. Kẻ nào đi đầu trần ngoài trời là đánh mất lương tri. Bởi mũ đã được sáng tạo ra từ thời đức Chúa Trời của chúng ta để che đầu cho con người. Và mỗi người ai nấy đều phải đội cái mũ của mình. Con có mũ của con. Và nếu như bố cho con thì đó là để con đi ngoài trời mà đầu mình lại không đội mũ.

Hầu như hàng đêm hẳn mơ thấy cha mình cứ tiếp tục rỉ rả những lời khuyên của ông với hẳn. Hẳn thấy ông nhắm nhứ các câu chữ, hết như cung cách mà mẹ hẳn thích nhắm nhứ một lá thuốc lá. Hẳn thức giấc và không sao ngủ lại được. Hẳn suy nghĩ. Và do cứ đào đầu suy nghĩ, hẳn nhận ra hẳn đã suốt ngày để đầu trần, bởi khi rời khỏi nhà, hẳn quên đem theo mũ của mình.

Những giọng nói ồn ào mới lạ tràn ngập căn nhà. Lũ trẻ cãi cọ nhau. Lũ trẻ kêu gào. Lũ trẻ và vẫn là lũ trẻ. Các bà mẹ của chúng, họ không bao giờ đồng ý, có thể bởi họ là chị em gái của nhau. Chuông nhà thờ điểm một lần, hai lần, kêu gọi con chiên đi lễ mi-xa. Giọng nói của ông nội vang lên bắt mọi người im lặng. Tất cả đều vâng lời. Căn nhà lấy lại được sự vui nhộn của nó.

Hẳn đã ghi nhận tất cả, ghi lại cả hình ảnh. Tất cả những khuôn mặt, tất cả các giọng nói.

Tất cả những gì không còn nữa.

Hẳn chỉ còn lại một người em trai, nó gầy to và miệng luôn lẩm bầm trong giấc ngủ, ở phòng bên cạnh. Cái răng cuối cùng phải nhổ đi. Một đứa em trai đã không giữ lại cái mũ rơm cũ kỹ của mình, chiếc mũ mà cha chúng đã mua ở chợ, để cho nó không bao giờ ra ngoài trời mà không đội mũ.

Thời gian phải ở ngoài trời đã bắt đầu, một cái mai trên vai, lên đường ra đồng.

Đó là một con đường rất dài, mà hần thấy hình như mỗi ngày lại ngắn đi, dần dần theo độ lớn của hần.

Sau đó là con đường đến trường, bắt đầu từ cửa cổng. Con đường ấy hình như chẳng bao giờ kết thúc, cho đến tận lúc chỉ còn là một lối mòn: và hần mỗi ngày lại tỉnh dậy, lớn lên để nhìn thấy mọi thứ thu nhỏ lại, trong khi đó thì mặt trời vẫn luôn luôn cao như thế, mọc ở đằng đông và lặn ở đằng tây, nhưng lại không bao giờ cùng một mặt trời cả. Nó sinh ra và chết đi để lại sinh ra hoàn toàn mới mẻ, thế nên không phải là cùng một mặt trời.

Và mặt trời ấy làm khô héo mọi thứ, làm khô héo trái tim con người, làm khô quắt thịt da họ cho đến tận xương tủy, làm khô héo họ cho đến tận lúc họ chết – và thời gian trôi như thế đấy, êm ái và hoang dã, đơn điệu hết như một quảng trường già nua cứ cố gắng để khỏi bị sụp đổ, như thể điều ấy là không thể tránh nổi, như thể ngày lại tiếp nối ngày, cùng với những chiếc răng đã được mài nhọn của chúng để nghiền xé một mẫu đời, để lại trên mỗi miếng cắn những mầm mống cái chết của chúng ta. Và cái chết là điều tồi tệ nhất của cơn hạn hán. Là chuyến viễn du tồi tệ nhất trong tất cả mọi chuyến viễn du.

Hần suy nghĩ để giải trí. Để gọi cơn buồn ngủ quay lại.

Chúng ta ra đời trên một miền đất hoang dã, nơi mà tất cả đều bị kết tội ngay từ đầu rồi. Mặt trời hoang dã. Mặt trời đốt cháy lương tri của chúng ta trong khi những cơn mưa thì giạt đổ những cọc rào, chỉ để lại dây thép gai, để con người lại tiếp tục có việc làm là dựng lại hàng cọc rào khác, với cùng lượng dây thép gai ấy. Và người ta chỉ vừa mới dựng lại xong hàng cọc rào thì lại phải nhặt cỏ gà, nhổ tận gốc, nhổ sạch rễ. Loài cỏ dại mọc lên cùng với mưa, những cơn mưa mà họ đã nài nỉ với đấng Tối Cao biết bao nhiêu.

Anh ấy đã kể cho tôi tất tậ những suy nghĩ này, vào sáng hôm sau. Và anh cũng nói với tôi:

– Chính vì thế mà anh không biết liệu nên tiếp tục ra đi hay ở lại nữa. Anh tin rằng kể từ bây giờ thì chuyện đó không còn quan trọng nữa. Bởi

thời gian đã ăn mòn cái mũ rơm của anh, bây giờ lại ăn cả chỗ mà anh đã để lại Sao Paulo. Em có hiểu anh không, hả Totonhim? Anh đã trả lời theo đúng ý câu hỏi của em chưa?

Nelo con trai tôi đã báo cho tôi biết:

– Bà ấy tự đập đầu vào tường. Con có lẽ không bao giờ có thể tin được bà lại khỏe đến thế. Đó là do trăng đầy. Trăng tròn vành vạnh. Tường rung lên. Chỉ chút nữa thôi, cả ngôi nhà sẽ sập. Chỉ lát nữa thôi con sẽ bị khâm liệm chôn vùi dưới những mảnh ngói. Con có thể làm được gì đây?

– Bà ấy. Bà ấy. Bà ấy.

– Ai vậy bố? Bố đang nói về ai thế?

– Bà ấy. Bà chủ ấy mà. Mẹ của tất cả các người đấy.

– Mẹ đã làm gì hả bố?

– Bà ấy đã đập vỡ cái chai mà bố để trong phòng. Cái chai ấy là của các thợ làm công nhật. Bố cũng buộc phải thanh toán thảm họa này.

Thảm họa. Với ông cái gì cũng là thảm họa hết. Tôi tự nhủ rằng mình phải giải thích cho ông:

– Điều mà bố gọi là thảm họa ấy thì chỉ nên nói là sự suy tàn thôi.

Nhưng ông sẽ không hiểu đâu. Và thậm chí dẫu ông có hiểu đi nữa thì chuyện cũng chẳng thay đổi được gì hết.

Những người đàn ông (họ gồm hai người) đang làm việc trên công trường đối diện, cùng với những thợ phụ của họ. Trời bắt đầu đổ mưa.

– Ông chủ ơi, đến giờ hâm nóng người rồi. Chúng ta đã ướt đẫm rồi đây này.

Chắc chắn tất cả bọn họ đều đã nghe thấy, bởi cánh cửa thông ra phố để ngỏ.

Bố đã băng qua căn phòng, tay cầm những mảnh thủy tinh vỡ. Ông bước ra mảnh sân đầy bùn. Ông sẽ đi ném những mảnh chai vỡ ấy ở nơi mà không ai có thể giẫm lên bị đứt chân. Cái nhà này lúc nào cũng đầy trẻ con.

– Đồ điểm. Đồ đều.

– Tôi hẳn sẽ thích được thể lắm đấy. Làm điểm còn tốt hơn là làm vợ một gã đàn ông thảm hại như anh.

Bọn trẻ kêu la.

– Mẹ ơi, để sau rồi hãy cãi nhau đi mẹ. Chúng con bị muộn giờ rồi.

Bà bắt đầu là những bộ đồng phục học đường, trong lúc miệng vẫn cứ càu nhàu.

– Vì tình yêu của Chúa, mẹ ơi. Mẹ sẽ không lại bắt đầu chứ hả. - Tôi nói.

– Mà lúc nào cũng đứng về phía ông ấy. Ai cũng thấy rõ là mày không sống ở đây và mày không biết chuyện gì đang diễn ra cả.

– Bố làm việc liên tục. Bố không rượu, không chè gì.

– Khó tin lắm, ông ấy chỉ làm việc thôi ư. Ông ấy chỉ toàn đi uống cachaca thì có.

Ông vào bếp. Tìm chút gì đó để ăn. Chẳng thấy gì cả. Tất cả đều đã ăn rồi. Ông lấy một quả trứng và đem rán. Ném bột sắn lên trứng và đem cả chảo đến tận mảnh hiên phía sau. Bọn trẻ đã vội vàng đi đến trường hết. Tôi vặn to âm lượng đài lên. Tôi không muốn những người hàng xóm nghe thấy bất kỳ câu nào chúng tôi nói trong căn nhà này. Hôm qua cũng thế, ngày nào cũng cùng một chuyện. Thăng em trai tôi nói với tôi: - Anh biết em nghĩ gì không? Em sẽ chẳng bao giờ lấy vợ đâu. - Tôi đã cười ngất. Kể cũng buồn cười khi nghe một thằng lỏi con nói ra những lời như thế.

Tôi vào phòng và sắp xếp lại quần áo. Tôi sẽ trở về nhà. Nhà nào đây nhỉ? Junco. Sống độc thân còn hơn là có bạn tồi, một câu ngạn ngữ đã nói thế. Cha và mẹ, mi sẽ tôn kính chứ? Tôi sẽ ở lại chừng mười lăm ngày với họ. Và đây, với cả hai người đấy. Bước rón rén, như thể đang đi trên trứng vậy, mẹ băng qua gian bếp và dừng lại trước cửa thông ra hiên. Sững

người. Mẹ nhìn qua vai bố. Do ngồi quay lưng lại nên bố không biết có ai đó đang quan sát cái mà mình đang ăn. Ông chỉ nhận ra khi đứng lên để đi lấy cốc nước uống. Ông nói cái gì đó tôi không nghe thấy. Tiếng mà tôi nghe thấy vài lát sau, đó là một tiếng ngã, tiếng động của một cơ thể đổ sòng soài trên nền đất. Và những tiếng kêu. Những tiếng kêu đấy. Tôi chạy tới. Bà đã kịp đang gượng dậy.

– Bố vừa nện cho mụ ta hai cái tát. Mà nhìn xem mụ ta đã làm gì bố này. - Bố chìa cho tôi xem những vết răng hằn sâu trên cánh tay bố. Một chiếc giày vải bay vù và rơi trúng mặt bố. Mẹ chạy về phía cửa ra vào. Bố lao theo mẹ. Còn tôi thì lối bước theo họ.

Giấc mơ của bố, đó là những đứa con luôn vây quanh mình, dưới cùng một mái nhà: một lần bố đã nói với tôi thế. Đây là một lời mời: - Hãy kiên nhẫn với mẹ con đi. Đầu óc mẹ con không vững vàng cho lắm.

Bây giờ chính tôi nói với bố: - Hãy kiên nhẫn đi bố.

Những câu chữ thoát ra cứ như thể không phải tôi đã thốt ra chúng. Chắc phải là của ai đó khác – có thể là một thiên thần. – Có thể lắm.

– Bố mẹ sẽ cứ cãi chửi nhau trong suốt phần đời còn lại sao? Hai người đã già cả rồi. Chúa ơi.

Bố không nghe tôi. Ông chẳng nhìn thấy tôi nữa, lần cảm thấy bàn tay tôi đặt lên cánh tay ông.

Mẹ đã biến mất khỏi tầm nhìn của chúng tôi. Chúng tôi quay về. Tất cả mọi ô cửa sổ đều đang lăm lét dò xét chúng tôi. Còn tôi thì nói thì thầm, từ tốn, và rất bình tĩnh. Sự bình tĩnh lạ lùng này đôi khi xâm chiếm khắp con người tôi, chính xác là trong những thời khắc tuyệt vọng nhất.

– Đã đến lúc bố mẹ nên tìm ra một cách sống mới thôi. - Thiếu chút nữa thì tôi đã thốt ra: một cách sống ý nhị, phù hợp. Nhưng ích gì đâu khi nói về sợi dây chao với ai đó mà người ấy lại không muốn tự treo cổ chứ, hoặc không thể tự treo cổ, do không còn đủ sức để làm việc ấy.

– Mụ chạy mất rồi, nhưng sẽ quay về thôi. Đến khi ấy thì bố sẽ giết mụ ta.

- Bố à, có lẽ tốt hơn là bố mẹ nên chia tay nhau. Sẽ là tốt hơn khi...
- Bố giết mẹ ấy, bố thề với con là bố sẽ giết mẹ ấy. Chẳng có giải pháp nào khác nữa đâu. Phải giết chết mẹ ấy thôi.

Giết chết mẹ và sau đó tự vẫn hả bố. Điều mà tôi vẫn luôn gờm, thì bây giờ tôi lại mong. Cha và mẹ, mi sẽ tôn kính chứ? Lại vẫn chưa phải là đêm nay mà tôi sẽ ngủ được. Tôi sẽ nghĩ đến lũ trẻ. Ai sẽ chăm sóc chúng đây? Chúng chỉ còn ba anh em thôi. Nhưng ai sẽ chấp nhận nuôi dạy chúng chứ?

– Điều quan trọng, một trong đám chị em gái đã nói với tôi, - đó là chúng ta có một gia đình rất quây quần. - Chúng tôi, những anh chị em. Tôi đã đáp lời chị: - Chỉ vì một lý do đơn giản là không ai trong chúng ta có tiền cả. - Chị đã nói: - Nelo có mà. – Vâng, đúng thế. Nhưng anh ấy ở xa. Xa lắm.

- Bố có thể ra ơn cho con một việc được không?
- Con nói gì hả?

Ông đã nghe thấy tôi nói, ông chắc đã bình tĩnh rồi. Chỉ cần ông lại tiếp tục làm việc và tìm lại được sự bình an trong tâm tưởng. Liệu tôi có thể đề nghị ông ra ân điều này được không? Có nên nói với ông điều đó không?

- Đừng uống nữa đi bố.
- Chính mẹ mày đã nhồi nhét vào đầu mày điều ấy hả, đúng không? Chúa lòng lành ơi là Chúa lòng lành!
- Bố lại bắt đầu uống rồi, phải không?
- Bố chưa bao giờ do uống rượu mà bỏ bê công việc cả. Bố chưa bao giờ làm hỏng một chuyến đi nào. Bố không bao giờ mời ai một vại bia. Thế mà bây giờ mẹ ấy...

Lại tiếp tục một câu báo hiệu nữa:

- Bố giết mẹ ấy. Mẹ sẽ đi vào trước tối nay.

Chúng tôi đã đến công trường. Cả tôi nữa, cũng ướt đẫm như chuột. Và tôi tệ nhất: tôi muốn uống. Chỉ thiếu chút nữa là tôi nói với bố điều đó. Chỉ một chút nữa thôi thì tôi chắc sẽ mời ông cụng ly: cứ theo tình trạng của ông lúc này thì chẳng còn làm gì được nữa.

Ông ra lệnh cho quân của ông xuống khỏi giàn giáo. – Ta dừng làm việc thôi. Hôm nay dừng làm việc thôi.

Lúc nào ông cũng nói thế, luôn nhắc lại hai lần cùng một thứ. Lũ nhóc cho rằng ông đã bị đóng khung trong căn bệnh này. Còn tôi thì bắt đầu tin rằng bệnh của ông còn tệ hơn thế nhiều. Cha và mẹ, mi sẽ tôn kính họ chứ? Suy nghĩ, đó là mất ngủ, có nguy cơ bị mất đi lương tri.

– Bây giờ thì mày nhìn thấy chuyện diễn ra như thế nào rồi đấy. Phải sống ở đây thì mới biết. - Ông nói với tôi, vừa nói vừa đi cùng với người công nhân về phía quán rượu gần đấy. Tôi biết họ sẽ làm gì. Nhưng tôi không biết ông, ông sẽ làm gì, khi mà ông say mèm.

Không phải chỉ có ba đứa mà tôi nói tới đâu. Chúng tôi những mười hai đứa. Số phận nào đang chờ chúng tôi đây, chúng tôi mười hai đứa mà không có cha có mẹ bên cạnh chúng tôi?

Tôi quay trở về trên cùng một con đường, đi theo những bước chân của mẹ. Tôi sẽ đem bà đi cùng tôi vài ngày. Đó là giải pháp.

Nelo con trai tôi đã khiến tôi nói:

– Bà đã thôi đập đầu vào tường. Bà nằm ngủ gục dưới đất, do bị kiệt sức. Bà trông có vẻ nhẫn nhục cam chịu.

Từ đây đến Inhambupe là bảy dặm đường Sao Paulo thì ba mươi dặm phố tôi đã không bao giờ bị lạc trong bất kỳ dặm đường nào Nelo con trai tôi tôi đã nhận được một lá thư của nó ngày hôm qua...

Tôi đã đưa Nelo con trai tôi đến Inhambupe để giữ một lời hứa chúng tôi đã đến đó trên một chiếc xe bò của bố Nelo con trai tôi đã đi dạo và nó đã bị lạc tôi đã tìm thấy nó gần trạm xăng của khách sạn Rex tôi đã nện cho nó một trận đòn ba lần bảy hai mươi một Sao Paulo có những con phố gấp ba lần khoảng cách từ đây đến Inhambupe Nelo con trai tôi không bao giờ bị lạc...

Nelo con trai tôi gửi tiền cho tôi từ hai mươi năm nay nó trợ giúp tôi mà không bao giờ tôi cảm thấy xấu hổ và sợ hãi như cái ngày hôm đó ở Inhambupe Nelo con trai tôi đã khiến tôi nói...

– Cha mày cần những lời khuyên của mày Nelo con trai tôi ời cha mày đã đến mức dùng chất độc người đàn ông này khiến mẹ chết vì phiền muộn...

– Không đâu mẹ ời. Bố không làm thế. Đó là chú của con đấy chứ.

Các anh em trai của lão ấy thì vào cùng bè với lão thôi Nelo con trai mẹ ời chỉ có con mới đem lại ý chí cho mẹ...

– Con nhớ, mẹ ời. Con còn bé tí. Nhưng con nhớ mà.

Cả đời nó lúc nào cũng nói rằng một người đàn ông chắc có thể nói chuyện được với Chúa Nelo con trai tôi đấy lại thêm cách để nói về một người đàn ông...

Tôi nghĩ thấy mùi hoa của thời xa xưa: hoa hồng. Hoa hồng đủ các màu, đủ các mùi hương. Mùi bắc cháy trên dầu, trong hốc tường. Mùi cơ thể Zoia, người chị họ của tôi. Mùi những người đàn ông đầm đìa mồ hôi từ đồng về, hết như những kẻ hành hương. Tất cả đều chết đêm nay, với một người không bao giờ dậy nữa.

Nelo con trai mẹ ời cha mày đã không còn đầu óc mình nữa kể từ khi lão ấy uống thứ thuốc độc. Từ đây đến Inhambupe cùng một số những khu phố như Bahia Sao Paulo thì cách ba mươi dặm hãy đến đón mẹ...

Tôi không biết bà đã lòi thứ đó ở đâu ra, tôi nói về thuốc độc ấy, bố đã không bao giờ uống thứ này. Chính em trai của bố mới dùng, nhưng chuyện diễn ra đã từ lâu rồi. Những con người được sinh ra cùng một thứ bột, chắc mẹ đã nghĩ vậy. Thế nên người này phải làm hết như người kia. Cachaça.

Hãy nói cho mẹ hay Nelo con trai mẹ ời rằng liệu chẳng đấy có phải là cuộc đời một người đàn bà mà suốt cả đời phải chịu đòn của chồng hãy đến đón mẹ đi...

Ông đang ở trong ngôi nhà thành phố, đang hấp hối. Trong phòng đợi của các vị thánh. Những người đàn bà và lũ trẻ đang khóc. Một đứa con trai, tám đứa con gái. Chú tôi đã chẳng bao giờ gặp may hết.

– Bố ời, tại sao bố lại không khóc?

– Bố rất muốn khóc. - Ông cup mắt xuống, tôi nghĩ là ông xấu hổ. – Kẻ nào mà khóc, chịu đòn đau một lần thì sự đau đớn sẽ giảm đi tức thì. Kẻ nào mà không khóc thì toàn bộ nỗi đau buồn của mình bị chèn giữ trong cổ họng.

Mùi người chết, màu người chết. Mặt chú tôi giống như mặt của một con cóc vậy.

– Bố ơi, quay về đi, hãy sống lại đi. - Zoïa nói.

Một lễ mi-xa hàng năm ở thánh đường Notre Dame du Bon Secour. Một chuyến đi hàng năm đến thánh đường Notre Dame de la Chandeleur. Một chuyến viếng thăm của đấng Chúa Trời trong nhà thờ Bonne Mort ở Bahia. Một cây thánh giá trên cao của vùng núi lẻ, phía đằng sau nhà. Những lời hứa đã cứu được chú tôi.

Tôi bẹo vào đùi đầy lông tơ của Zoïa.

– Em cũng muốn đi đến đó.

– Đi đâu cơ, hả cậu lỏi?

– Em muốn đi với chị.

– Im ngay và khóc đi, đồ trẻ ranh.

Nelo con trai tôi ơi hãy thương mẹ con đi người mẹ khốn khổ của con đến đây đi...

Hãy xá tội cho chúng con, Chúa ơi,

Bằng lòng thương hại,

Hãy xá lỗi cho chúng con, Chúa ơi,

Sự ác độc của chúng con, Chúa ơi.

Nước thánh trong cái cốc mà ông đã dùng để uống thuốc độc. Cây thánh giá bên giường ngủ của ông. Hình ảnh Sacré Coeur của Jésus trong tay ông.

– Quỳ xuống đi cậu lỏi.

Thà chết còn hơn,

Thà chết còn hơn

Là xúc phạm Người.

- Em muốn đến Candeias. Em chưa bao giờ đến đó.
- Im miệng và cầu nguyện đi.
- Nhưng chị, chị đâu có cầu nguyện.
- Chị đang khóc.

Tôi không muốn nữa Tôi không muốn Tôi không thể Nelo con trai mẹ ời đó không phải là một cuộc sống đến đây đi...

Bố đã đóng cây thánh giá. Ông quét ve màu xanh lơ. Cha xứ đã ban nước thánh. Lễ rước đã ra khỏi nhà chúng tôi và đã đi đến tận nhà chú tôi. Ông ấy, bố tôi, ông một mình hì hục vác cây thánh giá trên vai. Thi thoảng ông dừng lại để thở. Còn tôi thì tôi nhắm mắt lại để khỏi phải nhìn thấy máu đang chảy trên đôi vai xơ tướp của chú ấy. Chúng tôi đã hát như những kẻ hạnh phúc. Chúng tôi ai nấy đều có một dải ruy băng nhỏ, cũng màu xanh lơ, buộc quanh cổ. Trên dải ruy băng ấy có viết: Kỷ niệm chuyến thăm Notre Seigneur de la Bonne Mort de Bahia. Chúng tôi đã mời (bố đã mời) tổ chức tiến hành một buổi lễ mi-xa dưới chân cây thập tự. Chúa đã cứu rồi chú tôi.

- Mẹ này, thực ra thì chú ấy bị sao hả?
- Những cảm dỗ. Một người mà làm điều chú ấy làm thì chỉ là do bị quỷ dữ cám dỗ thôi.

Nelo con trai của mẹ ời mẹ viết nốt những dòng nguệch ngoạc này để gửi đến con những tin tức của mẹ và cùng lúc để hỏi tin tức của con Con dạo này thế nào? Tốt lắm mẹ hy vọng thế Ở đây tất cả mọi người đều chẳng có chuyện gì nhờ Chúa đấy Cha của con đã uống thuốc độc Nelo con trai của mẹ chuyện này là một sự kiện buồn thê thảm nhất Hãy thương mẹ của con đi con Mẹ chưa bao giờ đòi hỏi con điều gì hết đây là lần đầu tiên hãy đến đón mẹ đi Con là người duy nhất trên đời Hãy làm điều này vì bà mẹ già nua và đáng thương của con đi Mẹ xin con đấy...

Tôi tiến lại gần. Tôi cố gắng khiến bà bình tĩnh lại. - Mẹ à, mẹ nhầm rồi. Đó không phải là bố đâu mà.

Bà đẩy tôi ra. Lẳng cho tôi một cú đấm dữ dội, hệt như một người đàn ông. Cú đấm đó đã đập đúng giữa trán tôi. Tôi tránh ra xa, vừa đi vừa xoa lớp da đỏ ửng của tôi.

Nelo con trai mẹ ời Mẹ có mười hai đứa con mà cứ như thể mẹ đã chẳng có đứa nào hết.

Nhờ Chúa mẹ đã có con nhờ Chúa...

Bà bồng im bật.

Bị đuối sức, tôi giả thiết là do quá mệt.

Trong bếp thì tiếng ồn ào cũng đã lắng lại. Chiếc quan tài chắc đã được đóng xong. Hãy đến căn phòng này đi, đến đi. Còn có một công việc khác đang chờ con đấy, đến đi nào. Chính con sẽ đảm nhiệm việc ấy, chứ không phải bố đâu.

Ông ho và khạc ra đờm.

- Bên ngoài có ai gọi đó. Con ra xem là ai đi.
- Chẳng có ai cả. Chỉ là gã Félé đang đứng trên sân nhà thờ thôi.

Tiếng ồn lại bắt đầu vang lên. Ông đang đóng đinh rồi. Vào giờ như thế này trong đêm, nếu đóng trượt cái đinh thì ngón tay ta lạnh đủ. Tôi không đủ can đảm để bước vào đó. Tôi hãi những chiếc quan tài. Tôi sẽ mất ngủ nhiều đêm liền khi tôi nhìn thấy một chiếc. Còn khủng khiếp hơn khi cỗ quan tài đã được hoàn thành. Khăn drap màu đen. Chính cái đó mới gây hãi. Nói một cách chính xác hơn: thứ khiến tôi sợ nhất. Một tấm drap màu đen. Tại sao lại là một tấm drap màu đen chứ? Ban này tôi đã đi mua, mua chịu đấy. Tôi vác nó đi trên phố, như thế đấy là một tấm drap màu trắng vậy. Khi tôi đi ngang qua thì mọi người ai nấy đều bỏ chạy. Tất cả đều sợ tấm drap màu đen, đó là sự an ủi dành cho tôi.

Còn ông, ông vẫn còn chưa biết. Ông không biết rằng bà ấy (bà chủ, bà mẹ của tất cả các người) sẽ phải làm một chuyến đi dài, mà có thể bà sẽ chẳng bao giờ trở về. Tôi sẽ là người cận vệ danh dự của bà. Đó là giải pháp.

Nelo con trai tôi đã khiến tôi nói.

- Này anh bạn, khi nào thì nó tới thăm bố mẹ nó hả?
- Chắc không lâu nữa đâu. Khi ta không hề đợi thì nó tới.
- Này, ông khốt, đây là số tiền mà cậu đã hỏi tôi.
- Cám ơn nhiều. Tôi sẽ hoàn trả anh ngay khi có thể.
- Nó nằm trong tay người đáng tin mà. Khi cậu viết thư cho Nelo, hãy nói rằng tôi gửi lời chào nó nhé.

Ông hả, ông không sợ. Ông có thể đóng một cỗ quan tài, ghim vào đó tấm drap màu đen ở phía trên, và thậm chí còn ngủ trong đó cả đêm liền, trong chiếc quan tài ấy mà. – Những gì thuộc về con người, thì lũ súc vật không ăn chúng đâu. Ông sẽ vẫn còn nghĩ thế trước khi chìm vào giấc ngủ. Ông đã đóng bao nhiêu cỗ quan tài rồi nhỉ? Đã bao nhiêu lần ông xoa xoa hai tay vào nhau, một khi tác phẩm đã được hoàn thành, mãn nguyện vì đã thực hiện tốt một công việc? Vị thánh Joseph là thợ mộc. Chúa là thợ mộc. Còn ông, ông thuộc những người gọi cái chết là bà hàng xóm. Bà hàng xóm tốt bụng Maria của tôi. Bà hàng xóm Zépha. Nhưng ông sẽ chết trong lúc nói: - Nếu như có một thứ trên đời mà tôi không quen được...

– Thôi nào, ông hãy nhìn mình đi. Ông đang đứng trước gương đó, hãy tự ngắm mình đi.

Ông vẫn còn chưa biết, nhưng ông sẽ biết: chính ông là người phải thanh toán tất cả. Các tấm ván và cả hố huyết mộ nơi nghĩa địa.

Tôi nghe thấy tiếng ông ngáy, ngồi bệt trên nền đất, đầu ngoẹo sang một bên vai. Đã đến lúc phải tìm ra cách xử trí, và chắc chắn lại rơi vào tôi thôi, tôi vốn đã không dính dáng gì đến việc này. Tôi phải nói chuyện với ông thị trưởng thành phố. Gia đình – thì rõ ràng rồi, chính ông ấy sẽ phải đưa chúng tôi đi. Từ đây đến một buổi đêm còn sâu thẳm hơn, còn đêm hơn cả đêm nữa, đêm đen ngòm.

Bố ho. Làm việc và ho. Ông hút quá nhiều thuốc lá. Hút thuốc và uống quá nhiều.

Hãy nói đi mẹ: - Sự ban phước của Người, mẹ thân yêu ơi. Hãy nói đi: - Chúa Trời tháp tùng mẹ, nói đi nào.

- Bà ta. Bà ta. Bà ta.
- Bố đang nói về ai vậy hả bố?

- Ai đã làm lớp vải liệm này vậy?
- Làm gì có vải liệm.
- Lòng Chúa nhân từ, đấng Tối Cao, Chúa lòng lành.
- Ora pro nobis
- Chưa bao giờ có chuyện người trong họ hàng chúng ta bị chôn cất như vậy cả.
- Thế thì đây sẽ là người đầu tiên.
- Lòng Chúa...
- Những gì đã diễn ra, đây là bởi không có lấy một người đàn bà nào trong gia đình có mặt để làm khăn liệm cả.
- Thế mẹ mày đâu? Bà ấy không có ở đây sao? Để cho một thằng con trai...

Mẹ tôi ấy hả. A, mẹ tôi. Hãy quên bà ấy đi.

- Tôi, tôi thì thế nào cũng được, nhưng...

Các chú các bác, các cô các dì. Anh chị em họ. Họ hàng thân thích.

Họ đều muốn biết loại vải nào đã được dự kiến để làm khăn liệm, hệt như ngày xưa họ đã từng muốn biết liệu những tấm drap của tôi là màu trắng hay in hoa. Họ bước vào nhà và đi thẳng tới các phòng ngủ, rồi sau đó đi lục lọi đám nôi niêu soong chảo trong bếp. Tò mò. Chuyện phiếm. Đám người ấy ngỡ rằng họ đã chết hết hoặc đi đâu đó và ú ờ, họ lại ở đây. Cỏ dại ư? Có thể là Nelo đang nói về chính lớp cỏ dại đó chẳng? Cỏ gà. Làm ơn cho biết tên chúng là gì nhỉ? Gia đình Cỏ gà.

- Thế đã mở va li của hăn ra chưa?
- Rồi ạ.
- Hăn đã mang gì về hả?
- Chẳng có gì cả.
- Không thể có chuyện ấy được. Tôi không thể tin được.
- Chú có thể đi xem tận mắt mà.
- Tôi rất muốn, nhưng...

“Cây cỏ đại được sinh ra cùng với mưa và phải nhờ chúng đi.”

Phải nhờ hết. Cậu thách đồ tớ/ Thì tớ tự vệ/ Hãy mài răng đi/ Răng bị sâu rồi/ Răng tớ chắc lắm/ Cậu cho tớ nhé^[20]. Nhờ sạch. Nỗi đớn đau, kẻ phạm tội, sự điên khùng, chết đột tử. Lại hồi sinh. Kẻ nào không có bánh mì trong nhà hăn thì nhìn thấy người nhà khóc và mất lý trí. Lý trí. Bớ ơi: lương tri của loài người chỉ bám trên đầu sợi chỉ mỏng manh thôi. Chỉ cần chút va chạm nhỏ là khiến cho...

Kết thúc với những tiếng kêu gào vang tới từ nhà tù và nỗi sợ hãi hùng của tôi phải đi đến đó, để tôi bị viên trung sĩ nện cho. – Nói to hơn nữa đi, Alcino à. - Hăn đã kêu lên bên bậc cửa sổ. Nói to nữa đi, Alcino, để át những tiếng kêu ấy đi. Gã Fêlé gào tướng ở cửa nhà thờ, trong khi một người đàn ông đang bị nện đòn trong nhà tù. Chúng tôi giả tảng chẳng biết gì hết: cây chùy nặng một ki lô. Ở nơi chúng tôi đang đứng, chúng tôi có thể đếm được những cú nện, mặc dù có bài thuyết giáo của gã điên khùng Alcino. Silent night. Giờ học tiếng Anh, từ xa, Trường Quốc tế. Tôi đã đếm được chừng nửa tá cú chùy trên mỗi bàn tay. Các người nghe này: một đứa trẻ đang bị đánh như tử. Nó đã không vâng lời cha nó. Một đứa trẻ mà hăn là cha của mười đứa trẻ khác. Hăn đã ăn cắp một con gà. Đó là một gã da đen. – Chủng loại bẩn thỉu. – Dì tôi nói. – Một thằng da đen trâng tráo. Sau vụ này, có thể hăn sẽ tu tỉnh lại.

Gã da đen tên là Tiago. Mới hôm qua thôi, hăn còn coi tôi như một người anh em. Chỉ bởi vì tôi đã thanh toán cho hăn một ly cachaça.

– Anh hả, anh là một kẻ may mắn đó. Anh đã được học đọc và học viết. Anh đã tìm được một công việc mà...

Hắn chìa cho tôi xem đôi bàn tay hắn, trước khi nắm lấy cán cây gậy chơi bi-a.

Tôi đã thanh toán cho hắn một ly cachaça nữa và tôi cũng gọi một ly cho mình. Ở quê tôi, người ta trưởng thành sớm. Chỉ cần vận chiếc quần dài thì chẳng ai hỏi tuổi tác của bạn đâu.

Đôi bàn tay của hắn: ba miếng phòng rộp to tướng trên mỗi lòng bàn tay. Hắn nói đó là những vết chai sạn. Buổi sáng, ngay từ lúc rất sớm, hắn đã phải cầm cán cuốc cán mai rồi.

Cán mai, quai thớt cối nghiền bột, xẻng và cuốc. Ba vết phòng rộp trong mỗi buổi sáng.

– Không phải ngày nào cũng tìm được việc mà làm đâu. Tôi đã gặp may khi tìm thấy việc làm này đây.

Tôi đã đếm đến tận mười. Không còn cách nào để tiếp tục đếm nữa. Mười cú. Chính vào hôm nay đây mà các vết phòng rộp sẽ vỡ ra. Mười đứa con. Ngày mai, sẽ phải tiếp tục cầm cán cuốc nữa, lại thêm một lần nữa.

Can thiệp để giúp hắn bằng cách đến gặp ông thị trưởng, đó là điều tôi cần làm, trước khi đề nghị xe ô tô. Alagoinhas. Mười lăm dặm đi và mười lăm dặm về. Có người nói chỉ mười bốn thôi, nhưng kẻ khác lại nói những mười sáu. Trên đường đi, tôi chạm mặt viên trung sĩ. Được nhẹ người. Kết thúc nhiệm sở. Cả người anh ta đổ mồ hôi ròng ròng, hết như một con lợn mà cả ngày chỉ luẩn quẩn trong cái chuồng của nó. Một công việc nhọc nhằn đó chứ. Bao nhiêu cú tất thủy hả? Thường thì chừng một tá. Một tá cú chùy phải đập trên mỗi tay.

– Và nhất là hôm nay tôi không gặp anh, chỉ một lần thôi và tôi muốn anh...

Trung sĩ, khẩu súng nòng dài 38 li. Ngay giữa trán ư? Vào ngực? Vào bụng? Vào lưng? Trước hết hãy để tôi đưa mẹ tôi đến một...

Không phải là mạo từ giống đực đâu. Phải là giống cái chứ. Một ngôi nhà...

Con gái của người quá cố... người vợ của... Người mẹ của...

Nếu như tất cả chúng ta ai cũng có nỗi đau khổ của riêng mình, thì nỗi đau khổ của anh ta, đó là...

Lương tri của con người, đó là một...

Ông thị trưởng nói một mình, trong lúc đi vòng quanh nhà thờ. Cả ông ấy ư? Và bây giờ, điều gì sẽ diễn ra đây? Tôi tự mình lái xe. Thế còn bà ấy thì sao? Ai sẽ chăm sóc bà, trong suốt chuyến đi. Chỉ có tay tài xế của tòa thị chính thôi. Hẳn đang ngủ à? Không, chẳng ai ngủ cả.

Có những tiếng kêu văng đến từ quán rượu. Những tiếng kêu khác:

– Không, Nelo ơi. Vì tình yêu của Chúa. Không. Hãy tha lỗi cho tôi, Nelo nhé. Tôi đã không cố tình đâu. Một chuyện bậy thời con trẻ. Tôi sẽ cầu xin một buổi lễ mi-xa cho anh. Không, đừng làm thế, Nelo. Hãy buông tôi ra đi. Vì sự tốt lành cho mẹ của anh. Vì linh hồn của cha tôi. Vì tình yêu dành cho đấng Tối Cao của chúng ta.

Ô đúng rồi, là Pedro đang kêu. Ô đúng thế, là Pedro đang khóc. Vâng, đúng thế, là Pedro đang vò đầu bứt tai. Vâng, đúng thế, là Pedro đang mất trí. Vì điều tốt lành của tất cả mọi người. Pedro Infante.

Ông thị trưởng:

Ngày mai, người trung sĩ này, tôi sẽ làm núng thế của anh ta. Ngày mai, tôi sẽ cho trải nhựa khu quảng trường. Cho đổ những gốc me và sửa sang tạo dựng một khu vườn ở giữa quảng trường. Ngày mai, ngày mai. Tôi sẽ cho sửa những máy bơm để hút nước. Nước giống hết như nước ở Itaparica, những người làm ở Petrobas đã nói. Hút nước. Tôi sẽ bỏ toàn bộ tiền túi của tôi ra. Chính phủ không cho gì đâu. Trung-sĩ ư? Tất cả mọi người hãy vào vị trí của mình. Trung-sĩ ư? Chúng ta cần tiếp viện. Trung-sĩ ư? Hãy đến gọi quân đội ở Alagoinhas. Nếu như họ không muốn đến trợ giúp, thì hãy đến tận Salvador đi. Trung-sĩ ư? Vua Pháp đã mách tôi rằng người ta muốn lật đổ tôi. Đám kẻ thù của tôi mưu phản trong sự tĩnh lặng

của màn đêm. Trung-sĩ ư? Nhanh lên, nước kiệu, nước đại. Mặt trời lên khiến cho màn đêm bừng sáng. Trung-sĩ ư? Người đàn ông này là đồ rác rưởi. Một gã đồng-tính-luyến-ái ư?

– Người ta đã đến nói với tôi rằng con người đã đến được mặt trăng kia đấy. - Một gã trong khu trồng trọt nói.

– Phình phờ đó mà. - Một tên trong thị trấn lên tiếng.

– Tôi chỉ toàn gặp lũ điên khùng thôi.

– Vào cái ngày mà một gã nào đó tự nhiên muốn vĩ đại hơn cả đức Chúa, thì ngày đó chắc sẽ là ngày tận thế...

Gã làm ở khu trồng trọt đã cười tủm tỉm, rất hài lòng. Vì lẽ hẳn hoàn toàn đồng tình.

Cả bố cũng mỉm cười: chiếc quan tài đã đóng xong.

Khi nó còn nhỏ, Nelo con trai tôi đã nói:

Trái đất thì tròn, phẳng phía trên và phía dưới, tựa như một trái cam. Con hã, điều con muốn là được đi khắp trái đất.

Còn tôi thì đã nói:

Không ai có thể nói được một điều như vậy. Chẳng ai biết hình dáng trái đất như thế nào.

Nelo con trai tôi đã nói:

Con người, nhu cầu của họ, đó là được sống.

Còn tôi thì đã nói:

Nhưng hiện giờ hã? Liệu có những lúc mà tất cả mọi người không sống không? Mẹ đây, mẹ là người sống.

Nó đã nói:

Phải năng động để sống.

Nó đã nói:

Thế giới là một chiếc xe bò, nó tiến lên phía trước bằng cách lăn đi và rên siết trên một cái trục.

Còn tôi thì đã nói:

Thế giới không có trụ. Nó bất động.

Nó đã nói:

Trái đất quay.

Còn tôi thì đã nói:

Nếu trái đất mà quay, thì tất cả mọi người sẽ ngã xuống đất.

Nó đã nói:

Trái đất quay rất nhanh. Chính vì thế mà không ai ngã cả.

Còn tôi thì đã nói:

Nếu như thế giới quay, tất cả mọi người hẳn sẽ bị chóng mặt.

Tôi đã nghĩ: trái đất quay hệt như bàn tay của mẹ, đang khuấy chiếc thìa gỗ trong cái chảo, để làm xà phòng. Chất sút ăn da cộng với nước. Xà phòng được sử dụng để gột giặt quần áo. Vậy để gột rửa tâm hồn thì sử dụng cái gì đây?

– Nếu một con rắn mổ anh, thì hãy lấy muối ăn đắp lên vết cắn đó. - Ông dược sĩ đã giải thích cho tôi. – Và ngay khi cơn choáng qua đi, hãy uống một ly cachaca pha với iode.

– Và thế là đủ sao?

– Đúng thế. Nhưng tôi không hành nghề nữa.

– Sao thế?

– Bởi vì tôi đã không có bằng cấp.

– Thế nếu như nó cắn vào lương tri của tôi thì sao?

Bố, mẹ bị phả-phả-phả...

Phải đưa mẹ đến - Ở Alagoinhas. Đó là nơi gần nhất. Alagoinhas.

Bố để ý đến điều con nói chứ hả? Bố nghe thấy con nói không? Mẹ đã mất... – Đột ngột đó. Rất đột ngột, mãi mãi. Ông đã hiểu điều tôi muốn nói với ông.

Thế nên ông đáp:

Con có thể chắc chắn rằng Trái đất quay .

Ai hả bố? Ai đã nói cho bố nghe điều ấy?

Là Jésus-Christ đấy.

Buổi họp giới thiệu Lời phán xét Cuối cùng. Dẫu sao thì đó cũng là những gì xảy đến với tôi. Quảng trường đông cứng người, tựa như một ngày phiên chợ hoặc lễ thánh Sainte Mission vậy. Và tôi tự hỏi từ đâu đến mà nhiều người thế và tại sao. Ông thị trưởng đòi đưa ra những biện pháp, trước khi lũ gà trống gáy lần thứ ba: - Trung sĩ!

Thật nhói lòng khi nhìn ông ta đang bồn loạn, luống cuống, chính thế, là ông ấy, người vốn luôn tử tế.

– Hắc ín. Họ sẽ phết hắc ín lên tôi. Quết nhựa dính lên tôi. Hãy vấy lên họ đi. Trợ cấp. Nổi loạn.

Viên trung sĩ đã biệt tăm rồi, đi ẩn dưới gầm giường, những kẻ xấu miệng nói. Và tôi đã không có thời gian để báo trước cho ông thị trưởng rằng chẳng có gì xảy ra cả. Ở đây chỉ có một đám đàn ông và đàn bà đi quanh quẩn, trầm ngâm, như thể họ không quen biết nhau, như thể ai nấy chẳng có gì liên quan đến người khác. Ông thị trưởng tiếp tục rống lên:

– Bọn họ ai nấy đều được trang bị vũ khí. Tôi thì nhất định kháng cự đây. Chống Chúa Jésus sẽ không thể lấy được sức mạnh của tôi. Tôi kháng cự. Trung sĩ à!

Nhưng không phải những câu này đã theo tôi trên đường đi đâu. Mà chính là những câu của gã Alcino Fêlé:

Ta phủ thân xác mi bằng đám dây buộc chó

Dưới lớp đất sét massapé thuộc vùng đất của ta^[21].

Đến đi nào, ta sẽ cho mi chiếc áo choàng.

Mi sẽ cảm thấy không lạnh và không nóng,

Sẽ không còn đau đớn lẫn hài hùng.
Đến đi nào, ta sẽ cho mi chỗ trú.
Bảy tấc đất sẽ là giường mi ngủ,
Đời mi sẽ sâu thẳm hơn nhiều.
Đến đi nào, ta sẽ cho mi chiếc áo choàng.
Mưa rớt trên cao, mưa gào trên hoa,
Tỏa hương thơm nồng, tắm đấp nhẹ người đeo.
Đến đi nào, ta sẽ cho mi chiếc áo choàng.
Con đường ta theo, đến tận đoạn cuối cùng,
Đến đi...

Vùng Đất Ấy Yêu Tôi

– Mẹ con mình sẽ đi dạo. - Một câu trả lời có thể mang đến một sự thật hoàn toàn, có khi chỉ một phần, hoặc cũng có thể tuyệt đối chẳng nói lên điều gì. Liệu bạn có gan nói dối mẹ của bạn không, mẹ ruột của chính bạn đó?

– Đi dạo ư? Chúng ta đang đi dạo ở đâu vậy?

Những câu hỏi. Suốt cả một đời chỉ toàn là những câu hỏi. Con đã ở đâu cho đến tận lúc này hả? Con ở với ai? Con đã làm những gì? Chớ có giải thích rối rắm nhé, nếu không con sẽ bị mẹ chinh mạng sườn đấy.

Bất kỳ câu trả lời nào thì trước hết đều là một lời nói dối. Bà đã chưa bao giờ mang tạp dề mà bị dính lòng trứng vàng cả, bà chưa bao giờ có tấm tạp dề nào. Người dân ở nông thôn: là những người như chúng tôi vốn đã, đang và sẽ mãi mãi như thế. Nhưng tôi nhớ là bà có chiếc giày vải trong tay. Mẹ hứa với con sẽ ngủ trong suốt chuyến đi, mẹ hứa với con chứ? Như vậy thì chúng ta sẽ đến nơi nhanh hơn. Nếu mẹ muốn thì hãy cầu nguyện chút đi, để gọi giấc ngủ đến. Ghế băng cũng êm đấy, tiện lợi cho một giấc ngủ ngon. Tựa đầu xuống đi mẹ. Hãy ngủ đi, ngủ đi mẹ. Hãy nghỉ ngơi đi, chặng đường chỉ kéo dài vài giờ thôi. Mình đang đi dạo, đúng thế, mẹ con mình đang đi dạo đấy. Đi khỏi nơi đó. Bị cơn lũ kéo đi. Trời không ban cánh cho rắn, chính vì thế mà chúng ta bị cơn lũ kéo đi. Với vận tốc sáu mươi cây số giờ, do những ổ gà. Sau đó thì tốt hơn: chỉ còn chút nữa thôi chúng ta sẽ đến đoạn đường nhựa. Gần thôi. Ngay trước khi đến Inhambupe.

Cơn lũ đã làm bật tung những cọc rào và bây giờ kéo theo mẹ tôi, vào lúc giữa đêm. Những dòng nước này đi đâu ư? Đổ ra sông Inhambupe. Thế sông Inhambupe đổ ra đâu? Ra biển. Mẹ tôi sẽ biến thành nàng tiên cá. Tôi đã luôn luôn thấy rằng bà có một cơ thể của nàng tiên cá.

– Tại sao con lại không tậu một con ngựa duyệt binh hả? Con này là một con chuyên chạy nước kiệu, với cái yên cứng queo đến khủng khiếp. Mẹ sẽ phát ốm khi đến nơi mất thôi. Mẹ đã bắt đầu cảm thấy chóng mặt rồi.

Bà nôn lên chân tôi. Bị choáng váng. Bà luôn cảm thấy cơn buồn nôn đó, từ năm này sang năm khác, trước khi ít lâu bụng lại căng tròn lên. Những đứa trẻ. Cứ năm một đứa. Và đứa nào cũng thế, chuyện thật khủng khiếp. Bố thường nói: - A, người đàn bà này, với những cơn buồn nôn của cô ta...

Liệu có phải mẹ lại mang bầu lần nữa không nhỉ? Tôi hạ kính cửa sổ và để mặt mẹ chìa ra ngoài. Gió thổi khiến cho những thứ mẹ nôn vương vào quần áo tôi, hắt lên mặt tôi, chỗ nào cũng có. Cây cối cứ chạy vù vù, hết như những vết sáng bạc lấp lóa. Miễn sao tất cả trôi đi thật nhanh.

– Đáng tiếc là hôm nay mẹ đã không chơi. Hôm nay chắc chắn thế nào cũng về con ngựa.

Nelo, anh trai của em ơi, tiền mà anh gửi về, bà ấy đều nướng vào chơi bicho^[22]: trong những ô vuông kỳ cục và trả tiền bằng hồi phiếu mà chúng chẳng bao giờ kết thúc. Em đã từng nhủ rằng sau khi trả tiền xong chiếc tivi, thì bà sẽ dọn bỏ đi. Đừng mơ nhé. Khi mà anh chậm gửi tiền về, bà ấy vò đầu bứt tai, không biết phải làm gì với tất cả các chủ nợ cứ đến réo ở cửa. Chính ông già phải tự xoay sở để sắp xếp lại trật tự trong gia đình, ông già khốn khổ, chính ông phải chạy đôn đáo tìm những công việc lặt vặt để sống, hôm nay chỗ này, ngày mai chỗ khác, ông nhảy vào làm ngay mỗi khi tìm thấy việc. Còn bà thì đã chẳng giúp gì, lại còn đòi hỏi. Suốt đời bà chỉ toàn đòi hỏi và luôn miệng nói rằng đấy là một gánh nặng chết người đối với gia đình. Lúc nào cũng là cãi cọ, hết trận này đến trận khác. Tiền mà anh gửi về thì tiêu tan thành khói, không ai nhìn thấy màu sắc chúng như thế nào. Có thể nói đó là tiền bị rút phép thông công. Em thấy thương hại những đứa em. Chúng đói lắm, anh Nelo ạ. Có lẽ anh phải tận mắt nhìn

cảnh cùng quần bản hàn trong cái nhà này. Bố thì than thân trách phận. Ông nói rằng việc chuyển nhà đến Feira de Santana đã là điều bất hạnh lớn nhất của đời ông. Ông đã chẳng bao giờ hiểu nổi. Ông sẽ chẳng bao giờ có thể hiểu được.

– Bố biết đó là gì không, khi một người đàn ông không còn kiểm soát gia đình nữa? Con đã nghe hết những lời phàn nàn của bố rồi, ông bố già khốn khổ ạ, ngược hẳn với những gì bố nghĩ đấy. Và con thấy bố có lý. Tất cả mọi người đều có lý. Chính thể gian này mới là bất hạnh. Chính cái thể giới này mới chẳng đáng giá gì, bố nghe thấy con nói chứ bố?

Không phải là trái đất đang quay, mà là đầu óc tôi đang quay cuồng đây. Như thể tôi đang bước đi lao đảo vì đã uống quá nhiều vậy. Buồn ngủ, lo lắng, mất ngủ. Và những cơn rung lắc không ngừng của chiếc ô tô, với ba người ngồi trong: bà ấy, tôi và anh tài xế của tòa thị chính, người này đến và trưng ra bộ mặt cầu cạo gớm ghiếc, nhưng dù sao cũng đã đến. Đúng là đã rất muộn thật. Khổ thân anh ta. Vắt hết tất cả ngăn ấy, ép lấy nước và phục vụ những người mới đến, có nghĩa là những người phiêu lưu sẽ đến dự đám an táng. Vùng quê tôi không có những hàng cộ^[23]. Quê tôi có nước cốt của cỏ gà. Của “suc”, như người nơi đây vẫn nói thế. Thuộc độc hàng đầu. Thế đã bao giờ bạn ngửi thấy mùi nôn của chính mẹ bạn chưa?

– Ta buộc phải làm mọi thứ một mình, - bà phàn nàn. - Chẳng ai giúp đỡ ta cả. Không một đứa nào trong đám con gái của ta có khả năng giặt cho ta đồng quần áo bẩn và cho ta những nếp quần áo sạch sẽ để ta thay cả. Thế lũ con trai đã đi học rồi ư?

Chính lúc ấy thì tôi thực hiện điều mà lẽ ra tôi nên làm từ lâu rồi. Tôi giữ chặt lưng bà, tôi nhẹ nhàng nâng người bà lên, để bà chinh được vị trí tiện lợi nhất bên cửa sổ xe hơi. Bà lại bắt đầu than vãn: - Ta đau đầu quá. Chắc là nó sắp sửa nổ tung rồi con ạ. Con đưa mẹ tới bác sĩ chứ? Mẹ thấy người không ổn chút nào hết.

Bà tuôn ra hết những cơn đau của mình theo vận tốc của một cơn lũ: đau gan, đau ruột, đau thận, đau tim. Hơn nữa tự nhiên bà lại còn bị mù nữa. Chẳng ai để ý mà phát hiện ra điều ấy cả, là bà đã bị mù rồi. Bà đã không

sao luôn được chỉ qua lỗ kim nữa rồi, - và ta lại còn phải khâu vá hết chỗ này.

– Ta sẽ viết thư cho Nelo. Nó phải về đây để đưa ta đi khám bác sĩ. Vậy tại sao Nelo lại không bao giờ đến đây nhỉ?

Đột nhiên, chính tôi lại cảm thấy một cơn đau dữ dội bất tận. Trong tâm hồn ư? Bà đã nhìn thấy anh ấy chết rồi mà bà vẫn không tin vào cái chết ấy. Bà không thể giết chết giấc mơ đẹp đẽ của bà. Chắc chắn là thế. – Trước khi con đánh thức ta dậy, ta đã có một cơn ác mộng khủng khiếp. Ta đã mơ thấy nó chết. Thực sự khủng khiếp. Nelo hãy còn quá trẻ. Mong đấng Chúa Trời ban cho nó sống nhiều năm nữa, đấy là tất cả những gì ta cầu xin.

– Này, anh bạn ơi, đừng chạy nhanh quá thế. Bà già không được khỏe lắm - Tôi nói với người tài xế.

– Chính vì thế nên tôi mới phải chạy nhanh mà. Tốt hơn là đến đó cho thật nhanh, anh không nghĩ thế sao?

– Ông ngoại Ioio hả? Là ông ngoại phải không? Mình đang trong xe jeep của ông ngoại Ioio à?

– Không phải đâu mẹ. Chúng ta đang ngồi trong xe của tòa thị chính mà.

– Thế à. Nó tốt hơn một cái xe bò đấy. Con biết chứ, mẹ không hối tiếc những chuyến du lịch ngày xưa bằng xe bò đâu, chúng chẳng bao giờ kết thúc.

Thời kỳ của những con ngựa. Tôi lạc trong những góc ngách sâu thẳm nhất của thế giới. Trong suốt một tuần liền, tôi lang thang vật vờ hết con hẻm này đến con phố khác ở Inhambupe, không có lấy một xu dính túi, trên một mảnh đất mà không hề quen biết ai. Một tuần liền tôi đợi chiếc xe tải, bởi con ngựa đưa tôi đến đó thì nó đã lên ra khỏi vườn và quay về chuồng của nó, một mình tôi. Người ta nói rằng nhờ phân và nước tiểu của chúng để lại mà các con vật nhận ra đường đi. Tất cả chúng ta đều là những nô lệ của một con ngựa, cho dù chúng ta có đi đến đâu. Hiện giờ người ta vừa nói với tôi: - Anh thấy rồi chứ? Mọi thứ đã thay đổi. Ngày nay chúng ta có thể rời Sao Paulo để trở về đây chỉ trong một ngày. Và điều đó là đúng thật.

Chúng ta đã khám phá ra những cái bánh xe và chúng ta chạy trên đó, hầu như ngày nào cũng chạy mà chẳng thêm thận trọng chút nào: chỉ cần đếm những cây thập tự nằm dọc đường là biết. Những cây thập tự. Các cô các chú. Anh em họ. Cha mẹ. Những con người đã tìm thấy sự an nghỉ dưới những bánh xe. Còn tôi thì cứ không ngừng tự hỏi: Mọi thứ đã thay đổi ư? Cái gì đã thực sự thay đổi đây?

– Đã lâu lắm rồi mẹ không đến đây, đến nỗi mẹ thậm chí đã quên cả mặt mọi người. Mẹ rất muốn gặp ông ngoại Ioio.

– Ông đang ở Salvador cơ mà. Ông đi thăm con gái.

– Một đứa con gái ư. Chớ có nói chuyện với mẹ về lũ con gái nhé.

Một lần bà đã nói với tôi: - Mẹ những muốn được sinh ra là con trai.

Chỉ là nói đùa thôi, tôi đã hỏi bà: - Tại sao thế? Để cầm cán mai ư?

Khi ấy bà đã thổ lộ một điều mà cho đến tận hôm nay nó vẫn chấp chới trong đầu tôi: - Không, không phải vì chuyện ấy đâu. Có vô vàn người đàn bà đã từng cầm cuốc cầm mai rồi đó thôi. Mẹ thì muốn làm đàn ông để có thể là ông chủ vận mệnh của mình. Đi bất kỳ nơi đâu mẹ thích, mà không phải giải thích với bất kỳ ai hết.

“Một đứa con gái ư. Đừng nói với mẹ về lũ con gái nhé”.

– Mẹ thực tình chỉ muốn có toàn con trai thôi.

Chúng tôi đang hoang mang trên những chùm đàn hồi. Trái đất kể từ đây không còn quay như cái trục của một cỗ xe bò nữa. Cuộc sống đòi hỏi sự vội vã. Mẹ tựa đầu vào vai tôi, rồi lại nhấc ra. Bà bắt đầu ngo nguẩy và làm mình làm mẩy, đúng bộ dạng khi mẹ tự đập đầu vào tường. Đó là lần đầu tiên trong đời bà tựa đầu vào vai tôi. Chúng tôi thuộc lớp người thô lỗ cổ hủ. Chúng tôi không hề biết đến sự dịu dàng. Những gì chúng tôi được ban cho hồi còn bé, thì sau đó họ lại từ chối ban tiếp cho chúng tôi. Theo ý tôi, đấy là do thiếu thói quen. Mà vận quần dài hả? Thế thì mà là một thằng đàn ông. Và nếu như mà là một gã đàn ông, thì mọi hành động cử chỉ của mà phải cứng cỏi. Thô lỗ. Mạnh mẽ. Có tính cách. Việc là một người đàn ông thì hết như là vị thánh Trés-Sainte Trinité vậy.

Bà bắt đầu tự cào da mình. Bà có một sức mạnh không tưởng. Bà tự cào cấu mình bằng tất cả sự dữ dội mà các bà mẹ đã làm. Tôi cố gắng giữ tay bà. Rất chặt vật, nhưng tôi cố gắng. Sắc thái trên mặt bà khiến tôi kinh hoàng. “Một đứa con gái à. Đừng nói với mẹ về lũ con gái nhé.” Hiện giờ, tôi lo sợ điều tồi tệ nhất: bà sẽ không chịu đựng nổi nữa. Tôi đọc thấy đoạn kết trên khuôn mặt bà. Thế nếu bà chết bây giờ thì làm thế nào đây? Sẽ là chuyển quay về để tổ chức liên hai lễ an táng. Điều ấy có vẻ như đơn giản, nhưng lại không đơn giản chút nào.

Bị nguyên rủa bởi chính bản chất của mình. Năm đứa con gái, năm người đàn bà, năm lần bất hạnh. – Một con chim ưng đã bay lên định mệnh của ta rồi. - Tôi nghe thấy bà lẩm bẩm, trong lúc tôi bắt đầu cầu nguyện, không phải là một lời cầu nguyện bất kỳ đâu, - mà con trai cả của bà (Nelo, con yêu của mẹ) thường đọc to trên những cánh đồng, khi nó còn bé, điều đã khiến mọi người rất vui: Đừng khóc, con trai của ta/ Đừng khóc, bởi cuộc sống/ là một trận đấu bền bỉ/ Sống, đó là chiến đấu.

– Nelo, con trai ta, ta vẫn còn dấu vết đây này. Con đã không bao giờ biết bởi ta đã không bao giờ cho phép con biết. - Viên đạn đã làm sứt bấp chân bà, lấy đi một mẫu da thịt. Bà không bịa chuyện đâu. Bà vẫn còn vết sẹo đó.

Vâng, vâng, hãy kể hết đi mẹ, tôi tự nhủ. Mẹ không thể chết mà không giải tỏa được sức nặng này. Nó vẫn còn khiến mẹ đau lắm, đúng không?

Đây không phải chỉ là kỷ niệm về một phát súng đâu. Đó là cả một câu chuyện dài. Năm đứa con gái, năm câu chuyện.

Khi nhìn sắc diện bà lúc ấy, tôi tự nhủ giờ của bà đã điểm. Đã bao giờ bạn tận mắt nhìn thấy cái chết chưa? Trục diện ấy? Nó xấu lắm. Dưới gầm trời này không có gì xấu hơn thế. – Hãy kể tiếp đi, mẹ yêu quý của con. Thực ra chuyện đã xảy đến như thế nào?

– Adelaïde đang ở trên giường, vẫn còn chưa thay băng. Nó vừa sinh một thằng con trai hôm trước đó. Nó đang chỉ cho mẹ xem vết đứt trên bụng mình. Nó khóc. Chính chồng nó đã gây ra vết này. Ghen tuông. Ghen với ông bác sĩ đã đỡ đẻ cho nó, con có thấu không. Mẹ thì đang hãi hùng,

khi hấn bước vào, vừa đi vừa nổ súng. Một viên đạn đã trúng vào chân mẹ. Những viên khác, hấn đã gửi gắm hết trong bụng chị gái của con đó.

– Vậy là không phải chị ấy đã chết khi sinh con ư?

– Ta đã nói cho mi biết hết rồi. Không phải là do sinh con đâu, không phải.

Những cái trục của cặp mắt bà chắc đã hỏng rồi. Chúng không còn quay nữa. Có thể nói hai cái điểm trên tròng mắt bà đã bị sấn đi và mất hẳn độ sáng. Chúng còn nhìn thấy gì nhỉ? Vậy chúng có thể còn nhìn thấy gì chứ?

– Tất cả những gì ta đau đớn đều từ đứa con gái ấy.

Mẹ đã thuyết phục được tôi. Chính điều ấy là điều kỳ lạ nhất: mẹ luôn luôn thuyết phục được tôi. Tất cả mọi người đều có lý. Đó là sự thật thực sự: tất cả mọi người đều có lý.

– Con gái quá cố Adelaïde của ta. Con gái ta. Mong sao đức Chúa Trời dành cho nó một chỗ tốt trên ấy. Ta đã báo trước cho nó biết rồi: hãy cẩn thận với gã đàn ông ấy. Ta không hiểu gì về bản chất của đàn bà cả. Nó không yêu thẳng đó, nó suốt đời tránh hấn, cho đến cái ngày ta đã nói chuyện với nó về điều ấy. Có ích gì đâu cơ chứ? Ngày hôm sau nó đã biến mất. Ba ngày phải chịu đau đớn tui nhục như một con vật. Do tất cả những chuyện ấy, ta đã chạy đôn chạy đáo khắp nơi để tìm nó. Ta đã chạy đến sở cảnh sát, đến bệnh viện, đến những khách sạn. Con có biết nó ở đâu không? Trong nhà thổ đấy. Bị giam hãm trong một phòng. Với ngay cả ta mà nó cũng không được quyền nói chuyện. Bị giam cầm và bị đánh đập. Ta đã quay lại sở cảnh sát, và kể hết mọi chuyện cho viên cảnh sát trưởng nghe. Khi ấy ông ta nói rằng sẽ giải quyết ổn thỏa. Trên thực tế thì ông ta đã giải quyết ổn thỏa thật. Nó đã tổ chức hôn lễ ở sở cảnh sát, bởi nó vẫn còn ở tuổi vị thành niên. Trong suốt phần đời còn lại, nó đã phải chịu những trận đòn. Và càng bị đánh đập nhiều thì nó lại càng phải lòng gã ấy.

Những câu chuyện xưa cũ. Ai trong số chúng tôi lại không biết chúng nhỉ, thuộc lòng và thuộc như những đầu ngón tay của mình đây? Nelo, chắc chắn là anh ấy biết rõ. Và bây giờ bà lại coi tôi là anh ấy. Có hàng đồng bí mật đối với anh đấy, ông khố của em ạ, trong đáy hòm gia đình. Bà rất cục

cũng đã mở hòm ra. Anh thấy không? Anh ngửi thấy mùi không? Anh nghe thấy không? Tất cả đều dành cho anh, ở nơi mà lúc này anh đang hiện diện.

Chính vì anh mà những đợt chuyển nhà bắt đầu, bởi anh là người đầu tiên mở đường. Chúng em chỉ nhận được toàn tin tốt từ anh. Tia sáng lấp lánh tỏa ra từ ngôi sao của anh đã khiến cho những đêm tàn lụi của chúng em sáng lên, dưới chân chày, chân cối, suốt đêm, đến mức hai bàn tay phát sần đầy chai sạn và luôn miệng phàn nàn về cuộc đời. Chính lũ con gái là cản nhắc nhiều nhất:

- Cứ suốt đời phải cầm chày mà giã.
- Cứ suốt đời với cái thùng trên đầu.
- Cứ suốt đời phải nạo sần.
- Cứ suốt đời phải đi hái đậu.

Chúa Trời đã nghe thấy bản nhạc catilen, giai điệu buồn thảm của mỗi ngày, của mỗi đêm. Cuối cùng chúng tôi đã biết rằng Người là bà con của mình và rằng Người đang ở Feira de Santana. Người đã gọi hai trong số các em gái của tôi đến hoàng triều của Người. Một hoàng triều đầy ánh sáng – thứ ánh sáng của một trường học Quốc gia. Hai em gái trong thế giới này hoan hỉ. Chúng tôi bắt đầu hứa, bắt đầu hát rất to giai điệu cũ kỹ: Đất đai của Chúa chắc chắn là bạt ngàn vô kể, ở đó chắc có chỗ cho tất cả chúng tôi. Không, không phải chỉ có chỗ thôi đâu. Hơn thế: những vùng đất này có những thanh chắn, có luật lệ, có những điều cấm đoán. Đây là những gì chúng tôi biết được khi những lá thư bắt đầu được gửi tới gia đình. Chúa đang phẫn nộ: lũ con gái bắt đầu thích yêu. Chúa dọa sẽ đuổi học chúng, Chúa không thích những đứa con gái chơi bời yêu đương. Tôi vẫn còn như nhìn thấy mẹ, một lá thư trên tay, trán nhăn lại, mẹ lúc lắc đầu, nửa đau buồn, nửa cương quyết. Mẹ rất bình tĩnh, chúng tôi cũng giả vờ rất bình tĩnh khi mẹ nói:

- Chúng nó sẽ không về đây đâu. Chính mẹ sẽ đi đến đấy. Rồi sau đó là các con.

Quyết định không dễ dàng. Lý do: là bố. Như thường lệ thôi mà.

Đó đã là những chuỗi ngày hoảng sợ, lo lắng, bối rối, cãi cọ, chí chóe. Và biết bao lời hứa hẹn. Không có bất kỳ vị thánh nào được gọi lên để Người can thiệp giúp chúng tôi. Tất cả mọi người đều muốn ra đi. Bố là người duy nhất. Hôm trước ngày đi bố còn vò đầu bứt tai, giậm chân giậm tay. Mẹ nhất định không chịu nhả cái dự án của mình. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy mẹ cương quyết như lần ấy. Bà nói:

– Ông ngoại đã rút mẹ ra khỏi trường khi mẹ viết lá thư đầu tiên cho một người mẹ yêu. Mẹ không thể cho phép điều ấy lại xảy đến với các con gái của mẹ.

Đúng thế, bà đã không cho phép điều ấy. Công lý đã được hoàn trả. Chúng tôi cuối cùng được ở trong một ngôi nhà nhỏ tồi tàn trong một con phố tồi tàn của một khu phố tồi tàn, không nước, không điện, không cống rãnh, không phòng tắm. Mẹ đã thuê ngôi nhà trong lúc tin tưởng vào số tiền mà anh gửi về mỗi tháng và khi giấy báo lĩnh tiền của anh mà đến chậm, thì đó là những lời than vãn ai oán đến độ như không bao giờ chấm dứt. Cả nhà sống trong nỗi lo lắng sợ hãi thường trực bị đuổi ra đường. Thế là mẹ bắt đầu ra sức làm việc trên chiếc máy khâu, trong lúc chờ ông già gửi đậu và bột mì từ trang trại tới. Thi thoảng ông cũng đến, để phàn nàn về mọi thứ. Mẹ cứ làm việc đến chết, tôi nghĩ rằng đó là để không nhân nhượng thôi, là vấn đề kiêu hãnh cá nhân, sợ thất bại. Ấy thế nhưng cả nhà tiếp tục sống trong một ngôi nhà tồi tệ hơn cả ngàn lần so với ngôi nhà ở nông thôn. Điều an ủi của chúng tôi, đó là chúng tôi có thể đi bộ đến trường, có nghĩa là, chúng tôi có thể được đi học.

– Chỉ cần một đứa con gái trốn khỏi nhà là tất cả lũ còn lại đi theo. - Bà tiếp tục nói, trúc trắc từng câu một, hệt như cái xe ô tô này vậy. Tôi lại nói với gã tài xế hãy giữ bình tĩnh. Hẳn chỉ có mỗi một cơn điên thôi, đó là đi sao cho tới được nơi cần đến. Chúng tôi đã đến được khu đường rải nhựa. Bốn mươi ki-lô-mét tồi tệ nhất của chặng đường đã ở phía sau. Đôi khi tôi nghĩ chính bốn mươi ki-lô-mét đó đã làm lên sự khác biệt hoàn toàn. – Ký ức của mẹ vẫn còn muôn vàn đau đớn, Nelo con trai của mẹ ơi. Vẫn còn đau lắm. Con vẫn còn chưa biết, điều mà một người mẹ, trong suốt cả đời

mình, cứ phải chạy đôn chạy đáo khắp nơi, hết như một mù điên, để cố gắng tìm kiếm lũ con gái của mình. Và lúc nào cũng nơm nớp, không biết khi tìm được các con rồi thì liệu chúng còn sống hay đã chết. Con không biết nổi xấu hổ là như thế nào đâu, bởi con không phải là một người đàn bà và con cũng chưa bao giờ cảm nhận được những dòng nước mắt chạy dài trên khuôn mặt đỏ bừng. Khuôn mặt tổ mối. Tổ mối của thời gian. – Kiên nhẫn đi mẹ. Chúng ta hãy kiên nhẫn, cần phải thế thôi. – Đã đến lúc những câu nói trở nên vô tác dụng, tôi biết thế. Nhưng tôi phải nói với bà câu gì đây. Giờ khắc đốn đau. Tôi có thể làm gì để khiến mẹ bình tĩnh đây? Có thể đó là những khoảng khắc cuối cùng của mẹ, chạy trên đường thì có ích gì? Cha, chồng, con cái: những cái răng sâu của thời gian. Cơ thể anh sẽ khiến đất thỏa mãn cơn đói. Con có thể làm gì để mẹ có một cái chết nhẹ nhàng đây? – Nổi xấu hổ đã phải chạy khắp nơi để tìm kiếm ông bác sĩ, người sẽ nói được đứa trẻ đang ở trong bụng con gái mình có phải là của người đàn ông đã bắt nó đi hay không?

Ít ra thì đứa con gái đó yên ổn, đúng không?

- Dẫu có chuyện gì thì nó vẫn còn sống. Và lại được đối xử tốt.
- Thế thì chúng ta sẽ quên đi quá khứ. Chúng ta sẽ bỏ mặc tất cả đi mẹ.
- Có những điều mà ta không quên. Mẹ thì mẹ không bao giờ quên.

Tôi nhớ chứ, đương nhiên là tôi nhớ.

Nơi ấy gọi là Maragogipe và cách đây năm trăm dặm. Chúng tôi sẽ chẳng bao giờ tìm thấy nó đâu, bởi chúng tôi sẽ không bao giờ dám phiêu lưu đến vùng đó. Sau khi đã dò xét, lục lọi, bị đánh, băng qua những chặng đường, chúng tôi dừng lại để nghỉ. Đó là một cuộc tìm kiếm vô vọng. – Có thấy một đứa con gái đi qua đây không, dáng vẻ thế này, ăn vận thế kia? Nó tên là Noemia. Noemia Lopes Cruz. Mẹ không sao đứng vững được nữa. Chỉ trong có một ngày mà mẹ đã đi bộ hai mươi ki-lô-mét, trên con đường đến Irara. Tại sao mẹ lại chọn con đường đến Irara nhỉ? Khi người ta không định được hướng, thì cứ đi lang thang khắp chốn, tất cả các hướng. Phải hết sức thận trọng trong tất cả các ngã rẽ, từng quả đồi, từng lãnh địa. Chính trong khoảng thời kỳ này mẹ bắt đầu trút mọi tội lỗi lên bố, mỗi lần bố đến

thăm chúng tôi bố bắt đầu phản pháo đả kích lại mẹ. Và không có cách nào để biết được Noemia đã đi theo con đường chết tiệt nào. Maragogipe. Sáu tháng sau, một người đàn ông đến trước mặt chúng tôi, đem theo thông tin. Hãn không đến để an ủi chúng tôi đâu, mà là để chấm dứt một giai đoạn dài lo lắng và trăn trở. Đứa con gái mà hãn đã dẫn đi đang mang thai và hãn có mặt tại đây hiện giờ để thông báo hãn sẽ trả lại cho cha mẹ cô gái ấy. Bởi hãn đã nhầm. Hãn đã đem đi một cô gái mà cô ta không còn trinh nữa và hãn không thể tiếp tục sống với một người đàn bà đã từng vấy máu mình với máu của một người đàn ông khác, trước hãn. Hãn thậm chí còn không biết liệu cô gái này chỉ có gã đàn ông đến trước hãn hay còn nhiều người khác nữa, đây chính là lý do mà hãn không cảm thấy phải chịu trách nhiệm cho cái đang nằm trong bụng cô gái – và cái ấy đang bắt đầu lớn dần. Mẹ đang là một cái ống quần trên mặt bàn, một cách kiên nhẫn. Bà nghe tất cả mà không nói câu nào hết. Khi gã đàn ông kia đã nói xong, bà đứng lên và chỉ thẳng ngón trỏ vào giữa mặt hãn. Đó là một gã còn trẻ, lùn tịt, da nâu sáng, mái tóc chải chuốt và được cắt ngắn. Hãn có vẻ là một gã cương quyết, dứt khoát, dạng người không bao giờ đem rắc rối về nhà. Nhưng lần này, hãn sợ vàng cả người, mặt rúm ró và đầy sợ sệt, như thể hãn đã quên bém chuyện hãn đến làm gì ở nhà chúng tôi.

– Mày chỉ là một thằng con hoang thôi. – Đây là những gì mà mẹ, với ngón tay không chút thương xót của mình, xỏ thẳng vào mặt hãn. Căng thẳng, gã đàn ông quất người lại trên ghế, có vẻ như đang tự vệ trước một cú nện dữ dội chết người. – Và hơn nữa, tao sẽ nã một viên đạn vào chính cái miệng thối của mày. - Hãn bị hạ gục bởi cơn thịnh nộ đáng gờm của một người đàn bà (mà chắc chắn hãn không chờ đợi), bà nói với hãn: “Mày không được một người đàn bà đẻ ra đâu. Mà là một con bò cái đẻ ra mày đấy”, và bà cứ lớn dần, khoác lên người những hình khối quỷ quái ghê sợ trước mắt hãn, gã đàn ông lúc này chỉ còn bé tí như hình hài của một con chuột nhắt, hãn giật nảy mình trên ghế, như thể hãn hành động mà không suy nghĩ, phác một động tác rồi bỏ chạy. Dành cho niềm bất hạnh của hãn,

đó là tôi đã đứng chặn ngang cửa. – Hượm chút đã, - tôi nói. – Chúng ta sẽ xem xét nhé, xem điều gì sẽ được rút ra qua toàn bộ câu chuyện này.

Hắn đã bị trúng bẫy. Hắn ở trong tình thế tuyệt vọng. Thế nên hắn nói tới bác sĩ. Hắn muốn nghe lời tuyên bố bất khả kháng về dòng máu của thằng bé hay con bé đang nằm trong bụng em gái tôi. Một khi chứng minh được rằng đứa trẻ ấy không phải là của người khác thì hắn sẽ tiếp tục sống với em tôi. Hắn sẽ đi tới cùng là cưới nó, nhưng chỉ ở nhà thờ thôi – điều mà trên thực tế sẽ giải quyết ổn thỏa mọi chuyện. Với người dân quê tôi, hôn lễ tôn giáo mới là quan trọng nhất. Hôn lễ dân sự chẳng có tác dụng gì. - Đó là việc tối thiểu cần phải làm, - bà già lên tiếng, việc tìm kiếm bác sĩ cần phải được bàn đến. - Và vì chuyện này mà bà đã lên đường, trong một chuyến đi lầm lì, theo gã đàn ông kia về nơi thăm xa của vùng Maragogipe. Tôi tự hỏi không biết đã có bao nhiêu lời thóa mạ, lời xúc phạm, cục cằn thô lỗ mà bà đem theo mình chúng cứ bị vướng trong cổ họng bà không sao thoát ra được. Bà phải quay về ngay ngày hôm sau, được một đoàn người tháp tùng: con gái bà, chồng của con gái bà cùng cha mẹ hắn, thậm chí một đứa em trai của gã được gọi là chú rể kia. Người ta không bao giờ biết Noemia đã nói gì với bác sĩ, nói chuyện riêng. Chúng tôi chỉ biết rằng chính ông ta đã đề nghị cuộc trò chuyện trực diện giữa hai người và sau đó viết đơn đề nghị xét nghiệm máu. Tất cả đều đã kết thúc tốt đẹp. Bằng chứng ư, em gái tôi đã có đến tám đứa con và theo như người ta nói thì đều do chính gã chồng kia đã nói toạc ra.

– Với ta thì chúng chỉ để lại toàn những phiền muộn. - Giọng bà lại lẽ dề cất lên, thấm đẫm nỗi buồn. Bà khiến ta nghĩ đến một khoảng thời gian thoáng qua trong quá khứ: vào lúc mà ngày đang tàn dần từng chút trên đường viền đỏ phía chân trời. Trước hình ảnh của cuộc đời mà chúng tôi đã trải qua: một giờ dài đằng đẳng của buổi niệm kinh tối. – Ta đã đang chuẩn bị ngủ thì nghe thấy một tiếng động lạ, tiếng động của ai đó nhảy qua cửa sổ. Ta đã ngỡ đó là một tên trộm. Ta đến xem phòng lũ con gái, chúng chắc phải ngủ từ lâu rồi. Ta vẫn còn ba đứa con gái, đấy là suy nghĩ tức thời của ta lúc đó. Khi ta vào đến trong phòng thì nhìn thấy Zuleide đang ngồi quỳ

trên giường, với tay đóng cánh cửa sổ. Ta đã hỏi nó có chuyện gì xảy ra. Nó liền đáp lại: - Chính là điều mẹ đang nghĩ đấy. Hai đứa con gái kia đang ngủ hay đang giả vờ ngủ, trong chiếc giường tầng của chúng. Zuleide bước xuống hắt giường của nó và cứ đứng trân trân như vậy, ở giữa phòng. Nó còn nhắc lại: - Chính xác là điều mẹ đang nghĩ đấy. Nếu mẹ muốn giết con, thì hãy giết đi. Còn con thì không muốn nói dối. Hai đứa kia biết hết, bởi hàng đêm chúng đều nhìn thấy những gì đã diễn ra. Chúng chẳng kể gì cho ta nghe cả. Chính đó là điều mà ta không hiểu nổi: tại sao chúng lại không kể gì cho ta nghe chứ?

Gió buổi tối lạnh giá, chúng luồn vào qua cửa sổ xe ô tô. Trong xe, chúng tôi rất cần tạo không khí thoáng. Bà đã nôn hết những gì có thể nôn, vấn đề bây giờ là mùi bốc lên. - Nhanh hơn nữa đi. - Giờ lại đến chính tôi đề nghị người tài xế. Sao cho chúng tôi phải đến nơi nhanh nhất có thể, sao cho đến được đến nơi mà bà vẫn còn sống. Tôi không thể mở to mắt do quá nhiều gió. Chúng thối bạt tóc tôi ra phía sau, rồi thối luồn từ phía sau tới, chúng ném tôi xuống rãnh cống của thời gian.

– Thế là ta đã nhắn cho bố con: hãy đến đem con nhỏ này về đi. Tôi không thể chịu đựng được nữa rồi. Kể từ bây giờ, chính anh phải chăm nom nó. Hãy nhét một cái mai vào tay nó đi. Khi biết bố đến đón nó, con có biết nó đã làm gì không, con bé Zuleide đó?

– Ê, Dina này, đợi chút đi. Zilda, đến đây.

Cả ba chị em gái đi học về. Chúng hợp thành một nhóm nhỏ, đi tách hắt những đứa học trò khác cùng trường.

– Các em đi thẳng một mạch về nhà chứ? – Zuleide hỏi.

– Đương nhiên rồi. Sao chị lại hỏi thế?

– Chị gửi lại những kỷ niệm của chị về gia đình. Những kỷ niệm đẹp nhất.

– Thế chị không về nhà à?

– Hai em hãy nhìn này. – Zuleide chỉ tay lên một thân cây. – Các em nhìn thấy con ruồi hoa ấy không?

- Có ạ. Nhưng con ruồi hoa ấy thì có gì đặc biệt hả chị?
- Chẳng có gì đâu. Hãy nói với bố rằng vùng nông thôn nhà quê ấy, đó là vùng thối nhé.

Nó đi xa dần, chạy mà như nhảy, những bước trúc trắc, hết như một đứa trẻ chơi nhảy lò cò vậy. Hai đứa em gái nó nhìn nhau, chẳng nói lời nào. Thi thoảng Zuleide dừng lại, ngoái nhìn về phía sau và thốt lời giã biệt.

- Chị thậm chí không để lại cho chúng em một cái địa chỉ nào sao? – Một trong hai đứa kêu lên.

- Chị sẽ viết thư về cho các em. - Zuleide đáp, rồi bắt đầu ba chân bốn cẳng bỏ chạy.

Một năm sau, nó mới viết thư về, từ một nơi gọi là Pojuca, để báo nó vừa sinh hạ một bé gái. Nó đồng ý để mọi người đến thăm nó. Cánh cửa nhà nó sẽ mở rộng đón chào tất cả mọi người. Và thậm chí, khi đứa trẻ biết đứng vững, nó sẽ đưa về chào anh em họ hàng. Đó quả là một lá thư vui nhộn đấy, và kết thúc như thế này: hãy nói với bố rằng vùng nông thôn nhà quê là một vùng thối. Chắc chắn rằng các em gái nó còn nhớ câu này và sẽ còn cười bả lả về nó.

Đáng tiếc là lá thư ấy chúng không được đọc. Cả chúng nữa đã đi xa rồi. Rất xa.

Tiếng mô tơ ô tô gầm rú cũng không to hơn tiếng gầm rú của mô tơ tôi. Chạy đi, Totonhim, chạy đi. Mi phải cứu được mẹ của mi, bởi mi phải cứu sống chính mi.

Đó là niềm hy vọng cuối cùng còn lại của mi. Y học, ma túy, nước hầm, lời phù phép, lời hứa, cái gì băng qua trước mặt mi thì đều phải cẩn thận hết. Chiếc ô tô này xé tan con đường, và con đường này lại đang vò xé chính mi và quan trọng gì đâu nếu chính con đường này xé toạc rốn, tim hay lỗ đít của đất nước Brésil. Salvador, Bahia, đối với người dân vùng Bahia. Recife-Pernambuco đang nói với mọi người. A lô, alô, Sở loa phóng thanh đây. Đài Tiếng nói Sertao đây, chúng tôi sẽ tặng cho các bạn một trang âm nhạc tuyệt vời, đặc biệt dành cho thiếu nữ vận váy trắng và xanh

lơ mà lúc này đang dạo chơi trên sân nhà thờ, tay trong tay một thiếu nữ khác vận váy hồng và vàng. Các màu sắc và những bông hoa cũng trở nên phát điên. Quỷ Xa-tăng cầu khẩn sự dung hòa, hẳn đang sốt ruột dưới địa ngục. Salvador, thủ phủ của tình yêu. Chú ý, chú ý nhé. Chúa hôm nay nói chuyện trên kênh truyền hình quốc gia, chú ý nhé Junco, vào hai mươi giờ tối nay hãy bật hai mươi mốt cổ máy lên nhé. Chúa sẽ nói chuyện. Người có tồn tại đấy. Điều mà Người không muốn, đó là cam kết. Mẹ tôi cần nghe.

– Ô, không đâu, con trai của ta, con nhầm rồi. Hãy hỏi những người khai thác cuốn *Saint Nom* của Ta mà xem. Ta đảm bảo với con là những gì họ làm không phải là uống đâu.

– Thế số tiền mà chúng con cho cha xứ, cũng trong cuốn *Saint Nom* của Người à?

– Đây là vấn đề của cha xứ và của người đã sáng tạo ra nó.

– Điều đó có nghĩa là Người nghe thấy con nói, ồ xin lỗi, có nghĩa rằng Người, rằng Đức Tối Ưu kính mến, rốt cục thì cần phải nói thế nào cho đúng đây?

– Mỗi người có cách riêng của mình. Nhưng ta thích họ tránh nói những lời sỗ sàng.

– Thế thì Người tồn tại thật ư?

– Ta khoác lên mình mặt trời và mặt trăng, điểm tô cho những vì tinh tú và mang một tia chớp trên mỗi cánh tay. Con muốn biết sự thật thực sự ư? Ta là quán quân quốc gia của tất cả những kỳ thi tuyển hóa trang. Chắc chắn chính vì thế mà người ta nói Ta là người Brésil^[24].

Bà đã tựa đầu vào vai tôi, lần thứ hai và cũng là lần cuối cùng của đời bà. Bà đã đi đến đoạn cuối rồi.

– Mẹ ơi, mẹ ơi, con đã nói chuyện với Người. Bây giờ thì con biết hết rồi.

– Hãy bình tĩnh đi nào, - bà nói. – Mẹ đang mệt quá rồi.

Bà chìm vào giấc ngủ.

Bình mình bắt đầu ló dạng. Chắc phải tầm bốn hoặc năm giờ sáng. Chỉ lát nữa thôi, tôi sẽ biết giờ một cách chính xác, trong thành phố các tiểu thương từ xa đến và họ lúc này kiểm soát thời gian của họ rất hoàn hảo. Chúng tôi đến nơi rồi. Đây là thành phố đấy: một thế giới những cánh cửa hàng mở ra và đóng lại, một cuộc sống theo hai khoảng thời gian, mở ra và đóng lại, đóng lại và mở ra, không gì ngoài hai động tác này của thời gian. Khách sạn và nhà trọ bán thiêu dành cho đám con trai những điền chủ đến đây học tập, dành cho những tài xế đến đây nghỉ ngơi. Năm sáu trường trung học cơ sở, những cánh cửa mở ra và khép lại. Nhà thổ bên phải dành cho ai thích đến, bệnh viện nằm bên trái. Tôi vẫn còn chưa biết liệu nên đưa mẹ đến bệnh viện, đến nhà thương điên hay đến nhà xác đây. Liệu đã bao giờ bạn cảm nhận rõ hơi thở hỗn hển của chính mẹ mình chưa? Rất nhiều bà con họ hàng của tôi trú ngụ trong những thị trấn ngoại ô, ở cửa ngõ vào thành phố. Họ chiếm cả một khu phố, họ chắc phải dậy rồi. Họ đắm mình trong khu biệt cư, bì bõm trong cống rãnh. Chẳng cần phải đi xa lắm đâu. Ngay ở đây thôi thì ta cũng tìm thấy những người đến từ Alagoinhas, từ Bahia. Cuộc đời khốn khó nghèo khổ, tôi không muốn hai trăm năm hạn hán nữa, tôi không muốn nạn đói kéo dài một thế kỷ nữa. Những con người nhà quê đứng xếp hàng trước cửa nhà của những người nhà quê hiện đang sống ở thành phố. Khu ngoại vi là khu bán thiêu nhất, lộn xộn nhất trong khắp các khu phố. Ở đây, mọi thứ giống hệt như ở Feira de Santana. Tôi biết rõ lắm, bởi tôi đã từng sống ở đó.

Điều anh nghĩ là do sự điên khùng của anh tạo ra đấy. - Gã gác cổng nhà cứu tế đang gà gât và đứng đưng, buồn bã và bần gât, hình như đã nói với tôi như thế. Một thế giới toàn những con người buồn bã. Một thế giới mang chính xác bộ mặt của tôi. - Như tôi đã nói với anh, - nữ y tá với khuôn mặt mỏng và cổ nén, giấu cặp mắt mình sau cặp kính. Mạnh khảnh, tựa như lớp thực vật sống trong bồn vậy.

Những đường gân hằn sau làn da, hệt như mẹ tôi. – Giám đốc vẫn còn đang ngủ. - Cô ta thông báo cho tôi biết. Còn tôi thì hỏi: - Tại sao?

Nghe xong câu hỏi của tôi, cô ta nhìn tôi qua gọng kính và tôi tìm ra câu trả lời trong cặp mắt ngái ngủ của cô ta: - Bởi vì anh đến quá sớm. Còn tôi thì tự nhủ: Không đâu, người đẹp ạ. Chúng tôi đã đến quá muộn thì có. Cô ta cụp mắt xuống. MÀN diễn thành màn câm. Tuy nhiên tôi nghe thấy cô ta nói: - Anh có biết làm người trực quầy trong một ngôi nhà dành cho bọn điên thì như thế nào không hả? Và hơn nữa lại bị đánh thức bởi một người đàn ông và một người đàn bà hôi hoắc chất nôn mửa nữa?

Chúng ta cùng đợi vậy. Giám đốc sẽ chỉ đến vào lúc tám giờ. Và cho đến tận tám giờ thì tôi đi đi lại lại trên vỉa hè không biết bao nhiêu ngàn lần. Người tài xế ngủ, rũ rượi trên vô lăng, mẹ ngủ, nằm co quắp trên ghế xe phía sau. Những đứa trẻ đi qua, rất vui trên đường tới trường. Những đứa trẻ gái vận quần áo màu xanh nước biển và màu trắng, đám con trai thì vận đồ kaki. Hãy chôn những người chết của mình đi, lũ trẻ thơ của ta. Tương lai là màu xanh lơ và màu trắng. Hoặc giống như bố nói: thuộc về đấng Chúa Trời.

May làm sao, vị giám đốc chính là Jonga. Chúng tôi đã trở thành bạn bè nhau nhân những đợt bầu cử mới đây, khi anh ta đến Junco, tìm thêm vài lá phiếu cho một người anh em họ. Tôi đã thu thập được cho anh ta vài lá. Tôi đã nhận được một lá thư cảm ơn của anh ta, và nói nếu có cần anh ta giúp đỡ gì thì chớ có ngần ngại. Tôi đã chẳng xấu hổ gì khi chường mặt mình ra trong bộ dạng lồi thối lệch thếch lúc đó lẫn việc giới thiệu mẹ trong tình trạng của bà. Một bà ăn mày. Nói ra thì đau lòng, nhưng đó là sự thật. Jonga tỏ ra rất cởi mở, thậm chí là thiện chí. Anh ta đã cố an ủi tôi:

– Nếu như tất cả chúng ta đều có một nỗi cực nhọc phải mang vác, thì anh đã có phần của anh rồi đấy.

Mẹ sẽ nhận được những điều kiện điều trị tốt nhất có thể, tôi có thể tin tưởng nơi anh ta và có thể ngủ ngon. Chúng tôi đang nói chuyện tào lao, thì bà nói:

– Thật là một bác sĩ đẹp trai. Ông ấy làm việc ở đài truyền hình, đúng không?

Tôi đã nghĩ đến điều mà ta thường gọi là tình đoàn kết nhân loại. Nó có tồn tại đấy chứ, đúng thế. Lúc mà ta quen biết ai đó trong điều kiện có thể giúp đỡ họ. Nói tóm lại, trong vùng chúng tôi, chuyện ấy đã và vẫn thường diễn ra. Trên thực tế, có lẽ nên gọi đấy là một sự trao đổi dịch vụ thì đúng hơn.

Họ chẳng đợi tôi về để dự lễ chôn cất. Tôi không hề phiền muộn về chuyện này chút nào. Một bà người như tôi lúc đó, thì tôi chỉ muốn đổ ập lên một chiếc giường và nhắm mắt lại thôi. Bố phàn nàn:

- Chẳng có mấy người.
- Bây giờ, bố sẽ làm gì?
- Bố sẽ đi dạo một vòng trong những cánh đồng, thăm hỏi những người bà con. Ngày mai bố sẽ bắt xe buýt, xuống Alagoinhas và từ đó bố sẽ lấy xe về Feira.

Thăm viếng bà con trong những cánh đồng. Đây là điều khiến bố vui nhất.

- Tiền chi phí cho mọi chuyện sẽ nhiều đấy bố ạ, bố đã nghĩ đến chuyện này chưa, tiền viện phí của mẹ, hàng tháng.

– Bố đang túng đến nức cười đây này. Công việc, tuần tới đây thì có, còn tuần sau đó thì chẳng có gì.

- Số tiền con kiếm được chẳng nhiều nhận gì đâu.
- Ít thì tiêu ít, nó cũng đã trợ giúp cho con rồi còn gì.
- Bố à, con nghĩ rằng bố chưa hiểu ý con đâu. Mẹ ấy mà...
- Đương nhiên là có chứ, bố đã hiểu. Tại sao con lại nghĩ bố không hiểu hả?

- Thế thì, bố nghĩ sẽ làm gì?
- Bố sẽ xem liệu có tìm được một cô gái trẻ nào không, một cô gái trong họ hàng nhà ta, mà cô ấy muốn chăm nom ngôi nhà.

Một ông già và ba thằng nhỏ. Bốn cái miệng cần phải nuôi.

- Thế còn mẹ thì sao? Nhà thương – tiền hàng tháng.

– Cả bố cũng không cầm cự được lâu nữa là. Bố tin chắc thế.

Đúng lúc ấy thì tôi bắt đầu cảm thấy bị lạc đường, bị bỏ rơi, cô độc. Tất cả những gì còn lại trong tôi chỉ là thứ tình cảm của một điều phi lý bất tận. Mẹ Phi lý. Bố Phi lý. Tôi Phi lý. “Cuộc đời của mi chỉ dựa trên sự tình cờ may rủi thôi”. Và mi cảm thấy mình là sản phẩm của sự tình cờ may rủi ấy. Sự nổi loạn, vẫn còn và luôn luôn, nhưng kể từ đây còn dữ dội hơn, nguy hiểm hơn. Mi sẽ không chết vì sợ, vì một viên đạn, hay vì một thói hư tật xấu nào đó. Mi sẽ chết vì bị lún sâu vào những rắc rối, sự thừa kế ngọt ngào mà họ đã để lại cho mi. Để trả thanh toán tiền tang lễ, thì đã phải đi vay rồi, mà là vay lãi kia. Một sự khốn quẫn, sự khốn quẫn của một sự khốn quẫn khác. Cha của mi không biết liệu ông có tiền để ăn trong những ngày tới đây không, và lại càng không thể biết liệu ông có thể trả được những món nợ lãi cho tang lễ của con trai ông không. Ông đang kể cho mi nghe là trong suốt đời mình, ông đã làm việc cực nhọc, không bao giờ và không một ai có thể coi ông là một thằng lười biếng được. Và giờ đây ông chỉ còn lại hai bàn tay đầy những vết chai sần. Và khi mi đã hỏi ông lần thứ ba: - Thế bố sẽ làm gì? – Ông đáp lời mi: - nếu mà bố không quá già như thế này, bố sẽ đi Sao Paulo-Parana. Ông có lẽ chắc đã muốn tôi khuyến khích ông lên đường. Nelo, anh trai yêu dấu của em ời, em sẽ không khóc cho cái chết của anh đâu. Anh đã ra đi vào đúng thời điểm tốt nhất rồi. Giờ thì em hiểu anh, rất có thể là em bắt đầu hiểu anh.

– Bố ời, hãy nghe con nói với bố này. Con sẽ ra đi.

– Đâu vậy?

– Số tiền mà con nhận được ở tòa thị chính vào cuối tháng sẽ được dành để mua vé.

Ông cố nài hỏi:

– Đi đâu vậy?

– Chẳng nhiều nhận gì, nhưng con nghĩ số tiền đó cũng đủ để con đi đến nơi nào con muốn.

– Ở đây con có một công việc. Dầu là không nhiều, song là một món chắc chắn.

Thế nên, con hãy suy nghĩ kỹ đi. Hãy nghĩ tốt đi.

– Con không biết bố có biết chuyện này không, con có một con bò, trong khu chăn thả của ông nội đã khuất bóng ấy. Con sẽ bán nó đi, để thêm tiền cho chuyến đi.

– Nhưng mà con sẽ đi đâu?

– Đến Sao Paulo.

Có một điều mà tôi không hiểu được, đó là tại sao ông già không bao giờ chấp nhận bất kỳ ý tưởng nào của chúng tôi. Cứ phải đặt ông vào tình thế đã rồi, để ông phải thừa nhận. Nhưng luôn luôn là miễn cưỡng.

– Con cũng giống như những đứa kia thôi. Con không thích ở đây. - Ông nói trong lúc nổi giận, như thể ông đã nhảy một bước vào quá khứ và bất thành linh ông bỗng lại trở thành người cha của thời kỳ trước. - Chẳng có ai thích nơi đây cả. Chẳng ai thích mảnh đất này.

Ông thì thích nó đấy, tôi biết, tất cả mọi người đều biết.

Đã thốt xong lời khiển trách, bố dịu giọng lại, ông hình như cố nhẫn nhục hơn là bực mình:

– Con làm tốt đấy. - Ông nói. – Hãy theo tấm gương...

Ông cụp mắt xuống, mà không nói hết câu của mình.

Rio de Janeiro 3.7.75

José Giése da Cruz thân mến,

Chính ở Juazeiro da Bahia (vào năm 1970, tôi nghĩ thế) tôi đã nói với anh về một câu chuyện mà tôi đang viết về Junco và câu chuyện ấy bắt đầu thế này: - Địa điểm nằm ở đâu không quan trọng. Nó rất xa anh. Bởi Junco không chiếm một vị trí khả dĩ trên tấm bản đồ thế giới.

Đấy là cuộc hội ngộ cuối cùng của chúng ta, nhưng lúc ấy thì tôi vẫn còn chưa biết đó sẽ là lần cuối cùng đâu.

Chúng ta đã nói chuyện suốt một tháng trời, anh nhớ không?

Phải nói là khủng thật, tất cả những gì anh đã kể cho tôi nghe trong suốt chuyến đi ấy mà nó đã đưa chúng ta đến Junco, sau đó là Nova Soure, Pombal, rồi Jorro, vẫn chỉ là để gặp lại những người bà con. Anh đã muốn giúp tôi để tôi viết câu chuyện của mình, tôi biết lắm. Nhưng anh đã không đủ kiên nhẫn đợi được đến lúc kết thúc. Cuộc đời là thế.

Tôi đã không bao giờ quên lần dừng chân ở Mimoso. Những ông già nông dân vây quanh tôi. Lý do: người ta sẽ trải nhựa đường trên quảng trường ở Junco. Anh đã hỏi họ:

– Ông thị trưởng đã dạy cho các ông cách trồng đậu chứ? Đã dạy các ông cách chọn hạt giống chứ? Đã dạy các ông cách bón phân cho đất chứ? Không à? Thế thì đó không phải là một ông thị trưởng tốt đâu.

Đồng ý, ông bạn Giése của tôi ạ, câu chuyện này không phải là chuyện của anh, dẫu nó liên quan rất nhiều đến chúng ta, đến anh, đến tôi, đến anh bạn quá cố Lela de Tote và cả gã Humberto Vieira. Hãy nhớ chuyện này nữa: sau khi đã ngang dọc tung hoành khá nhiều trong vùng Sao Paulo, thì Lela đã buông tay, anh ta đã ra đi, như người ta nói, đến một thế giới tốt đẹp hơn.

Anh cũng chẳng chậm trễ noi theo gương anh ta, để lại sau lưng anh, ngoài một niềm tiếc nuối vô tận, là hàng lô những câu hỏi. Nhưng Humberto và tôi, chúng tôi vẫn còn ở đây và chúng tôi vẫn nghĩ rằng cuộc sống này rất đáng để sống.

Tôi muốn chia sẻ câu chuyện này với Sonia và Gabriel, vợ và con trai tôi, mà đáng buồn là anh sẽ chẳng bao giờ biết họ.

Tôi muốn chia sẻ câu chuyện này với bà già Durvalice và ông già Irineu, với cha mẹ tôi và với mười hai anh em trai của tôi, mà anh đã giúp đỡ họ rất nhiều, cả tôi nữa cũng sẽ không quên rằng anh đã giúp tôi học hết các khóa tại trường Trung học cơ sở ở Alagoinhas-Bahia.

Lạy Chúa lòng lành, anh có nghe thấy tôi nói không?

Người em họ của anh

A. T.

HẾT

• Chú thích •

- [1] Nordeste: Một trong năm vùng của Brésil.
- [2] Một khoảnh đất trước một ngôi nhà dân ở nông thôn. Nơi vẫn dùng để tiến hành các nghi thức lễ nghiã của người Phi-Brésil.
- [3] Tác giả chơi chữ từ cái tên bản địa của loài chim.
- [4] Petrobas : Công ty tìm kiếm dầu lửa quốc gia Brésil.
- [5] Là nhà tiên tri (1828-1897). Ông đã thúc đẩy dân chúng vùng Canudos (tiểu bang Bahia) nổi dậy. Chính phủ đã phải phái bốn cuộc viễn chinh của quân đội, từ năm 1894 đến 1897, để dập tắt những cuộc nổi loạn.
- [6] Thịt sấy khô.
- [7] Chơi chữ trong Kinh thánh.
- [8] Gã điên, gã khùng.
- [9] Ám chỉ đến nghi lễ Phi-Brésil, nhằm để «khép chặt cơ thể» của một người để tránh điều tồi tệ, về tinh thần hay về thân xác.
- [10] Cruz : Cây thánh giá.
- [11] UDN : Liên minh Dân chủ Quốc gia, một đảng chính trị được thành lập năm 1945, tập hợp tất các những người đối lập với chế độ độc tài của Getulio Vargas (Tổng thống Brésil từ năm 1934) và của đảng Bảo thủ mà ông ấy đã thành lập, đảng PSD, đảng Xã hội dân chủ. Với sự khôi phục một nền độc tài quân sự vào năm 1964, những người ủng hộ đảng UDN đã liên minh với đảng chính phủ, viết tắt là ARENA.
- [12] Dòng sông chạy qua vùng ngoại ô thành phố Sao Paulo.
- [13] Liên tưởng đến một phong tục của vùng đông bắc Brésil : người cha vỗ nhẹ âu yếm lên đầu con trai mình, vừa gõ vừa nói câu này, Sao Paulo là biểu tượng của niềm hy vọng kiếm được nhiều tiền.

[14] Serra-goela : Nghĩa là cửa-cổ. Là loài cây gai ở Sertao, lá cây có khía có thể cửa đứt cổ một người cưỡi ngựa.

[15] Cây thùa sợi.

[16] Người ủng hộ đảng U.D.N, Juracy Magalhaes là một trong những người sáng lập.

[17] Giống như tắc kè.

[18] Theo sự tín ngưỡng dân gian, người tình của các cha xứ, bị biến thành những con la, buổi đêm thường ra khỏi nơi ẩn nấp để quấy quả người sống.

[19] Tên dân gian (ở Brésil và ở Pháp) của dải Ngân hà.

[20] Liên tưởng đến những cuộc đấu trí tự tác ứng biến tại chỗ của các nghệ nhân dân gian vùng Đông Bắc.

[21] Massapé : đất sét của vùng Đông Bắc, rất màu mỡ để trồng mía.

[22] Trò chơi xổ số.

[23] Liên hệ đến bài thơ nổi tiếng của Gonçalves Dias (1823–1864) : Bài hát của kẻ tha hương: “Quê tôi có những hàng cọ/ Nơi cây thanh phong đứng hát/ Bài hát của đàn chim trú ở đây/ Chẳng hay lắm đâu/ Chỉ là bài hát của thanh phong mà thôi.”

[24] Liên tưởng đến câu châm ngôn dân gian : «Chúa là người Brésil».

Table of Contents

[Giới Thiệu](#)

[Mở Đầu](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Miền Đất Ấy Chối Bỏ Tôi](#)

[Miền Đất Ấy Khiến Tôi Phát Điên](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Vùng Đất Ấy Yêu Tôi](#)